

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

a. Giới thiệu về nhiệm vụ:

- Tên dự toán/nhiệm vụ: Cung cấp, lắp đặt hệ thống phần mềm quản lý quan hệ doanh nghiệp với khách hàng pháo hoa cho Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21 (Nhà máy Z121)

- Đơn vị chủ đầu tư: Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21

- Địa điểm cung cấp: Khu 11, Phường Phong Châu, Tỉnh Phú Thọ và các đơn vị trực thuộc Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21 bao gồm:

STT	Đơn vị hành chính	Tỉnh thành	Địa chỉ
1	Cửa hàng số 01 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 2469, đường Hùng Vương, Khu 7, P. Nông Trang, TP Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ
2	Cửa hàng số 02 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 306, khu Bình Hải, X.Trung Vương, Tp Việt Trì, Phú Thọ
3	Cửa hàng số 03 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 27, tờ bản đồ 15, Khu 7, xã Đồng Xuân, H. Thanh Ba, Phú Thọ
4	Cửa hàng số 04 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 13 đường Âu Cơ, TT. Lâm Thao, H.Lâm Thao, T. Phú Thọ
5	Cửa hàng số 05 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 99, Phố Ba Mỏ, Thị trấn Thanh Sơn, H. Thanh Sơn, Phú Thọ
6	Cửa hàng số 06 Phú Thọ	Phú Thọ	Thôn 7, xã Sóc Đăng, H.Đoan Hùng, Phú Thọ
7	Cửa hàng số 07 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 35, đường Phú An, P.Phong Châu, Tx.Phú Thọ, Phú Thọ
8	Cửa hàng số 08 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 68, đường Hàn Thuyên, P.Tân Dân, Tp.Việt Trì, Phú Thọ
9	Cửa hàng số 09 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu 22, xã Vạn Xuân, Huyện Tam Nông, Tỉnh Phú Thọ
10	Cửa hàng số 10 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 39, đường Lý Nam Đế, TT.Hung Hoá, H.Tam Nông, Phú Thọ
11	Cửa hàng số 11 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 93, tờ bản đồ số 1(10), khu 11 Võ Lao, xã Đông Thành, tỉnh Phú Thọ
12	Cửa hàng số 12 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 74-3, tờ bản đồ 03, Khu Lũng Thượng, Xã Hà Thạch, Tx Phú Thọ, Phú Thọ
13	Cửa hàng số 13 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 401, tờ bản đồ 13, Khu Phố, TT.Thanh Thủy, H.Thanh Thủy, Phú Thọ
14	Cửa hàng số 14 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 794, Khu 1, TT.Hùng Sơn, H.Lâm Thao, Phú Thọ

15	Cửa hàng số 15 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 70, đường Lạc Long Quân, Khu 4, TT.Hạ Hoà, H.Hạ Hoà, Phú Thọ
16	Cửa hàng số 16 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 165, tờ bản đồ 27, Khu 14, X.Hoàng Xá, H.Thanh Thủy, Phú Thọ
17	Cửa hàng số 18 Phú Thọ	Phú Thọ	Km78+500, QL2, Khu 12, Xã Phú Lộc, H.Phù Ninh, Phú Thọ
18	Cửa hàng số 19 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 209, tờ bản đồ số 9, Khu Minh Tân, X.Minh Tân, H.Cẩm Khê, Phú Thọ
19	Cửa hàng số 20 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 368-5, tờ bản đồ 07, Khu Gò Chùa, TT.Cẩm Khê, H.Cẩm Khê, Phú Thọ
20	Cửa hàng số 21 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 199, Tổ 3, khu 4, TT.Phong Châu, Phù Ninh, Phú Thọ
21	Cửa hàng số 22 Phú Thọ	Phú Thọ	Lô 100-2, đường Trừ Sâu, Phường Minh Nông, Thành Phố Việt Trì, Phú Thọ
22	Cửa hàng số 23 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu 18, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ
23	Cửa hàng số 24 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu 3, xã Hiền Lương, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ
24	Cửa hàng số 25 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 05, ngõ 36, đường Hà Liễu, Tổ 16, khu Châu Phong, phường Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
25	Cửa hàng số 26 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu Bắc Tiến 1, xã Phú Lạc, huyện Cẩm Khê, T.Phú Thọ
26	Cửa hàng số 27 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu 8, xã Đông Thành, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ
27	Cửa hàng số 28 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu 8, xã Ngọc Quan, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ
28	Cửa hàng số 29 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 100, tờ bản đồ 12, Khu đầu cầu Phong Châu, X.Vạn Xuân, H.Tam Nông, Phú Thọ
29	Cửa hàng số 30 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 234, khu Suối Gấm, TT.Cẩm Khê, H.Cẩm Khê, T.Phú Thọ
30	Cửa hàng số 31 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu 7, xã Minh Lương, H.Đoan Hùng, T.Phú Thọ
31	Cửa hàng số 32 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu 3, Xã Thanh Minh, TX.Phú Thọ, T.Phú Thọ
32	Cửa hàng số 33 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 29-3, tờ bản đồ số 16, Khu 01, Xã Chân Mộng, Huyện Đoan Hùng, Phú Thọ
33	Cửa hàng số 34 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu 5, Tổ 8, Xã Thanh Đình, TP.Việt Trì, T.Phú Thọ
34	Cửa hàng số 35 Phú Thọ	Phú Thọ	Khu Đình Cả, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, T. Phú Thọ
35	Cửa hàng số 36 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 75, Đường Chiến thắng Sông Lô, khu Hưng Tiến, xã Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ

36	Cửa hàng số 37 Phú Thọ	Phú Thọ	Số tờ bản đồ 31, số thửa 170. Khu 10 Khai Xuân, xã Đông Thành, tỉnh Phú Thọ
37	Cửa hàng số 39 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 05, TĐĐ QH, Khu 5, xã Dân Chủ, tỉnh Phú Thọ
38	Cửa hàng số 40 Phú Thọ	Phú Thọ	Số 6, lô 6 đường Lý Nam Đế, khu đô thị Sông Hồng nam Đầm Vạc, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ
39	Cửa hàng số 41 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 58, khu 24, xã Vạn Xuân, tỉnh Phú Thọ
40	Cửa hàng số 42 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 463, tờ bản đồ số 45, Tổ dân phố Đồng Lĩnh, xã Đại Đình, tỉnh Phú Thọ
41	Cửa hàng số 44 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 296, Khu 2, Tổ dân phố Hồ Xuân Hương, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ
42	Cửa hàng số 45 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 182, tờ bản đồ số 25, khu 2B, xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
43	Cửa hàng số 46 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 379, tờ bản đồ số 01, khu Đồng nhà mạch, phường Âu Cơ, tỉnh Phú Thọ
44	Cửa hàng số 47 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 248, tờ bản đồ số 16, Khu 4 Hùng Lô, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ
45	Cửa hàng số 48 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 375 (ô số 26), tờ bản đồ số 66, khu 8, phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
46	Cửa hàng số 49 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 33, tờ bản đồ 6, thôn Phú Lâm, xã Lập Thạch, tỉnh Phú Thọ
47	Cửa hàng số 50 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 159, tờ bản đồ số 81, khu 10, xã Phùng Nguyên, tỉnh Phú Thọ
48	Cửa hàng số 51 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 604, tờ bản đồ số 42, khu 8, xã Xuân Lũng, tỉnh Phú Thọ
49	Cửa hàng số 52 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 05, ngõ 42, đường Nguyễn Thái Học, khu dân cư Trường An, phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
50	Cửa hàng số 53 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 444, Tờ bản đồ số 16, khu 4, Lương Lỗ, xã Liên Minh, tỉnh Phú Thọ
51	Cửa hàng số 54 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 25a, tờ bản đồ số 15, Khu 1, xã Chân Mộng, tỉnh Phú Thọ
52	Cửa hàng số 55 Phú Thọ	Phú Thọ	B24 đường Bùi Thị Xuân, khu đô thị Đồng Sơn, Phường Phúc Yên, tỉnh Phú Thọ
53	Cửa hàng số 56 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 327, đường Tân Long, Tân an 2, xã Yên Lập, tỉnh Phú Thọ
54	Cửa hàng số 57 Phú Thọ	Phú Thọ	Số thửa đất 134, số tờ bản đồ 146-a-III, tiểu khu 11, xã Lương Sơn, tỉnh Phú Thọ
55	Cửa hàng số 58 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 02, thôn Phù Chính, xã Thổ Tang, tỉnh Phú Thọ
56	Cửa hàng số 59 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 11, Tổ dân phố Đội Cấn, xã Vĩnh Tường, tỉnh Phú Thọ

57	Cửa hàng số 61 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 594, tờ bản đồ số 35, khu 11 Khai Xuân, xã Đông Thành, tỉnh Phú Thọ
58	Cửa hàng số 62 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 75-1, tờ bản đồ số 55, khu 6, phường Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ
59	Cửa hàng số 63 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà A9-08 tổ 65 Khu Vân Cơ, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ
60	Cửa hàng số 64 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 3290, Đại lộ Hùng Vương, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ
61	Cửa hàng số 68 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất số 1379, tờ bản đồ số 21, Thôn Đồng Tâm, xã Sông Lô, tỉnh Phú Thọ
62	Cửa hàng số 69 Phú Thọ	Phú Thọ	Thửa đất 335, tờ bản đồ số 48, Khu 2 Ninh Dân, xã Hoàng Cương, tỉnh Phú Thọ
63	Cửa hàng số 01 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Thôn Tiên Phong, xã Tân Phong, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
64	Cửa hàng số 02 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Đường 310, Thôn Cẩm Trạch, Xã Đạo Tú, Huyện Tam Dương, Tỉnh Vĩnh Phúc
65	Cửa hàng số 03 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Phố Tân Cường Phát, TT Thổ Tang, H. Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc
66	Cửa hàng số 05 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Phố Lũng Thượng, Xã Tam Hồng, H. Yên Lạc, T. Vĩnh Phúc
67	Cửa hàng số 06 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Số nhà 49, đường Hùng Vương, P. Hội Hợp, TP. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
68	Cửa hàng số 07 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Số 237 đường Nguyễn Trãi, P. Hùng Vương, Tp. Phúc Yên, Vĩnh Phúc
69	Cửa hàng số 08 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Lô 15 NP7 đường Lý Nam Đế- Khu đô thị Nam Đàm Vạc, phường Khai Quang, tp Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
70	Cửa hàng số 09 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Số nhà 86 đường Lê Quang đạo. Xuân Hòa, TP Phúc Yên, T. Vĩnh Phúc
71	Cửa hàng số 10 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Số 46, đường Lê Lợi, P. Tích Sơn, TP. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
72	Cửa hàng số 11 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Khu vực Cửa Chợ, TT. Lập Thạch, H. lập Thạch, Vĩnh Phúc
73	Cửa hàng số 12 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Thôn Giã Bàn, Xã Tề Lỗ, Huyện Yên Lạc, Tỉnh Vĩnh Phúc
74	Cửa hàng số 14 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Số 37, TDP An Sơn đường An Sơn, P. Đống Đa, TP. Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc
75	Cửa hàng số 15 Vĩnh Phúc	Vĩnh Phúc	Khu Bọ Vang, thôn Hoà Bình, xã Đôn Nhân, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc
76	Cửa hàng số 02 Hòa Bình	Hoà Bình	Số 942 Cù Chính Lan, p. Phương Lâm, Tp Hòa Bình, Hòa Bình
77	Cửa hàng số 04 Hòa Bình	Hoà Bình	Số nhà 47, đường Hoà Bình, Tổ 7, P. Tân Hoà, TP. Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình

78	Cửa hàng số 06 Hòa Bình	Hoà Bình	Xóm Lam Sơn, Xã Lâm Sơn, H.Lương Sơn, Hoà Bình
79	Cửa hàng số 01 Lai Châu	Lai Châu	Số 226, Bế Văn Đàn, tổ 2, phường Quyết Tiến, Tp Lai Châu, tỉnh Lai Châu
80	Cửa hàng số 02 Lai Châu	Lai Châu	Số 314 đường Trần Phú, Tổ 2, P.Tân Phong, Tp.Lai Châu, Lai Châu
81	Cửa hàng số 01 Sơn La	Sơn La	Số 341 Lê Thanh Nghị, TT. Nông trường Mộc Châu, H.Mộc Châu, tỉnh Sơn La
82	Cửa hàng số 02 Sơn La	Sơn La	Số 56, đường Trần Đăng Ninh, tổ 11, P.Quyết Tâm, Tp.Sơn La, Sơn La
83	Cửa hàng số 04 Sơn La	Sơn La	Số nhà 130, Tổ 2, Tiểu khu 10, TT.Hát Lót, H.Mai Sơn, Sơn La
84	Cửa hàng số 06 Sơn La	Sơn La	Tiểu khu 8, Thị trấn Mộc Châu, H. Mộc Châu, T. Sơn La
85	Cửa hàng số 07 Sơn La	Sơn La	Thửa đất số 14, tờ bản đồ TC-1, đường 279D, Bản Giàn, xã Mường Bú, tỉnh Sơn La
86	Cửa hàng số 01 Điện Biên	Điện Biên	Số 401A, TDP8, P.Him Lam, TP Điện Biên Phủ, Điện Biên
87	Cửa hàng số 01 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Khu phố Giang Liễu, phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh
88	Cửa hàng số 02 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Số 792, đường Nguyễn Trãi, P Khắc Niệm, TP Bắc Ninh
89	Cửa hàng số 03 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Số 19, đường Nguyễn Thanh Cản, khu đô thị mới TT Chờ, Yên Phong, Bắc Ninh
90	Cửa hàng số 04 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Lô E143, đường Lê Quang Đạo, P. Đông Ngàn, Tp. Từ Sơn, Bắc Ninh
91	Cửa hàng số 05 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Số 68, đường Phá Lãng, TT. Thứa, H. Lương Tài, Bắc Ninh
92	Cửa hàng số 07 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Đường 295, Thôn Thượng Thôn, Xã Đông Tiến, H.Yên Phong, Bắc Ninh
93	Cửa hàng số 08 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Thửa đất số CL12-15, Khu Lãm Làng, phường Nam Sơn, tỉnh Bắc Ninh
94	Cửa hàng số 09 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Số nhà 527, đường Lư Giang- tổ dân phố Trúc Tay- phường Nénh -tỉnh Bắc Ninh
95	Cửa hàng số 10 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Số nhà 21 Nguyễn Văn Ty, Tổ dân phố 1, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh
96	Cửa hàng số 11 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Sh3-31 Centa Riverside Khu đô thị VSIP Bắc Ninh, Phường Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh
97	Cửa hàng số 12 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Thửa đất số 679, tờ bản đồ 5, phố Phạm Văn Liêu, thôn Toàn Mỹ, xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh

98	Cửa hàng số 13 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Số 30, đường Nguyễn Văn Cừ, phường Kinh Bắc, tỉnh Bắc Ninh
99	Cửa hàng số 15 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Thửa đất Khả Lễ 1, phường Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh
100	Cửa hàng số 17 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Căn Shophouse số 10, đường Nguyễn Văn Cừ-Khu đô thị Hanaka Paris Ocean park, phường Đồng Nguyên, tỉnh Bắc Ninh
101	Cửa hàng số 18 Bắc Ninh	Bắc Ninh	Thửa đất số 206, tờ bản đồ số 20, thôn Lương Tân, xã Yên Trung, tỉnh Bắc Ninh
102	Cửa hàng số 01 Bắc Giang	Bắc Giang	Khu TTTM, TDP 4, TT Nham Biền, Yên Dũng, Bắc Giang
103	Cửa hàng số 02 Bắc Giang	Bắc Giang	Số 02, đường Thanh Niên, KĐT Cửa Nghè, P.Mỹ Độ, TP.Bắc Giang, T.Bắc Giang
104	Cửa hàng số 03 Bắc Giang	Bắc Giang	Thửa 202, Tờ BĐ 70, TDP Dinh Hương, TT Thắng, H.Hiệp Hoà, Bắc Giang
105	Cửa hàng số 04 Bắc Giang	Bắc Giang	Thửa đất 711, tờ bản đồ 57, Thôn Hạ, X.Nghĩa Hoà, H.Lạng Giang, Bắc Giang
106	Cửa hàng số 05 Bắc Giang	Bắc Giang	Số 12, ngõ 55, đường Quang Trung, P.Trần Phú, TP.Bắc Giang, T.Bắc Giang
107	Cửa hàng số 06 Bắc Giang	Bắc Giang	Số nhà 345, đường Xương Giang, P.Xương Giang, TP.Bắc Giang, Bắc Giang
108	Cửa hàng số 07 Bắc Giang	Bắc Giang	Số 315, đường Nguyễn Thị Lưu, P.Ngô Quyền, TP.Bắc Giang, Bắc Giang
109	Cửa hàng số 08 Bắc Giang	Bắc Giang	Số nhà 13B, TDP Ngô Xá, TT.Cao Thượng, H.Tiên Yên, Bắc Giang
110	Cửa hàng số 09 Bắc Giang	Bắc Giang	Lô số 2 K1, TDP Đạo Ngạn, Khu Đồng Lớn, P. Quang Châu, Tx. Việt Yên, T. Bắc Giang
111	Cửa hàng số 10 Bắc Giang	Bắc Giang	Thửa đất 619, Tờ bản đồ 47, TDP Chằm Cũ, TT Đồi Ngô, H.Lục Nam, Bắc Giang
112	Cửa hàng số 11 Bắc Giang	Bắc Giang	Thửa đất số 0, tờ bản đồ số 00, Thôn Đông Vừng, Xã Yên Sơn, H.Lục Nam, Bắc Giang
113	Cửa hàng số 01 Lạng Sơn	Lạng Sơn	Số 14, đường Văn Miếu, Phường Chi Lăng, Thành phố Lạng Sơn, Lạng Sơn
114	Cửa hàng số 02 Lạng Sơn	Lạng Sơn	Số 72, đường Lê Đại Hành, phường Đông Kinh, TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn
115	Cửa hàng số 03 Lạng Sơn	Lạng Sơn	Khối 6, P.Hoàng Văn Thụ, TP.Lạng Sơn, T.Lạng Sơn
116	Cửa hàng số 01 Yên Bái	Yên Bái	Số 351 đường Quang Trung, Phường Minh Tân- Tp Yên Bái- Tỉnh Yên Bái
117	Cửa hàng số 02 Yên Bái	Yên Bái	Thôn Phước Thịnh, Xã Giới Phiên, TP.Yên Bái, Yên Bái
118	Cửa hàng số 03 Yên Bái	Yên Bái	Số 1214, đường Đại Đồng, Tổ 3, TT.Yên

	Yên Bái		Bình, H.Yên Bình, Yên Bái
119	Cửa hàng số 04 Yên Bái	Yên Bái	Tổ dân phố Hồng Phú, đường Trần Hưng Đạo, phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái, Yên Bái
120	Cửa hàng số 05 Yên Bái	Yên Bái	Số 9, Đường Thanh Niên, Tổ 4, TT. Mậu A , H, Văn Yên , Tỉnh Yên Bái
121	Cửa hàng số 06 Yên Bái	Yên Bái	Tổ dân phố 1, Thị trấn Thác bà, Huyện Yên Bình, Tỉnh Yên Bái
122	Cửa hàng số 01 Lào Cai	Lào Cai	Cty CN HCM Tây Bắc, ĐL Trần Hưng Đạo, P.Nam Cường, Tp.Lào Cai, Lào Cai
123	Cửa hàng số 04 Lào Cai	Lào Cai	Số nhà 019, đường Phạm Ngọc Thạch, tổ 2, phường Phan Si Păng, thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai
124	Cửa hàng số 05 Lào Cai	Lào Cai	Số 298, đường Lê Thanh, P.Bắc Cường, TP.Lào Cai, Lào Cai
125	Cửa hàng số 07 Lào Cai	Lào Cai	Thửa đất số 02, tờ đo trích số 02, thôn 4, xã Thác Bà, tỉnh Lào Cai
126	Cửa hàng số 01 Tuyên Quang	Tuyên Quang	Số nhà 84, Tổ 4, Phường Minh Xuân, Tp.Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang
127	Cửa hàng số 02 Tuyên Quang	Tuyên Quang	Số 05 tổ Quyết Thắng, TT Sơn Dương, H. Sơn Dương, Tuyên Quang
128	Cửa hàng số 03 Tuyên Quang	Tuyên Quang	Thôn Hòa Bình, xã Đội Bình, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
129	Cửa hàng số 04 Tuyên Quang	Tuyên Quang	Số nhà 30 Phạm Văn Đồng, Tổ 1, Phường Hưng Thành, Thành phố Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang
130	Cửa hàng số 05 Tuyên Quang	Tuyên Quang	Số 36, Tổ 9, P.Phan Thiết, TP.Tuyên Quang, Tuyên Quang
131	Cửa hàng số 06 Tuyên Quang	Tuyên Quang	Số 75, TDP Bắc Mực, TT.Tân Yên, H.Hàm Yên, T.Tuyên Quang
132	Cửa hàng số 07 Tuyên Quang	Tuyên Quang	An Vương center, km5, xã Lương Vượng, TP.Tuyên Quang, T.Tuyên Quang
133	Cửa hàng số 08 Tuyên Quang	Tuyên Quang	Số nhà 415, Tổ 6, phường An Tường, TP. Tuyên Quang, Tỉnh Tuyên Quang
134	Cửa hàng số 10 Tuyên Quang	Tuyên Quang	Số 334, tổ 10, phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang
135	Cửa hàng số 01 Hà Giang	Hà Giang	Số 307 Tổ 12, phường Nguyễn Trãi, Tp Hà Giang, tỉnh Hà Giang
136	Cửa hàng số 02 Hà Giang	Hà Giang	Số 94, Tổ 17, P.Nguyễn Trãi, TP.Hà Giang, Hà Giang
137	Cửa hàng số 01 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số 9A đường Phan Đình Phùng, P.Đông Quang- Tp Thái Nguyên, T Thái Nguyên
138	Cửa hàng số 02 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số 579 đường CMT8, P. Cải Đan, Tp Sông Công, Thái Nguyên

139	Cửa hàng số 03 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số 1/7 đường Bắc Kạn, phường Hoàng Văn Thụ, Tp. Thái Nguyên, Thái Nguyên
140	Cửa hàng số 04 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số 600, TDP 2, P.Ba Hàng, TP.Phổ Yên, Thái Nguyên
141	Cửa hàng số 05 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số nhà 05, TDP 9, P.Thắng Lợi, TP.Sông Công, Thái Nguyên
142	Cửa hàng số 06 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Xóm 1, Xã Cù Vân, Huyện Đại Từ, Tỉnh Thái Nguyên
143	Cửa hàng số 07 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số nhà 31-32, Tổ 4, P.Chùa Hang, TP.Thái Nguyên, T.Thái Nguyên
144	Cửa hàng số 08 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số nhà 236, đường Z115, Tổ 2, Phường Tân Thịnh, TP.Thái Nguyên, Thái Nguyên
145	Cửa hàng số 09 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số nhà 232 đường Quang Trung, Tổ 18, P.Quang Trung, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên
146	Cửa hàng số 10 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số nhà 519, đường Trường Chinh; Tổ dân phố Xóm Núi 2; phường Vạn Xuân, tỉnh Thái Nguyên
147	Cửa hàng số 11 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số 220, Km 15, QL3, Xóm Tân Thành 2, X.Tân Quang, Tp.Sông Công, Thái Nguyên
148	Cửa hàng số 12 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Xóm Tân Đức, Xã Thịnh Đức, TP.Thái Nguyên, T.Thái Nguyên
149	Cửa hàng số 13 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số 894, đường Dương Tự Minh, P.Quang Vinh, TP.Thái Nguyên, Thái Nguyên
150	Cửa hàng số 14 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Thửa đất số 481, tờ bản đồ số 12, Tổ dân phố Cây Xanh, phường Quyết Thắng, tỉnh Thái Nguyên
151	Cửa hàng số 15 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Tổ, phường Quan Triều, TP. Thái Nguyên, T. Thái Nguyên.
152	Cửa hàng số 16 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Thửa đất số 453a, tờ bản đồ 80, xóm Trung Tâm, xã Đại Phúc, tỉnh Thái Nguyên
153	Cửa hàng số 18 Thái Nguyên	Thái Nguyên	Số nhà 70, xóm đồi chè, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên
154	Cửa hàng số 01 Bắc Kạn	Bắc Kạn	Số nhà 39, Tổ 13, P.Đức Xuân, TP.Bắc Kạn, T.Bắc Kạn
155	Cửa hàng số 02 Bắc Kạn	Bắc Kạn	Số 152 tổ 8A, phường Phùng Chí Kiên, Tp Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn
156	Cửa hàng số 03 Bắc Kạn	Bắc Kạn	Thửa đất số 187D, tờ bản đồ số 24, Tổ 1, thị trấn Bằng Lũng, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn
157	Cửa hàng số 01 Cao Bằng	Cao Bằng	Lô 15.3.62, Khu đô thị mới Quảng Trường, Tổ 02, P. Đè Thám, Tp Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng
158	Cửa hàng số 01 Hải Phòng	Hải Phòng	Số 113, lô 27, đường Lê Hồng Phong, P. Đông Khê, Q. Ngô Quyền, TP Hải Phòng

159	Cửa hàng số 02 Hải Phòng	Hải Phòng	Thửa 1360 tờ bản đồ 02, xã An Lữ, H. Thủy Nguyên, Tp Hải Phòng
160	Cửa hàng số 03 Hải Phòng	Hải Phòng	Số 232 đường Sơn Hải, phường Hải Sơn, Quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng
161	Cửa hàng số 04 Hải Phòng	Hải Phòng	Đường 351, Tổ dân phố Kiều Trung, phường Hồng Thái, Quận An Dương, TP. Hải Phòng
162	Cửa hàng số 05 Hải Phòng	Hải Phòng	Số 65, đường 351, Thôn Cách Thượng, Xã Nam Sơn, H.An Dương, Hải Phòng
163	Cửa hàng số 06 Hải Phòng	Hải Phòng	280 đường Tô Hiệu- P. Hồ Nam - Quận Lê Chân –Hải Phòng.
164	Cửa hàng số 07 Hải Phòng	Hải Phòng	Xóm Lò, xã Minh Tân, H. Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng
165	Cửa hàng số 08 Hải Phòng	Hải Phòng	Số G42, Khu đô thị Mê Linh, Phường Anh Dũng, Quận Dương Kinh, TP. Hải Phòng
166	Cửa hàng số 09 Hải Phòng	Hải Phòng	Số 37, Khu 3, TT Tiên Lãng, H.Tiên Lãng, Hải Phòng
167	Cửa hàng số 10 Hải Phòng	Hải Phòng	Số 408, đường Lê Thánh Tông, P.Máy Chai, Q.Ngô Quyền, Tp.Hải Phòng
168	Cửa hàng số 12 Hải Phòng	Hải Phòng	Số 280, đường Lê Duẩn, P.Bác Sơn, Q.Kiến An, Tp.Hải Phòng
169	Cửa hàng số 13 Hải Phòng	Hải Phòng	Thôn Hoà Bình, xã Tiên Cường, huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng
170	Cửa hàng số 15 Hải Phòng	Hải Phòng	Số 50, đường Lưu Úc, Tổ Quy Tức 2, P.Phù Liễn, Q.Kiến An, Hải Phòng
171	Cửa hàng số 17 Hải Phòng	Hải Phòng	Thôn Lạng Côn Hải (tại nhà ông Nguyễn Văn Tuấn), xã Đông Phương, H. Kiến Thụy, TP. Hải Phòng
172	Cửa hàng số 18 Hải Phòng	Hải Phòng	Thôn 2, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng
173	Cửa hàng số 19 Hải Phòng	Hải Phòng	Nhà ông Nguyễn Quang Thủy, tổ dân phố An Phú, Phường Đại Bản, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
174	Cửa hàng số 20 Hải Phòng	Hải Phòng	Đường 212, xã Tân Minh, H. Tiên Lãng, TP. Hải Phòng
175	Cửa hàng số 21 Hải Phòng	Hải Phòng	Số nhà 429, đường Trần Nhân Tông, phường Nam Sơn, Quận Kiến An, TP. Hải Phòng.
176	Cửa hàng số 22 Hải Phòng	Hải Phòng	Tổ dân phố 7 (nhà ông Trần Văn Bình), Phường Quảng Thanh, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
177	Cửa hàng số 23 Hải Phòng	Hải Phòng	Thửa đất 212, tờ bản đồ số 34, xã Hà Đông, thành phố Hải Phòng
178	Cửa hàng số 01 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số 415 Nguyễn Văn Cừ, tổ 3, khu 5, P. Hồng Hà, tp Hạ Long, Quảng Ninh

179	Cửa hàng số 04 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số 446, Trần Quốc Tảng, P. Hải Hòa, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh
180	Cửa hàng số 05 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số 808, Hoàng Quốc Việt, Tổ 4, Khu Tây Sơn 2, P.Cẩm Sơn, Tp.Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
181	Cửa hàng số 08 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Ô số 34, Khu B5, KĐT dự án Bãi Muối, P.Cao Thắng, Tp.Hạ Long, Quảng Ninh
182	Cửa hàng số 09 Quảng Ninh	Quảng Ninh	V3 & V4 Tổ 1, khu Nội Hoàng Tây, phường Hoàng Quế, tỉnh Quảng Ninh
183	Cửa hàng số 10 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số nhà 07, Tổ 9, Khu 9B, KĐT Đông Hùng Thắng, P.Bãi Cháy, Tp.Hạ Long, Quảng Ninh
184	Cửa hàng số 11 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số 96A, Tổ 4, Khu 6A, P.Cẩm Trung, TP.Cẩm Phả, Quảng Ninh
185	Cửa hàng số 12 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số 380 Nguyễn Văn Cừ, P.Hồng Hà, TP.Hạ Long, Quảng Ninh
186	Cửa hàng số 16 Quảng Ninh	Quảng Ninh	SN12 đường Trần Nguyên Hãn, P.Trần Hưng Đạo, TP.Hạ Long, Quảng Ninh
187	Cửa hàng số 18 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số nhà 01, đường Lê Thanh Nghị, tổ 5, Khu 7, phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh
188	Cửa hàng số 19 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Lô 56A5, tổ 2, khu Hoàng Hoa Thám, phường Mạo Khê, TP. Đông Triều, T. Quảng Ninh
189	Cửa hàng số 20 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số 5, Tổ 3, Khu Cầu Sến, phường Phương Đông, TP. Uông Bí, T. Quảng Ninh
190	Cửa hàng số 21 Quảng Ninh	Quảng Ninh	331 đường Tiêu Giao, tổ 65 khu phố Hà Khẩu 6, phường Việt Hưng, tỉnh Quảng Ninh
191	Cửa hàng số 01 Hưng Yên	Hưng Yên	Lô 104, Khu đô thị mới, TT Văn Giang, Văn Giang, Hưng Yên
192	Cửa hàng số 02 Hưng Yên	Hưng Yên	Thửa đất 52, tờ bản đồ 18, Thôn Đỗ Thượng, Xã Quang Vinh, H.Ân Thi, Hưng Yên
193	Cửa hàng số 03 Hưng Yên	Hưng Yên	Thôn Phú Mỹ, xã Đông Ninh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
194	Cửa hàng số 04 Hưng Yên	Hưng Yên	Phố Hoa Hương Dương, KĐT Lạc Hồng Phúc, P. Nhân Hòa, Tx Mỹ Hào, Hưng Yên
195	Cửa hàng số 05 Hưng Yên	Hưng Yên	Đội 1, Thôn Thị Trung, Xã Đình Dù, Huyện Văn Lâm, Hưng Yên
196	Cửa hàng số 06 Hưng Yên	Hưng Yên	Số 64 đường Phạm Ngũ Lão, TT.Ân Thi, H.Ân Thi, Hưng Yên
197	Cửa hàng số 07 Hưng Yên	Hưng Yên	Thửa đất 128, tờ bản đồ 10, Thôn Hạ, X.Trung Hưng, H.Yên Mỹ, Hưng Yên
198	Cửa hàng số 08 Hưng Yên	Hưng Yên	Số thửa 131, Tờ bản đồ 12, thôn 2, xã Triệu Việt Vương, tỉnh Hưng Yên

199	Cửa hàng số 09 Hung Yên	Hung Yên	Xóm 7 Thôn Phương Thông, Xã Phương Chiểu, Thành Phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên
200	Cửa hàng số 10 Hung Yên	Hung Yên	Đội 1, Thôn Yên Lịch, Xã Dân Tiến, H.Khoái Châu, T.Hung Yên
201	Cửa hàng số 11 Hung Yên	Hung Yên	Tổ dân phố Cộng Hoà, đường Vũ Văn Cẩn, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
202	Cửa hàng số 13 Hung Yên	Hung Yên	Thôn Lê Cao, xã Nghĩa Trụ, Huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
203	Cửa hàng số 14 Hung Yên	Hung Yên	Số 7, đường Nguyễn Du, P. Lê Lợi, TP.Hung Yên, Hưng Yên
204	Cửa hàng số 15 Hung Yên	Hung Yên	BT12 - Khu đô thị V-Green City Phố Nối - Đường 39A, Xã Liêu Xá, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên
205	Cửa hàng số 16 Hung Yên	Hung Yên	Thửa đất số 1037, tờ bản đồ số 9, Thôn Hạ, X.An Vĩ, H.Khoái Châu, Hưng Yên
206	Cửa hàng số 18 Hung Yên	Hung Yên	Số nhà 333, đường Lý Thái Tổ, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên
207	Cửa hàng số 19 Hung Yên	Hung Yên	Thửa đất số 118, tờ bản đồ số 01, đường 456, thôn Phong Lãm, xã Nam Thụy Anh, tỉnh Hưng Yên
208	Cửa hàng số 20 Hung Yên	Hung Yên	Thửa đất số 267, tờ bản đồ số 18, Thôn Hoàng Nha, xã Lạc Đạo, tỉnh Hưng Yên
209	Cửa hàng số 21 Hung Yên	Hung Yên	Số nhà 131 đường Lê Quý Đôn, tổ 14, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
210	Cửa hàng số 22 Hung Yên	Hung Yên	Số nhà 81, Chợ Đường Cái, thôn Thị Trung, xã Như Quỳnh, tỉnh Hưng Yên
211	Cửa hàng số 24 Hung Yên	Hung Yên	Thửa đất số 4095, tờ bản đồ số 3, Thôn Nam Hưng, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên
212	Cửa hàng số 25 Hung Yên	Hung Yên	Ki-ốt số 3, nhà 4A, Cụm công nghiệp Quỳnh Giao, xã Minh Thọ, tỉnh Hưng Yên
213	Cửa hàng số 26 Hung Yên	Hung Yên	Số 324, Nguyễn Lương Bằng, thôn Lương Hội, xã Lương Bằng, tỉnh Hưng Yên
214	Cửa hàng số 27 Hung Yên	Hung Yên	Thửa đất số 19, tờ bản đồ số 21, Tổ dân phố Phúc Miếu, phường Thượng Hồng, tỉnh Hưng Yên
215	Cửa hàng số 28 Hung Yên	Hung Yên	Thửa đất số 149, tờ bản đồ số 24, thôn Đức Trung, xã Đức Hợp, tỉnh Hưng Yên
216	Cửa hàng số 29 Hung Yên	Hung Yên	Thửa đất số 245, tờ bản đồ số 16, thôn Đồng Bằng, xã Đồng Bằng, tỉnh Hưng Yên
217	Cửa hàng số 30 Hung Yên	Hung Yên	Số 386 Long Hưng- Phường Trà Lý- Tỉnh Hưng Yên
218	Cửa hàng số 31 Hung Yên	Hung Yên	Thửa đất số 47, tờ bản đồ số 20, xóm 7, thôn Tam Đa, xã Tống Trân, tỉnh Hưng

			Yên
219	Cửa hàng số 33 Hung Yên	Hung Yên	Số nhà 292, tổ Minh Hoà, xã Vũ Thu, tỉnh Hưng Yên
220	Cửa hàng số 36 Hung Yên	Hung Yên	Số nhà 225, phố Lê Thái Tổ, xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên
221	Cửa hàng số 01 Nam Định	Nam Định	Đường 38B, Tổ 8, Khu E, TT Lâm, H.Ý Yên, Nam Định
222	Cửa hàng số 02 Nam Định	Nam Định	Thôn Thần Lộ, xã Liêm Hải, huyện Trực Ninh, T. Nam Định
223	Cửa hàng số 03 Nam Định	Nam Định	Thửa đất số 66, Tờ bản đồ số 56, Tổ 6 – Kênh -P.Lộc Vượng, Tp.Nam Định, T.Nam Định
224	Cửa hàng số 04 Nam Định	Nam Định	Thửa đất 200, Tờ bản đồ 11, xóm 2, xã Xuân Đài, H.Xuân Trường, Nam Định
225	Cửa hàng số 05 Nam Định	Nam Định	Lô CL 3202, đường Võ Chí Công, KĐT Mỹ Trung, P.Lộc Hạ, TP. Nam Định, Nam Định
226	Cửa hàng số 06 Nam Định	Nam Định	Trang trại tổng hợp, Xóm Lâm Trụ, X.Giao Phong, H.Giao Thủy, Tỉnh Nam Định
227	Cửa hàng số 07 Nam Định	Nam Định	Xóm Cầu, Xã Kim Thái, H.Vụ Bản, Nam Định
228	Cửa hàng số 09 Nam Định	Nam Định	Phố Văn Tiên Dũng, Khu đô thị Thống Nhất, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
229	Cửa hàng số 10 Nam Định	Nam Định	Xóm Tân Thành, Thôn Bình Thượng, Xã Yên Thọ, Huyện Ý Yên, Nam Định
230	Cửa hàng số 11 Nam Định	Nam Định	Số 68, đường Trần Văn Gia, P.Mỹ Xá, Tp.Nam Định, Nam Định
231	Cửa hàng số 13 Nam Định	Nam Định	Số 533, đường Trần Hưng Đạo, P.Lộc Vượng, TP.Nam Định, Nam Định
232	Cửa hàng số 15 Nam Định	Nam Định	Số 225, tổ 3, thị trấn Xuân Trường, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định.
233	Cửa hàng số 17 Nam Định	Nam Định	Thửa đất 2809, tờ bản đồ số 3, xóm 3, xã Trực Ninh, tỉnh Ninh Bình.
234	Cửa hàng số 18 Nam Định	Nam Định	Xóm 2, xã Hải Lộc, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.
235	Cửa hàng số 19 Nam Định	Nam Định	Thửa đất 303, tờ bản đồ 11, Xóm 8, xã Thọ Nghiệp, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.
236	Cửa hàng số 20 Nam Định	Nam Định	Xóm 6, Xã Hải Xuân, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định
237	Cửa hàng số 21 Nam Định	Nam Định	Thôn Ba Khu, X.Yên Phong, H.Ý Yên, Nam Định
238	Cửa hàng số 01 Thái Bình	Thái Bình	Lô 52, LK 08, Khu phát triển nhà ở hai bên đường Kỳ Đồng kéo dài, xã Phú Xuân,

			TP.Thái Bình, T,Thái Bình
239	Cửa hàng số 03 Thái Bình	Thái Bình	Số 209, đường Trần Thái Tông, P.Trần Hưng Đạo, TP Thái Bình, tỉnh Thái Bình
240	Cửa hàng số 04 Thái Bình	Thái Bình	Đường 39B, xóm 7 Đông Lâm, Huyện Tiền Hải, Thái Bình
241	Cửa hàng số 05 Thái Bình	Thái Bình	Ngã ba Đông La, QL10, xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
242	Cửa hàng số 06 Thái Bình	Thái Bình	Thôn Thần Khê, Xã Thăng Long, H .Đông Hưng, Thái Bình
243	Cửa hàng số 07 Thái Bình	Thái Bình	Đường 221A, Thôn Vĩnh Trà, xã Nam Trung, H.Tiền Hải, Thái Bình
244	Cửa hàng số 09 Thái Bình	Thái Bình	Khu Đồng Miếu, đường CMT8, TT Diêm Điền, Thái Thụy, Thái Bình
245	Cửa hàng số 10 Thái Bình	Thái Bình	Thôn Châu Giang, xã Đông Quan, H.Đông Hưng, Thái Bình.
246	Cửa hàng số 11 Thái Bình	Thái Bình	Thôn Khả Tiến, xã Duyên Hải, H.Hung Hà, Thái Bình
247	Cửa hàng số 13 Thái Bình	Thái Bình	Kiot số 26, khu dân cư mới, Chợ đầu mối Quỳnh Hải, thôn An Phú 1, xã Quỳnh Hải, H.Quỳnh Phụ, T.Thái Bình.
248	Cửa hàng số 14 Thái Bình	Thái Bình	Thửa đất số 27, Tờ bản đồ số 22 , đường 223, Thôn Đại Đồng, Xã Tân Hoà, H.Vũ Thư, Thái Bình
249	Cửa hàng số 15 Thái Bình	Thái Bình	Thửa đất số 482, tờ bản đồ số 11, Thôn An Cơ Bắc, Xã Thanh Tân, H.Kiến Xương, Thái Bình
250	Cửa hàng số 16 Thái Bình	Thái Bình	Số 188, Tổ dân phố Tiểu Hoàng, Thị trấn Tiền Hải, Huyện Tiền Hải, Tỉnh Thái Bình
251	Cửa hàng số 17 Thái Bình	Thái Bình	Thửa đất số 434, tờ bản đồ số 1, thôn Tô Hồ, xã An Mỹ, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình
252	Cửa hàng số 18 Thái Bình	Thái Bình	Số 330, đường 3 tháng 2, TDP số 6, TT. Diêm Điền, H. Thái Thụy, T. Thái Bình
253	Cửa hàng số 19 Thái Bình	Thái Bình	Thửa đất 83, tờ bản đồ số 7, thôn Danh Giáo, xã Thái Đô, H. Thái Thụy, T. Thái Bình
254	Cửa hàng số 20 Thái Bình	Thái Bình	Thôn Ái Quốc, xã Nam Tiến, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
255	Cửa hàng số 01 Hải Dương	Hải Dương	Số 232, đường Trần Hưng Đạo, P.Sao Đỏ, Tp.Chí Linh, Tỉnh Hải Dương
256	Cửa hàng số 02 Hải Dương	Hải Dương	Đường Vương Đình Thế, KDC Nhân Nghĩa, p Nam Đồng, tp Hải Dương, t. Hải Dương
257	Cửa hàng số 03 Hải Dương	Hải Dương	Số 33, Quốc lộ 5, Thị trấn Phú Thái, Huyện Kim Thành, Tỉnh Hải Dương

258	Cửa hàng số 05 Hải Dương	Hải Dương	Số nhà 120B, đường Quang Trung, P.Quang Trung, TP.Hải Dương, Tỉnh Hải Dương
259	Cửa hàng số 06 Hải Dương	Hải Dương	Số 38, đường Phạm Ngọc Khánh, P.Hải Tân, Tp.Hải Dương, Hải Dương
260	Cửa hàng số 09 Hải Dương	Hải Dương	Thửa đất 1028, tờ bản đồ số 12, QL391, xã Đại Sơn, H.Tứ Kỳ, Hải Dương
261	Cửa hàng số 12 Hải Dương	Hải Dương	Số 51, đường An Dương Vương, P.Lê Thanh Nghị, TP.Hải Dương, Hải Dương
262	Cửa hàng số 13 Hải Dương	Hải Dương	Số 241, đường Võ Thị Sáu, thị trấn Ninh Giang, H.Ninh Giang, T.Hải Dương
263	Cửa hàng số 14 Hải Dương	Hải Dương	Số 244, đường Vũ Mạnh Hùng, P.Phú Thứ, Tx.Kinh Môn, Hải Dương
264	Cửa hàng số 15 Hải Dương	Hải Dương	Số nhà 36/2 Đường Trần Hưng Đạo; khu La Xuyên; thị trấn Nam Sách; tỉnh Hải Dương
265	Cửa hàng số 16 Hải Dương	Hải Dương	Thôn 2, X.Thanh Xá, H.Thanh Hà, T.Hải Dương
266	Cửa hàng số 18 Hải Dương	Hải Dương	Số 41, đường Trần Khánh Dư, phường Phả Lại, TP. Chí Linh, T. Hải Dương
267	Cửa hàng số 01 Hà Nội	Hà Nội	Số 13, TT13 khu đô thị Văn Phú, P. Phú La, Q. Hà Đông, Hà Nội
268	Cửa hàng số 02 Hà Nội	Hà Nội	Số 635, đường Ngọc Hồi, TT. Văn Điển, H.Thanh Trì, TP. Hà Nội.
269	Cửa hàng số 03 Hà Nội	Hà Nội	Số 195, đường Quan Hoa, p. Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội
270	Cửa hàng số 04 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 26 tổ 3 khu Xuân Hà thị trấn Xuân Mai huyện Chương Mỹ - Hà Nội
271	Cửa hàng số 05 Hà Nội	Hà Nội	Thôn Xuân Kỳ, xã Đông Xuân, huyện Sóc Sơn, Tp Hà Nội
272	Cửa hàng số 06 Hà Nội	Hà Nội	Số 32A, Thôn Đồng Chay, Xã Vân Hoà, H.Ba Vì, Hà Nội
273	Cửa hàng số 07 Hà Nội	Hà Nội	số 36 Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
274	Cửa hàng số 08 Hà Nội	Hà Nội	Thôn An Hạ, xã An Thượng, H.Hoài Đức, Hà Nội
275	Cửa hàng số 10 Hà Nội	Hà Nội	Số 90, 1A/65 khu Đồng Sậy, TT Phùng, Đan Phượng, Hà Nội
276	Cửa hàng số 11 Hà Nội	Hà Nội	Số 67 Lạc Trung, p. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
277	Cửa hàng số 13 Hà Nội	Hà Nội	Lô 16-TT20, KĐT Nam An Khánh, X.An Khánh, H.Hoài Đức, Hà Nội
278	Cửa hàng số 14 Hà	Hà Nội	SH77, đường Nam An Khánh, X.An

	Nội		Khánh, H.Hoài Đức, Hà Nội
279	Cửa hàng số 15 Hà Nội	Hà Nội	Số 3, Trung Liệt, P. Trung Liệt, Q. Đống Đa, Hà Nội
280	Cửa hàng số 16 Hà Nội	Hà Nội	Khu đường trục Bắc Nam, TDP Du Nghệ, TT Quốc Oai, H. Quốc Oai, Hà Nội
281	Cửa hàng số 17 Hà Nội	Hà Nội	Số 24 Vân Hòa, xã Vân Tảo, H.Thường Tín, Tp Hà Nội
282	Cửa hàng số 18 Hà Nội	Hà Nội	Số 11 Khu tập thể trường CĐ Xây dựng số 1, Trung Văn, Nam Từ Liêm- Hà Nội
283	Cửa hàng số 19 Hà Nội	Hà Nội	32A Đại Cồ Việt, P.Lê Đại Hành,Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
284	Cửa hàng số 20 Hà Nội	Hà Nội	Số 111, Vũ Xuân Thiều, Tổ 12, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, TP. Hà Nội
285	Cửa hàng số 21 Hà Nội	Hà Nội	Thôn Nội Xá, Xã Vạn Thái, H Ứng Hòa, Hà Nội
286	Cửa hàng số 22 Hà Nội	Hà Nội	Đội 7, xã Tiên Phong, H.Thường Tín, TP.Hà Nội
287	Cửa hàng số 23 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 151 Quốc lộ 1A phố Quán Gánh - Xã Văn Bình -Huyện Thường Tín- Tp Hà Nội.
288	Cửa hàng số 24 Hà Nội	Hà Nội	No-09LK-12, khu đấu giá Phú Lương 2, P.Phú Lương, Q.Hà Đông, Hà Nội
289	Cửa hàng số 25 Hà Nội	Hà Nội	Số 110, Thôn 1 Bát Tràng, Xã Bát Tràng, H.Gia Lâm, TP. Hà Nội
290	Cửa hàng số 26 Hà Nội	Hà Nội	Số 143, phố Vương Thừa Vũ, P.Khuong Trung, Q.Thanh Xuân, Hà Nội
291	Cửa hàng số 27 Hà Nội	Hà Nội	Số 1 ngõ 18 Tây Kết, Phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
292	Cửa hàng số 29 Hà Nội	Hà Nội	Số 299 Hoàng Hoa Thám, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
293	Cửa hàng số 30 Hà Nội	Hà Nội	Thôn Cao Sơn, X.Đông Quang, H.Ba Vì, Hà Nội
294	Cửa hàng số 31 Hà Nội	Hà Nội	Số 109A, phố mới Bình Đà, xã Bình Minh, Thanh Oai, Hà Nội
295	Cửa hàng số 32 Hà Nội	Hà Nội	Số 250, đường Cao Lỗ, Xã Uy Nỗ, H.Đông Anh, Hà Nội
296	Cửa hàng số 35 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 59 ngõ 2, phố Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
297	Cửa hàng số 36 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 02, làng Thái Ninh, Thôn Cộng Hoà, Xã Phù Linh, H.Sóc Sơn, Hà Nội
298	Cửa hàng số 37 Hà Nội	Hà Nội	SỐ 89, phố Đại An, TDP6, P.Văn Quán, Q.Hà Đông, Hà Nội

299	Cửa hàng số 38 Hà Nội	Hà Nội	Biệt thự số 04-B13 Mỹ Đình 1, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội
300	Cửa hàng số 39 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 9/1, phố Trần Hưng Đạo, P.Ngô Quyền, TX Sơn Tây, TP Hà Nội
301	Cửa hàng số 40 Hà Nội	Hà Nội	Số 296, đường Nguyễn Văn Linh, P.Thạch Bàn, Q.Long Biên, Hà Nội
302	Cửa hàng số 41 Hà Nội	Hà Nội	Đội 4, Thôn 1, Xã Thạch Đà, H.Mê Linh, Hà Nội
303	Cửa hàng số 43 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 32, Ngõ 81, phố Đức Giang, P.Đức Giang, Long Biên, Hà Nội
304	Cửa hàng số 44 Hà Nội	Hà Nội	Số 105, đường Lý Sơn, Tổ 32, P.Ngọc Thụy, Q.Long Biên, Hà Nội
305	Cửa hàng số 45 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 34, phố Nguyễn Lân, Phường Phương Liệt, Q.Thanh Xuân, Hà Nội
306	Cửa hàng số 46 Hà Nội	Hà Nội	Thửa đất 108, tờ bản đồ 30, xóm 3, Cầu Vai Réo, Thôn 7, x.Phú Cát, H.Quốc Oai, Hà Nội
307	Cửa hàng số 47 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 23, ngõ 111, đường Lâm Hạ, Phường Bồ Đề, Thành phố Hà Nội
308	Cửa hàng số 48 Hà Nội	Hà Nội	Số 380, Hà Huy Tập, TT Yên Viên, H.Gia Lâm, Hà Nội
309	Cửa hàng số 49 Hà Nội	Hà Nội	Số 166 đường Phú Thịnh, P.Phú Thịnh, TX.Sơn Tây, Hà Nội
310	Cửa hàng số 50 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 62, phố Nguyễn Ngọc Nại, P.Khuong Mai, Q.Thanh Xuân, Hà Nội
311	Cửa hàng số 52 Hà Nội	Hà Nội	Lô E 10-14, Khu đô thị Hà Phong, Xã Tiền Phong, H.Mê Linh, TP.Hà Nội
312	Cửa hàng số 53 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 97, Đường 14, Thôn Phú Nghĩa, Xã Minh Phú, Huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội
313	Cửa hàng số 54 Hà Nội	Hà Nội	Thửa đất số 104, khu TĐC thôn Ngọc Động, xã Bát Tràng, Thành phố Hà Nội
314	Cửa hàng số 55 Hà Nội	Hà Nội	Thôn Ngọc Giả, X.Ngọc Hoà, H.Chương Mỹ, Tp.Hà Nội
315	Cửa hàng số 56 Hà Nội	Hà Nội	Số 45, ngõ 15 Ngọc Hồi, P.Hoàng Liệt, Q.Hoàng Mai, Hà Nội
316	Cửa hàng số 57 Hà Nội	Hà Nội	Số 110 đường Cát Quế- Minh Khai, Xã Minh Khai, H.Hoài Đức, Hà Nội
317	Cửa hàng số 58 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 01, Thôn Đồng, xã Phúc Thịnh, Thành phố Hà Nội
318	Cửa hàng số 59 Hà Nội	Hà Nội	133 Nghi Tâm, Phường Yên Phụ, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội
319	Cửa hàng số 60 Hà	Hà Nội	Số 129, đường Lạc Trị, TT.Phúc Thọ,

	Nội		H.Phúc Thọ, Hà Nội
320	Cửa hàng số 61 Hà Nội	Hà Nội	Số 172 Đại Mỗ, tổ dân phố Liên Cơ, Phường Đại Mỗ Quận Nam Từ Liêm Thành phố Hà Nội
321	Cửa hàng số 62 Hà Nội	Hà Nội	Thôn Hương Tràm, Xã Thụy Lâm, H.Đông Anh, Hà Nội
322	Cửa hàng số 63 Hà Nội	Hà Nội	Thửa đất số 57, tờ bản đồ số 6, Thôn Phú Ninh, xã Minh Phú, H.Sóc Sơn, Hà Nội
323	Cửa hàng số 65 Hà Nội	Hà Nội	Số 161, thôn Triều Đông, xã Đoài Phương, Thành phố Hà Nội
324	Cửa hàng số 66 Hà Nội	Hà Nội	1122 Nguyễn Khoái, Tổ 1, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Hà Nội
325	Cửa hàng số 69 Hà Nội	Hà Nội	Số 06 , Liên Kề 40. Khu dịch vụ AB Dương Nội, Phường Dương Nội, Quận Hà Đông, Hà Nội
326	Cửa hàng số 70 Hà Nội	Hà Nội	Thôn 3, Xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, Hà Nội.
327	Cửa hàng số 71 Hà Nội	Hà Nội	Số 809 đường Bạch Đằng, phường Bạch Đằng, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội
328	Cửa hàng số 72 Hà Nội	Hà Nội	Xóm Đông, Thôn Khê Nữ, X.Nguyên Khê, h.Đông Anh, Hà Nội
329	Cửa hàng số 73 Hà Nội	Hà Nội	Xóm Trại Nam Sơn, thôn Lại Đà, xã Đông Hội, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội
330	Cửa hàng số 74 Hà Nội	Hà Nội	Số 279 Nguyễn Đức Thuận, thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
331	Cửa hàng số 75 Hà Nội	Hà Nội	Thửa 106, Thôn Đừn, xã Quảng Bị, Thành phố Hà Nội
332	Cửa hàng số 76 Hà Nội	Hà Nội	Lô Kiot CNS15-05 và CNS15-06, Chợ đầu môi Nam Hà Nội, Km3+500 đường QL21B, xã Bình Minh, Thành phố Hà Nội
333	Cửa hàng số 78 Hà Nội	Hà Nội	Thôn Thường Lệ, Xã Đại Thịnh, H.Mê Linh, Hà Nội
334	Cửa hàng số 79 Hà Nội	Hà Nội	LK13- NO 11 khu đất dịch vụ 16, 17, 18 phường Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội
335	Cửa hàng số 81 Hà Nội	Hà Nội	Thôn Liễu Trì, xã Mê Linh, huyện Mê Linh, TP Hà Nội
336	Cửa hàng số 83 Hà Nội	Hà Nội	Số 2, ngõ 25, Thôn Đức Thụ, X.Lê Thanh, H.Mỹ Đức, TP.Hà Nội
337	Cửa hàng số 84 Hà Nội	Hà Nội	Thửa đất số 67-2, tờ bản đồ số 40, Thôn Thái Bình, Xã Bình Yên, H.Thạch Thất, Hà Nội
338	Cửa hàng số 85 Hà Nội	Hà Nội	Ki ốt số 1, chợ nông sản Xuân Sơn, Xã Xuân Sơn, Thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội
339	Cửa hàng số 86 Hà Nội	Hà Nội	Số 292, đường Nguyễn Trãi, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố

			Hà Nội
340	Cửa hàng số 87 Hà Nội	Hà Nội	Số 324 Tổ 3, Thị trấn Kim Bài, H. Thanh Oai, TP. Hà Nội
341	Cửa hàng số 88 Hà Nội	Hà Nội	Tổ dân phố số 7, Thị trấn Chi Đông, Huyện Mê Linh, TP. Hà Nội
342	Cửa hàng số 89 Hà Nội	Hà Nội	Số 164, đường La Thành, Phường Lê Lợi, TX. Sơn Tây, TP. Hà Nội
343	Cửa hàng số 90 Hà Nội	Hà Nội	Thôn 6, xã Thạch Hoà, H. Thạch Thất, TP. Hà Nội
344	Cửa hàng số 91 Hà Nội	Hà Nội	Số 688, đường Quang Trung, Phường Dương Nội, Thành phố Hà Nội
345	Cửa hàng số 92 Hà Nội	Hà Nội	Số 38, đường Quốc lộ 2, Thôn Điều Xá, xã Quang Tiến, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội
346	Cửa hàng số 99 Hà Nội	Hà Nội	Căn 3.12 khu đấu giá quyền sử dụng đất x1 Cầu Nê- xã Sơn Đồng - Thành phố Hà Nội
347	Cửa hàng số 100 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 99, Tiểu khu Nguyễn Du, xã Thường Tín, Thành phố Hà Nội
348	Cửa hàng số 101 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 116, tiểu khu Phú Mỹ, xã Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội
349	Cửa hàng số 102 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 74, tổ 1, thôn Tân Bình, xã Xuân Mai, Thành phố Hà Nội
350	Cửa hàng số 103 Hà Nội	Hà Nội	Số nhà 168, Tổ dân phố Yên Sơn Chúc Sơn, Phường Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội
351	Cửa hàng số 111 Hà Nội	Hà Nội	NO03, LK 137, Khu A, Khu đất dịch vụ Do Lộ, Phường Yên Nghĩa, Thành phố Hà Nội
352	Cửa hàng số 01 Hà Nam	Hà Nam	Số nhà 519A, Tổ 1, đường Lý Thường Kiệt, P.Lê Hồng Phong, Tp.Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam
353	Cửa hàng số 02 Hà Nam	Hà Nam	Xóm 2 Tân, Xã Thanh Hương, H.Thanh Liêm, T.Hà Nam
354	Cửa hàng số 03 Hà Nam	Hà Nam	Thôn Điệp Sơn, xã Yên Nam, Tx Duy Tiên, Hà Nam
355	Cửa hàng số 04 Hà Nam	Hà Nam	Thôn 3 Cát Lại, Xã Bình Nghĩa, H.Bình Lục, Hà Nam
356	Cửa hàng số 05 Hà Nam	Hà Nam	Phố Cà, Xã Thanh Nguyên, Huyện Thanh Liêm, Tỉnh Hà Nam
357	Cửa hàng số 06 Hà Nam	Hà Nam	Số 147, đường Nguyễn Hữu Tiến, P.Đồng Văn, Tx.Duy Tiên, Hà Nam
358	Cửa hàng số 07 Hà Nam	Hà Nam	Số 232, Trần Hưng Đạo, TT.Vĩnh Trụ, H.Lý Nhân, Hà Nam
359	Cửa hàng số 08 Hà Nam	Hà Nam	Thửa đất số 340, tờ bản đồ số : PL15, Tổ dân phố Đông Hải, P Duy Hải, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

360	Cửa hàng số 09 Hà Nam	Hà Nam	Km 115 QL 37 B Thôn Thượng Thụ Xã La Sơn, H,Bình Lục Tỉnh Hà Nam
361	Cửa hàng số 10 Hà Nam	Hà Nam	Thôn Mậu Chủr, xã Thanh Hà, Huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam
362	Cửa hàng số 11 Hà Nam	Hà Nam	Số nhà 16, đường Đinh Công Tráng, phường Châu Sơn, TP.Phủ lý, T.Hà Nam
363	Cửa hàng số 12 Hà Nam	Hà Nam	Thửa đất số 84, tờ bản đồ PL5, Thôn Thử Hoà, X.Thanh Tân, H.Thanh Liêm, T.Hà Nam
364	Cửa hàng số 13 Hà Nam	Hà Nam	Thôn Cầu Không, Xã Bắc Lý, H.Lý Nhân, T.Hà Nam
365	Cửa hàng số 14 Hà Nam	Hà Nam	Thôn 3 Trạm Khê, Xã Chân Lý, Huyện Lý Nhân, T.Hà Nam
366	Cửa hàng số 15 Hà Nam	Hà Nam	Quốc lộ 38, Thôn Quang Phố, xã Chuyên Ngoại, Thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
367	Cửa hàng số 02 Ninh Bình	Ninh Bình	Thôn Đồng Tâm, xã Cúc Phương, H. Nho Quan, T. Ninh Bình
368	Cửa hàng số 04 Ninh Bình	Ninh Bình	Số nhà 692, đường Lê Thánh Tông, Phố 5, TT.Yên Ninh, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
369	Cửa hàng số 05 Ninh Bình	Ninh Bình	Số 87, đường Nguyễn Huệ, P.Nam Bình, Tp.Ninh Bình, Ninh Bình
370	Cửa hàng số 06 Ninh Bình	Ninh Bình	Số 567, đường Trần Hưng Đạo, P.Ninh Khánh, Tp.Ninh Bình, Ninh Bình
371	Cửa hàng số 07 Ninh Bình	Ninh Bình	Số 172B, Phố Kiến Thái, TT.Phát Diệm, H.Kim Sơn, Ninh Bình
372	Cửa hàng số 08 Ninh Bình	Ninh Bình	Số 759, ĐL Quang Trung, Tổ 2, P.Nam Sơn, Tp.Tam Điệp, Ninh Bình
373	Cửa hàng số 09 Ninh Bình	Ninh Bình	Số 187, đường Lê Hồng Phong, P Đông Thành, Tp Ninh Bình, Ninh Bình
374	Cửa hàng số 11 Ninh Bình	Ninh Bình	Số nhà 97, ngõ 522 , đường Nguyễn Công Trứ, phố Thượng Lân, p. Ninh Sơn, tp Ninh Bình, Ninh Bình
375	Cửa hàng số 12 Ninh Bình	Ninh Bình	Số nhà 268, quốc lộ 1A, thôn Xuân Hoà, xã Gia Xuân, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình
376	Cửa hàng số 14 Ninh Bình	Ninh Bình	Số nhà 762, đường Nguyễn Công Trứ, phường Ninh Sơn,tp Ninh Bình, Ninh Bình
377	Cửa hàng số 15 Ninh Bình	Ninh Bình	Số nhà 9, phố Phú Xuân, đường Nam Bình, phường Nam Bình, TP Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
378	Cửa hàng số 16 Ninh Bình	Ninh Bình	Số nhà 86, phố Mỹ Lộ, Thị trấn Thiên Tôn, H. Hoa Lư, T. Ninh Bình
379	Cửa hàng số 19 Ninh Bình	Ninh Bình	Thửa đất số 91, tờ bản đồ số 8, xóm 8, xã Hải Hưng, tỉnh Ninh Bình

380	Cửa hàng số 21 Ninh Bình	Ninh Bình	Số nhà 22 Phạm Hồng Thái, tổ dân phố 3, xã Nghĩa Hưng, tỉnh Ninh Bình
381	Cửa hàng số 22 Ninh Bình	Ninh Bình	Thửa đất số 8, tờ bản đồ số 12, xóm 7a, xã Phát Diệm, tỉnh Ninh Bình
382	Cửa hàng số 23 Ninh Bình	Ninh Bình	Số nhà 10, tổ 2, phường Yên Sơn, tỉnh Ninh Bình
383	Cửa hàng số 25 Ninh Bình	Ninh Bình	Số 135, đường Phạm Cự Lượng, khu phố 2, xã Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình
384	Cửa hàng số 26 Ninh Bình	Ninh Bình	Thửa đất số 1310, tờ bản đồ số 6, xóm Nam Lễ, xã Hải Hưng, tỉnh Ninh Bình
385	Cửa hàng số 01 Thanh Hóa	Thanh Hóa	SN 29- dương đình nghệ, p Hạc Thành- tp Thanh Hóa.
386	Cửa hàng số 02 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 358 đường 10/6, Khu 5, Xã Yên Định, T. Thanh Hóa
387	Cửa hàng số 03 Thanh Hóa	Thanh Hóa	111 Nguyễn Sỹ Dũng - phường Sầm Sơn- tỉnh Thanh Hóa
388	Cửa hàng số 05 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 143 Lê Hồng Phong, P. Hạc Thành, T. Thanh Hóa
389	Cửa hàng số 06 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 604-606, KP Vĩnh Long 1, xã Như Thanh, T. Thanh Hóa
390	Cửa hàng số 07 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 92 đường Trần Phú, phường Bim Sơn, tỉnh Thanh Hoá.
391	Cửa hàng số 08 Thanh Hóa	Thanh Hóa	SN 320 Đường Triệu Quốc Đạt, Xã Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hóa
392	Cửa hàng số 10 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Lô 08 – Khu C, MBQH 3065/QĐ-UBND, Phường Hạc Thành, Thành phố Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
393	Cửa hàng số 11 Thanh Hóa	Thanh Hóa	SN 111 Đường TL 510B Thôn Phú Xuân, Xã Hoàng Thanh, Tỉnh Thanh Hóa
394	Cửa hàng số 12 Thanh Hóa	Thanh Hóa	TDP Nghĩa Dũng, xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa
395	Cửa hàng số 13 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Lô 06, khu 1, MBQH 58/UB-TNMT, phường Quảng Phú, TP Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa
396	Cửa hàng số 14 Thanh Hóa	Thanh Hóa	xã Hoàng Phú, tỉnh Thanh Hóa
397	Cửa hàng số 15 Thanh Hóa	Thanh Hóa	BLK 04-01; MBQH 199; Khu đô thị Đông Hải, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa.
398	Cửa hàng số 16 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 298, Đường Tố Hữu, Xã Lưu Vệ, T. Thanh Hoá
399	Cửa hàng số 17 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số nhà 80 đường Ngô Quyền, Phường Hạc Thành Tỉnh Thanh Hoá

400	Cửa hàng số 18 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số nhà 144, tổ dân phố Đại Quang, xã Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá
401	Cửa hàng số 19 Thanh Hóa	Thanh Hóa	tổ dân phố 7, xã Tân Ninh, tỉnh Thanh Hóa.
402	Cửa hàng số 20 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 10, đường Vũ Tiến Trung, Tiểu khu 5, Phường Tĩnh Gia, Tỉnh Thanh Hóa
403	Cửa hàng số 21 Thanh Hóa	Thanh Hóa	số 46, Quốc lộ 45, thôn Phú Hưng, xã Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
404	Cửa hàng số 22 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Lô NLK 19/23MBQH số 3037 QĐ-UBND phường Hàm Rồng tỉnh Thanh Hóa
405	Cửa hàng số 23 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 119, Khu 1, TT.Kim Tân, Huyện Thạch Thành, T.Thanh Hoá
406	Cửa hàng số 24 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 660, đường An Dương Vương, phường Quảng Phú, tỉnh Thanh Hoá.
407	Cửa hàng số 26 Thanh Hóa	Thanh Hóa	47 Trịnh Khả, xã Mỹ Lộc , tỉnh Thanh Hóa
408	Cửa hàng số 27 Thanh Hóa	Thanh Hóa	đội 2. Ngọc Sơn. lương Sơn. thanh hoá
409	Cửa hàng số 28 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Xã Lĩnh Toại, tỉnh Thanh Hóa
410	Cửa hàng số 30 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Thửa đất 81-1, tờ bản đồ số 11, Thôn Nguyệt Viên 3, P.Nguyệt Viên, T.Thanh Hoá
411	Cửa hàng số 33 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Lô 26, mặt bằng 37, đường Vũ Phi Trù, Xã Lưu Vệ, T.Thanh Hoá
412	Cửa hàng số 35 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Lô C17, MBQH 931, phường Hạc Thành-Tỉnh Thanh Hoá
413	Cửa hàng số 36 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 25, đường Quán Giò, P.Bạch Hạc, Tỉnh Thanh Hoá
414	Cửa hàng số 38 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số nhà 35, Lê Thước, Phường Hạc Thành, Tỉnh thanh hóa
415	Cửa hàng số 41 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Lô 01 liên kề lk 31 Đường Nguyễn Thị Lợi. Khu đô thị đông sơn, phường Đông quang, tỉnh thanh hóa
416	Cửa hàng số 01 Nghệ An	Nghệ An	Đại lộ Xô Viết Nghệ Tĩnh, Khối 14, phường Vinh Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
417	Cửa hàng số 02 Nghệ An	Nghệ An	Xóm 5 xã Diễn Châu, Nghệ An
418	Cửa hàng số 03 Nghệ An	Nghệ An	Số 37 Đường Hồ Hữu Nhân, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An
419	Cửa hàng số 04 Nghệ An	Nghệ An	Xóm 4, Xã Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An

420	Cửa hàng số 05 Nghệ An	Nghệ An	Thôn Mỹ Thanh, xã Hưng Nguyên T.Nghệ An
421	Cửa hàng số 06 Nghệ An	Nghệ An	Số 3 Mai Hắc Đế, P.Vinh Hung, Nghệ An
422	Cửa hàng số 07 Nghệ An	Nghệ An	Xóm 5 , xã Hợp Minh , tỉnh Nghệ An
423	Cửa hàng số 08 Nghệ An	Nghệ An	162 Nguyễn Trường Tộ, phường Thành Vinh, Nghệ An
424	Cửa hàng số 09 Nghệ An	Nghệ An	Số 20, Đường Tống Duy Tân, Phường Vinh Phú, Tỉnh Nghệ An
425	Cửa hàng số 10 Nghệ An	Nghệ An	Xóm Đình Sơn, Đại Đồng, Nghệ AN
426	Cửa hàng số 11 Nghệ An	Nghệ An	Số 8, đường Phan Chu Trinh, Phường Thành Vinh, tỉnh Nghệ An
427	Cửa hàng số 12 Nghệ An	Nghệ An	Số 146, đường Nguyễn Thái Học, P.ThànhVinh, Tỉnh Nghệ An
428	Cửa hàng số 13 Nghệ An	Nghệ An	Số 101 đường Cao Xuân Huy, P.Trường Vinh, Nghệ An
429	Cửa hàng số 14 Nghệ An	Nghệ An	Tổ dân phố số 5, xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
430	Cửa hàng số 15 Nghệ An	Nghệ An	Số nhà 8, đường Nguyễn Thị Nhã, Tổ dân phố số 3, xã Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An
431	Cửa hàng số 16 Nghệ An	Nghệ An	Xóm 8, xã Đông Hiếu, T.Nghệ An
432	Cửa hàng số 18 Nghệ An	Nghệ An	Khối Hợp Thành,xã Quỳnh Hợp,tỉnh Nghệ An.
433	Cửa hàng số 19 Nghệ An	Nghệ An	Xóm Thái Thịnh,P.Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An
434	Cửa hàng số 20 Nghệ An	Nghệ An	Số 45 đường An Dương Vương, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An
435	Cửa hàng số 21 Nghệ An	Nghệ An	Số 16, Đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Khối 2, Phường Vinh Phú, tỉnh Nghệ An
436	Cửa hàng số 22 Nghệ An	Nghệ An	Xã Quỳnh Anh, Tỉnh Nghệ An
437	Cửa hàng số 23 Nghệ An	Nghệ An	Số nhà 84, Đường Nguyễn Tất Thành, Phường Hoàng Mai - Tỉnh Nghệ An
438	Cửa hàng số 25 Nghệ An	Nghệ An	Số 126 Đường Trường Sơn, khối 3, TT.Tân Kỳ - huyện Tân Kỳ- Nghệ An
439	Cửa hàng số 26 Nghệ An	Nghệ An	Nhà số 11, Ngõ 352, đường Nguyễn Trường Tộ, khối Trung Thuận, phường Vinh Hung, tỉnh Nghệ An, Việt Nam
440	Cửa hàng số 28 Nghệ An	Nghệ An	Số 216 Đường Thăng Long xóm 14, Phường Vinh Hung, Tỉnh Nghệ An

441	Cửa hàng số 29 Nghệ An	Nghệ An	Thửa đất số 1006, tờ bản đồ số 17, Xóm 5, xã Quan Thành, tỉnh Nghệ An.
442	Cửa hàng số 30 Nghệ An	Nghệ An	Số 66 đường Nguyễn Sinh Cung, khối Vĩnh Tiến, Nghi Hương, phường Cửa Lò. Tỉnh Nghệ An
443	Cửa hàng số 31 Nghệ An	Nghệ An	Số 83 Đường Phương Hoàng, Khối Phương Hoàng, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An
444	Cửa hàng số 34 Nghệ An	Nghệ An	Số 156 Đường Trần Quốc Hoàn, khối Tân Tiến, phường Thái Hòa, tỉnh Nghệ An
445	Cửa hàng số 35 Nghệ An	Nghệ An	Thửa đất 196, tờ bản đồ số 66, xóm Thành Xuân, xã Tam Hợp, tỉnh Nghệ An
446	Cửa hàng số 32 Nghệ An	Nghệ An	Số nhà 209 phan bội châu khối 7 xã đô lương tỉnh nghệ an
447	Cửa hàng số 33 Nghệ An	Nghệ An	Lối 2, đường Hồ Học Lãm Khối Yên Khang, P.Vinh Hưng, T.Nghệ An
448	Cửa hàng số 37 Nghệ An	Nghệ An	Thửa đất 49 tờ bản đồ số 48, xóm Đồng Thuận , xã Tam Hợp , Tỉnh Nghệ An
449	Cửa hàng số 38 Nghệ An	Nghệ An	Số 89, Đường 1/9, Khối 5A, Xã Đại Đồng, Tỉnh Nghệ An
450	Cửa hàng số 40 Nghệ An	Nghệ An	Thửa đất 673, Tờ bản đồ số 4, Xóm Lưu Diên, xã Đô Lương, tỉnh Nghệ An
451	Cửa hàng số 41 Nghệ An	Nghệ An	Đường Quốc lộ 46, Khối Nam Bắc Sơn, xã Vạn An, tỉnh Nghệ An
452	Cửa hàng số 42 Nghệ An	Nghệ An	Thửa đất số 313, Tờ bản đồ số 43, Xóm 2, Xã Hoa Quân, tỉnh Nghệ An
453	Cửa hàng số 44 Nghệ An	Nghệ An	Số 48, đường Bạch Liêu, Khối 8, Phường Trường Vinh, Tỉnh Nghệ An
454	Cửa hàng số 46 Nghệ An	Nghệ An	Thửa đất số 117, TĐĐ số 22, Xóm Hợp Bình, Xã Đông Lộc, Tỉnh Nghệ An
455	Cửa hàng số 47 Nghệ An	Nghệ An	Số 58, Đường Phan Bội Châu, Phường Thái Hoà, Tỉnh Nghệ An
456	Cửa hàng số 48 Nghệ An	Nghệ An	Xóm Phú Xuân, xã Thiên Nhân, tỉnh Nghệ An
457	Cửa hàng số 51 Nghệ An	Nghệ An	Số nhà 737, TDP Toàn Thắng, Phường Quỳnh Mai, Tỉnh Nghệ An
458	Cửa hàng số 01 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số 195 đường yên trung, TDP 7, xã Đức Thọ , tỉnh Hà Tĩnh.
459	Cửa hàng số 02 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số 282 Đường Trần Phú, Phường Trần Phú, tỉnh Hà Tĩnh
460	Cửa hàng số 03 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	70 Lý Tự Trọng, Xã Thạch Hà, T.Hà Tĩnh
461	Cửa hàng số 04 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	215 Trần Phú - P. Thành Sen - T. Hà Tĩnh

	Tỉnh		
462	Cửa hàng số 05 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	38 Đường Nguyễn Du, Phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
463	Cửa hàng số 06 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thôn Thắng Hoà, P.Hà Huy Tập, T.Hà Tĩnh
464	Cửa hàng số 07 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số 05, ngách 2, ngõ 31, đường Quang Trung, P.Nam Hồng Lĩnh, Hà Tĩnh
465	Cửa hàng số 08 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số 4, đường Phan Bá Đạt, TT.Đức Thọ, T.Hà Tĩnh
466	Cửa hàng số 09 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Xóm Đoàn Kết, xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
467	Cửa hàng số 10 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số 71 Lê Hồng Phong, Phường Thành Sen, Tỉnh Hà Tĩnh
468	Cửa hàng số 11 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thửa đất 113, tờ bản đồ 55/371, TDP Nam Phong, P.Vũng Áng, Hà Tĩnh
469	Cửa hàng số 12 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Xóm Mới, xã Đức Thịnh, tỉnh Hà Tĩnh
470	Cửa hàng số 13 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thôn Hòa Bình,, xã Kỳ Xuân, tỉnh Hà Tĩnh
471	Cửa hàng số 14 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Tổ dân phố 12 ,Xã Hương Khê. Tỉnh Hà Tĩnh
472	Cửa hàng số 15 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thôn Thanh Hoà, X.Kỳ Khang, T.Hà Tĩnh
473	Cửa hàng số 16 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	125 Hà Huy Tập - X. Cẩm Xuyên - T. Hà Tĩnh
474	Cửa hàng số 17 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Xã Phúc Trạch - Hà Tĩnh
475	Cửa hàng số 18 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số nhà 95 đường Phan Đình Giót, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh
476	Cửa hàng số 19 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số 51, đường Nguyễn Thiếp TT Nghèn, Xã Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh
477	Cửa hàng số 20 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thôn Kim Thành, X.Sơn Tây, Hà Tĩnh
478	Cửa hàng số 21 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thôn Bằng Châu, Xã Mai Phụ, T.Hà Tĩnh
479	Cửa hàng số 22 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thôn Quyết Thắng - Xã Cẩm Trung - Tỉnh Hà Tĩnh
480	Cửa hàng số 23 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số 6, ngách 4, ngõ 200 đường Yên Trung - Tổ dân phố 8 - xã Đức Thọ - Tỉnh Hà Tĩnh
481	Cửa hàng số 24 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thôn Trầm, Xã Việt Xuyên, T.Hà Tĩnh
482	Cửa hàng số 25 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số nhà 127 thôn Đại Vương, xã Hương Sơn. Hà Tĩnh

483	Cửa hàng số 26 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số 124, đường Nguyễn Nể, TDP Hồng Lam, Xã Tiên Điền, tỉnh Hà Tĩnh
484	Cửa hàng số 27 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số nhà 165, đường Lê Đại Hành, phường Sông Trí, tỉnh Hà Tĩnh
485	Cửa hàng số 28 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thửa đất 00, TĐĐ số 6, Thôn Tiến Thắng, xã Cẩm Hưng, Tỉnh Hà Tĩnh
486	Cửa hàng số 29 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Thửa đất số 85, TĐĐ số 33, Trục đường DH 36, Thôn Thăng Bình, Xã Gia Thanh, Tỉnh Hà Tĩnh
487	Cửa hàng số 01 Quảng Bình	Quảng Bình	Số 240 đường Hà Huy Tập, phường Đồng Sơn, T. Quảng Trị
488	Cửa hàng số 02 Quảng Bình	Quảng Bình	Số 22, đường 30/4, TDP Nam Thành, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
489	Cửa hàng số 03 Quảng Bình	Quảng Bình	Số 261, đường Quang Trung, phường Ba Đồn, tỉnh Quảng Trị
490	Cửa hàng số 04 Quảng Bình	Quảng Bình	Thôn Đức Trung, xã Đông Trạch, T. Quảng Trị.
491	Cửa hàng số 05 Quảng Bình	Quảng Bình	Đường Nguyễn Văn Linh, xã Hoàn Lão, tỉnh Quảng Trị
492	Cửa hàng số 06 Quảng Bình	Quảng Bình	Số 261, Đường Trần Hưng Đạo, xã Lê Thủy, tỉnh Quảng Trị
493	Cửa hàng số 07 Quảng Bình	Quảng Bình	457A Lý Thường Kiệt - P. Đồng Hới - T. Quảng Trị
494	Cửa hàng số 08 Quảng Bình	Quảng Bình	59 Hữu Nghị, Phường Đồng Thuận, tỉnh Quảng Trị.
495	Cửa hàng số 09 Quảng Bình	Quảng Bình	Thôn Quốc lộ 1A, xã Đông Trạch, tỉnh Quảng Trị
496	Cửa hàng số 10 Quảng Bình	Quảng Bình	QL1A, Thôn Di Luân, xã Hòa Trạch, tỉnh Quảng Trị.
497	Cửa hàng số 11 Quảng Bình	Quảng Bình	Thôn Cù Lạc 1, xã Phong Nha, T. Quảng Trị
498	Cửa hàng số 12 Quảng Bình	Quảng Bình	Thôn 10 Hữu Cung, P. Đồng Thuận, T. Quảng Trị
499	Cửa hàng số 01 Quảng Trị	Quảng Trị	Số 02 đường Trương Hoàn, phường Nam Đông Hà, Quảng Trị
500	Cửa hàng số 02 Quảng Trị	Quảng Trị	146 Lý Thường Kiệt, phường Đông Lễ, thành phố Quảng Trị, Quảng Trị
501	Cửa hàng số 03 Quảng Trị	Quảng Trị	Số 107, đường Trần Hưng Đạo, xã Đông Lễ, tỉnh Quảng Trị
502	Cửa hàng số 05 Quảng Trị	Quảng Trị	Thửa đất số 363, tờ bản đồ số 17, thôn Thanh Trúc, xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị
503	Cửa hàng số 06 Quảng Trị	Quảng Trị	Thửa đất số 66, tờ bản đồ số 01, đường Quốc lộ 1A, thôn Dinh Mười, xã Ninh

			Châu, tỉnh Quảng Trị
504	Cửa hàng số 08 Quảng Trị	Quảng Trị	Thửa đất số 299, TĐĐ số 32, QL1A, Thôn Thanh Lương, Xã Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Trị
505	Cửa hàng số 09 Quảng Trị	Quảng Trị	Số 208 đường Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị
506	Cửa hàng số 02 Huế	Huế	Số 10 đường Dục Thanh, P. Vĩ Dạ, TP.Huế
507	Cửa hàng số 03 Huế	Huế	54 Nguyễn Văn Thương, Phường Phú Bài, Thành Phố Huế
508	Cửa hàng số 09 Huế	Huế	Số 56, đường Xuân Diệu, phường Thuận Hoá, thành phố Huế
509	Cửa hàng số 01 Đà Nẵng	Đà Nẵng	140-142 Xuân Thủy, Phường Cẩm Lệ, Thành Phố Đà Nẵng
510	Cửa hàng số 02 Đà Nẵng	Đà Nẵng	133 đường Nguyễn Tất Thành, P.Hải Châu, Đà Nẵng
511	Cửa hàng số 03 Đà Nẵng	Đà Nẵng	Số 19, đường Mộc Bài 4, P.Hoà Khánh ,Tp.Đà Nẵng
512	Cửa hàng số 04 Đà Nẵng	Đà Nẵng	Số 152 Đường 2/9, Phường Hoà Cường, TP Đà Nẵng
513	Cửa hàng số 06 Đà Nẵng	Đà Nẵng	Số 142, đường Nguyễn Xuân Hữu, p.Cẩm Lệ, TP.Đà Nẵng
514	Cửa hàng số 08 Đà Nẵng	Đà Nẵng	Lô 04 B2.86 Khu đô thị FPT, Phường Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.
515	Cửa hàng số 12 Đà Nẵng	Đà Nẵng	Số 294, đường Hoàng Văn Thái, tổ 46 phường Hòa Khánh , thành phố Đà Nẵng
516	Cửa hàng số 14 Đà Nẵng	Đà Nẵng	Lô 19-B2-8, Khu TĐC Tân Trà, P. Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng
517	Cửa hàng số 15 Đà Nẵng	Đà Nẵng	728 Trần Hưng Đạo, phường Điện Bàn Đông, TP. Đà Nẵng
518	Cửa hàng số 17 Đà Nẵng	Đà Nẵng	Số nhà 11, Đường Trung Lương 17, Phường Hòa Xuân, TP. Đà Nẵng
519	Cửa hàng số 01 Kon Tum	Kon Tum	Số 979 Phan Đình Phùng, P.Kon Tum,T.Quảng Ngãi.
520	Cửa hàng số 02 Kon Tum	Kon Tum	Số 67 Nguyễn Sinh Sắc, P.Kon Tum,T.Quảng Ngãi
521	Cửa hàng số 01 Gia Lai	Gia Lai	16A Hải Thượng Lãn Ông, P.Thống Nhất,tỉnh Gia Lai
522	Cửa hàng số 02 Gia Lai	Gia Lai	Số 567 đường Quang Trung, phường An Khê, tỉnh Gia Lai
523	Cửa hàng số 03 Gia Lai	Gia Lai	33a Nguyễn Hữu Thọ, phường Hội Phú, tỉnh Gia Lai

524	Cửa hàng số 05 Gia Lai	Gia Lai	Số 82, đường Nguyễn Thái Học, P.Pleiku, Tỉnh, Gia Lai
525	Cửa hàng số 06 Gia Lai	Gia Lai	44 Phạm Văn Đồng, tổ dân phố 9, xã Chư Sê, tỉnh Gia Lai
526	Cửa hàng số 08 Gia Lai	Gia Lai	Số 249A, Đường Hùng Vương, xã Chư Prông, tỉnh Gia Lai
527	Cửa hàng số 01 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số 236 Nguyễn Tất Thành, P. Tân Lập, T.Đăk Lăk
528	Cửa hàng số 02 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số 227/48 Hà Huy Tập, P.Buôn Ma Thuột, T.Đăk Lăk
529	Cửa hàng số 03 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số 11, đường Trường Chinh, P.Buôn Ma Thuột, T.Đăk Lăk
530	Cửa hàng số 04 Đăk Lăk	Đăk Lăk	LK05-23 Phan Đăng Lưu, Phường Tân An,T. Đăk Lăk
531	Cửa hàng số 05 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số 610/3 Lê Duẩn - Phường Thành Nhất - Tỉnh Đăk Lăk
532	Cửa hàng số 07 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Thôn An Cư, Xã Ea Kar, Tỉnh Đăk Lăk
533	Cửa hàng số 08 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Tổ dân phố 8, Xã Pong Drang, Tỉnh Đăk Lăk
534	Cửa hàng số 09 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Thôn 14, Xã Eakly , Tỉnh Đăk Lăk
535	Cửa hàng số 10 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số 100, đường Lê Minh Xuân, phường Tân Lập, Đăk Lăk
536	Cửa hàng số 11 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Thửa đất 331, tờ bản đồ số 3,Thôn Quỳnh Tân 2, xã Krông Ana, tỉnh Đăk Lăk
537	Cửa hàng số 12 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số nhà 160, đường Nguyễn Tất Thành, xã EaKar, Tỉnh Đăk Lăk
538	Cửa hàng số 14 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Thửa đất 246, tờ bản đồ 117, Thôn Đoàn Kết, Xã Ea Drăng, Tỉnh Đăk Lăk
539	Cửa hàng số 15 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số 75, đường Nam Quốc Cang, Phường Thành Nhất, Tỉnh Đăk Lăk
540	Cửa hàng số 16 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Thửa đất 46, tờ bản đồ 66, Thôn 3, Xã Ea Khăl, tỉnh Đăk Lăk
541	Cửa hàng số 17 Đăk Lăk	Đăk Lăk	226 đường Nguyễn Tất Thành, Phường Tuy Hoà, tỉnh Đăk Lăk
542	Cửa hàng số 18 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số 62 Trần Phú, xã Krong Páp tỉnh Đăk Lăk
543	Cửa hàng số 19 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số 134, thôn 2, Xã Hoà Phú, Tỉnh Đăk Lăk
544	Cửa hàng số 21 Đăk Lăk	Đăk Lăk	Số Nhà 04-06 Đường Võ Thị Sáu, Xã Krông Ana, Tỉnh Đăk Lăk

545	Cửa hàng số 01 Đăk Nông	Đăk Nông	Tổ DP.2, Phường Nam Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng
546	Cửa hàng số 01 Lâm Đồng	Lâm Đồng	Số 112 Lý Tự Trọng, Phường 2, TP.Đà Lạt, Lâm Đồng
547	Cửa hàng số 02 Lâm Đồng	Lâm Đồng	Thửa đất số 726, TĐĐ số 03, Phường 2, TP.Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng
548	Cửa hàng số 03 Lâm Đồng	Lâm Đồng	Số 20 Nguyễn Phi Ý Lan, phường Lang Biang Lâm Đồng
549	Cửa hàng số 04 Lâm Đồng	Lâm Đồng	217 Phạm Ngọc Thạch, phường B'Lao, Tỉnh Lâm Đồng.
550	Cửa hàng số 05 Lâm Đồng	Lâm Đồng	Số 20, tổ 7, xã Tân Hà Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
551	Cửa hàng số 06 Lâm Đồng	Lâm Đồng	Thửa đất 208, tổ dân phố Đồng Tâm, xã Đinh Văn Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng
552	Cửa hàng số 10 Lâm Đồng	Lâm Đồng	Thửa đất 03, TĐĐ số 00 - Thôn Ba Bàu – xã Hàm Thạnh – tỉnh Lâm Đồng
553	Cửa hàng số 11 Lâm Đồng	Lâm Đồng	Số 567 QL20, Thôn 1, Xã Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng
554	Cửa hàng số 01 Quảng Nam	Quảng Nam	Số 44 Nguyễn Phong Sắc, phường Tam Kỳ, thành phố Đà Nẵng
555	Cửa hàng số 02 Quảng Nam	Quảng Nam	Khối Tứ Hà, phường Điện Bàn Đông, TP.Đà Nẵng
556	Cửa hàng số 03 Quảng Nam	Quảng Nam	Số 61 Điện Biên Phủ, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng
557	Cửa hàng số 04 Quảng Nam	Quảng Nam	112 ĐH4, thôn Phú Bình, xã Phú Thuận, thành phố Đà Nẵng
558	Cửa hàng số 02 Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	TDP Thạch By 1, Phường Sa Huỳnh, Tỉnh Quảng Ngãi
559	Cửa hàng số 03 Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	Số nhà 104, đường Hoàng Văn Thụ, P.Nghĩa Lộ, T.Quảng Ngãi
560	Cửa hàng số 04 Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	233 Bích Khê, phường Cẩm Thành, Tỉnh Quảng Ngãi
561	Cửa hàng số 06 Quảng Ngãi	Quảng Ngãi	Số 60, đường Trần Phú, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi
562	Cửa hàng số 02 Bình Định	Bình Định	Tổ 2, Khu vực 7 Nhơn Phú, Phường Quy Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai
563	Cửa hàng số 01 Phú Yên	Phú Yên	Số 44B đường Duy Tân, P.Tuy Hòa, Tỉnh Đăk Lăk
564	Cửa hàng số 01 Khánh Hòa	Khánh Hòa	Số 148A Đại lộ Hùng Vương, tổ dân phố Nghĩa Lộ, phường Bắc Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa
565	Cửa hàng số 02 Khánh Hòa	Khánh Hòa	STH14-22 đường Anh Đức, khu đô thị Lê Hồng Phong 1, phường Nam Nha Trang,

			tỉnh Khánh Hòa
566	Cửa hàng số 03 Khánh Hòa	Khánh Hòa	19/4 đường Phòng Không, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
567	Cửa hàng số 04 Khánh Hòa	Khánh Hòa	Thửa đất số 66, tờ bản đồ số 3, đường Phong Châu, xã Phước Thượng, T. Khánh Hòa
568	Cửa hàng số 05 Khánh Hòa	Khánh Hòa	33 Hoàng Hoa Thám - Phường Nha Trang - Tỉnh Khánh Hòa
569	Cửa hàng số 06 Khánh Hòa	Khánh Hòa	QL26, Thôn Vân Thạch, xã Tân Định, tỉnh Khánh Hòa
570	Cửa hàng số 08 Khánh Hòa	Khánh Hòa	Số 37, Điện Biên Phủ, Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
571	Cửa hàng số 09 Khánh Hòa	Khánh Hòa	326/72A lê Hồng Phong tổ 3 Phước Tín , Nam Nha Trang , Khánh Hòa
572	Cửa hàng số 10 Khánh Hòa	Khánh Hòa	Thôn Đông Bắc- Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa
573	Cửa hàng số 01 Ninh Thuận	Ninh Thuận	Đường Thống Nhất nối dài, thôn Long Bình 1, xã Phước Dinh, tỉnh Khánh Hòa
574	Cửa hàng số 02 Ninh Thuận	Ninh Thuận	28 Trần Quốc Thảo, KP1, phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa
575	Cửa hàng số 03 Ninh Thuận	Ninh Thuận	Khu phố 10 - P Bảo An -T. Khánh Hòa
576	Cửa hàng số 01 Bình Thuận	Bình Thuận	170/6 Nguyễn Thông, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng
577	Cửa hàng số 02 Bình Thuận	Bình Thuận	Thôn Thắng Thuận, Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng
578	Cửa hàng số 03 Bình Thuận	Bình Thuận	88 Phạm Thị Ngự, phường Bình Thuận, tỉnh Lâm Đồng
579	Cửa hàng số 04 Bình Thuận	Bình Thuận	41 Nguyễn Văn Trỗi, phường La Gi, tỉnh Lâm Đồng
580	Cửa hàng số 01 Đồng Nai	Đồng Nai	Số 221 đường Nguyễn Văn Tiên, KP9, P. Tân Triều, T. Đồng Nai
581	Cửa hàng số 02 Đồng Nai	Đồng Nai	146 đường Bình Minh, Giang Điền, ấp Trà Cỏ, xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai
582	Cửa hàng số 03 Đồng Nai	Đồng Nai	số 20, đường số 2, xã Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai
583	Cửa hàng số 04 Đồng Nai	Đồng Nai	536 Quốc Lộ 1A, Khu Phố 4, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai
584	Cửa hàng số 05 Đồng Nai	Đồng Nai	551 Đường Nguyễn Ái Quốc, KP. 6, P. Long Bình, Đồng Nai
585	Cửa hàng số 06 Đồng Nai	Đồng Nai	Tổ 14, ấp Bến Cam, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai

586	Cửa hàng số 08 Đồng Nai	Đồng Nai	Số nhà 06, Tổ 41, Khu phố 4, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai
587	Cửa hàng số 09 Đồng Nai	Đồng Nai	F14 tổ 23 khu phố 7 phường Tam Hiệp, tỉnh Đồng Nai
588	Cửa hàng số 10 Đồng Nai	Đồng Nai	14/11 tổ 32 phường Trảng Dài- tỉnh Đồng Nai
589	Cửa hàng số 11 Đồng Nai	Đồng Nai	Số 279, trục đường 16 tổ 9, ấp 1, phường Tân Triều, Tỉnh Đồng Nai
590	Cửa hàng số 12 Đồng Nai	Đồng Nai	Số 29 Đường D10 ,Tổ 44 Phu phố Vườn Dừa, Phường Phước Tân , Thành phố Biên Hoà , Tỉnh Đồng Nai
591	Cửa hàng số 14 Đồng Nai	Đồng Nai	Số 575 Bùi Văn Hòa, Tổ 23, KP6, Phường Long Bình, Tỉnh Đồng Nai
592	Cửa hàng số 15 Đồng Nai	Đồng Nai	số 10 đường Nguyễn Văn Hoa. Phường Trần Biên, tỉnh Đồng Nai
593	Cửa hàng số 16 Đồng Nai	Đồng Nai	Ấp An Chu xã Bình Minh, tỉnh Đồng Nai
594	Cửa hàng số 17 Đồng Nai	Đồng Nai	Tổ 19, Khu phố suối Râm, xã Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai
595	Cửa hàng số 20 Đồng Nai	Đồng Nai	Số 25/1C, Tổ 2, Khu phố 1, P.Trần Biên, Tỉnh Đồng Nai
596	Cửa hàng số 01 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	199. Tỉnh lộ 15. Ấp 4 Xã Phú Hòa Đông, thành phố Hồ Chí Minh
597	Cửa hàng số 03 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	189 ,đường 9a,kdc trung Sơn ,xã bình Hưng. Tp.HCM
598	Cửa hàng số 05 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	120 Bùi Tá Hán, Phường Bình Trung, Hồ Chí Minh
599	Cửa hàng số 06 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	79C Liên khu 8-9, phường Bình Hưng Hòa, TP HCM
600	Cửa hàng số 07 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 535 Trường Chinh, P.Đông Hưng Thuận, TP.HCM
601	Cửa hàng số 08 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 20 đường Cộng Hoà, Phường Tân Sơn Nhất, TP HCM
602	Cửa hàng số 09 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	70 đường số 7 phường An Khánh tp Hồ Chí Minh
603	Cửa hàng số 11 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	200/25 Bình Lợi , P Bình Lợi Trung , TP HCM
604	Cửa hàng số 12 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	số 1351 Phan Văn Trị, phường Gò Vấp, Hồ Chí Minh
605	Cửa hàng số 13 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 86 Phạm Đức Sơn, P. Phú Định, TP.HCM
606	Cửa hàng số 14 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 163 đường số 9, Phường Thông Tây Hội, TP.HCM

607	Cửa hàng số 15 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 102H, đường Nguyễn Xuân Khoát, P.Phú Thọ Hòa, TP.HCM
608	Cửa hàng số 17 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 91A đường số 3, Phường Tân Hưng, TpHCM
609	Cửa hàng số 18 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 54/6 Diệp Minh Châu, P. Tân Sơn Nhì, TP. HCM
610	Cửa hàng số 19 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	175 Thành Công, P Phú Thọ Hoà, TpHCM
611	Cửa hàng số 20 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	547 Phạm Văn Chí, Phường Bình Tiên, TP HCM
612	Cửa hàng số 21 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	24 đường 46CL, phường Cát Lái, TPHCM
613	Cửa hàng số 22 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	73/15 đường Trương Văn Thành, phường Tăng Nhơn Phú, TPHCM
614	Cửa hàng số 25 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 281/11 Lê Văn Sỹ, P Tân Sơn Hòa, TP HCM
615	Cửa hàng số 26 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 4, đường Đinh Thị Thi, Phường Hiệp Bình , Thủ Đức, Tp.HCM
616	Cửa hàng số 27 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	1454 Lê Văn Lương- Xã Nhà Bè- TP.HCM
617	Cửa hàng số 28 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 72 đường Vườn Lài, phường An Phú Đông, Tp. Hồ Chí Minh
618	Cửa hàng số 29 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	23/37 đường C1, phường Tân Bình, TPHCM
619	Cửa hàng số 30 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	259 hoàng hữu nam, kp12, p Tăng Nhơn Phú, TP HCM
620	Cửa hàng số 31 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	75 Lê Thúc Hoạch, phường Phú Thọ Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh
621	Cửa hàng số 32 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	C10/34 Nguyễn Văn Linh, xã Bình Hưng, TP Hồ Chí Minh
622	Cửa hàng số 33 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	26 Thạnh Lộc 19, phường An Phú Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
623	Cửa hàng số 35 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	281 Trần Nhân Tôn, Phường Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh
624	Cửa hàng số 36 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	108 Đường số 7, KDC Trung Sơn, Ấp 50, Xã Bình Hưng, TPHCM
625	Cửa hàng số 38 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số E11/316 QL50, xã Bình Hưng, TPHCM
626	Cửa hàng số 39 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	số 69 đường 23, phường Bình Phú, thành phố Hồ Chí Minh
627	Cửa hàng số 40 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	số 1303 đường tỉnh lộ 43, khu phố 2 phường Tam Bình, TPHCM

628	Cửa hàng số 41 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	27L/4 đường 27, khu phố 70, phường Hiệp Bình, TpHCM
629	Cửa hàng số 42 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 213/17 xóm Chiểu, Phường Xóm Chiểu, TP. Hồ Chí Minh
630	Cửa hàng số 43 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	213 đường D2, phường Tăng Nhơn Phú, Tp. HCM
631	Cửa hàng số 44 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	số nhà 91, đường 3d, khu dân cư Vĩnh Lộc, phường Bình Tân, TPHCM
632	Cửa hàng số 45 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 388 Minh Phụng, P. Bình Thới, TP. HCM
633	Cửa hàng số 46 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	330/4 Đường Lê Đức Anh, Phường Bình Tân, TP HCM
634	Cửa hàng số 47 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	46 Đường Lê Lăng, phường Phú Thọ Hòa, TP Hồ Chí Minh
635	Cửa hàng số 48 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 573 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận, TP. HCM
636	Cửa hàng số 50 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 43 đường 84 Cao Lỗ, phường Chánh Hưng, thành phố Hồ Chí Minh
637	Cửa hàng số 51 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	số 5 Phan Văn Hùm, phường Trung Mỹ Tây, TP HCM.
638	Cửa hàng số 53 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	68 Ung Văn Khiêm, Phường Thạnh Mỹ Tây, TP. HCM
639	Cửa hàng số 54 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	B11. khu dân cư Tân Thuận Nam, đường Phú Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh
640	Cửa hàng số 55 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	38/4L Hậu Lân 1B, xã Bà Điểm, Tp Hồ Chí Minh
641	Cửa hàng số 56 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	TBD 38 ,đường Lê thị riêng,phường thới an,Thành Phố Hồ Chí Minh
642	Cửa hàng số 57 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	230 Trường Chinh, Phường Tân Bình, Tp HCM
643	Cửa hàng số 58 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 76 Nguyễn Minh Hoàng, Phường Bảy Hiền, thành phố Hồ Chí Minh.
644	Cửa hàng số 59 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	158/42 Hoàng Hoa Thám, Phường Bảy Hiền, TP.HCM
645	Cửa hàng số 60 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	76/7 đường số 2 phường bình hưng hoà HCM
646	Cửa hàng số 61 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	1033/14/4 đường Nguyễn Ảnh Thủ Khu phố 42 Phường Trung Mỹ Tây TP.HCM
647	Cửa hàng số 65 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số 69, đường số 5, KDC Vạn Phúc phường Hiệp Bình, TP.Hồ Chí Minh
648	Cửa hàng số 99 TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Số nhà 66, đường N5, khu phố 6, phường Thới hoà, thành phố Hồ Chí Minh

649	Cửa hàng số 01 Vũng Tàu	Vũng Tàu	Số 74 Nguyễn Văn Huyền, Phước Lập, Phường Phú Mỹ, Thành Phố Hồ Chí Minh
650	Cửa hàng số 02 Vũng Tàu	Vũng Tàu	944/22 Đường 30/4, Phường Phước Thắng, Tp HCM
651	Cửa hàng số 03 Vũng Tàu	Vũng Tàu	số nhà 776 đường Nguyễn Tất Thành, khu phố Hải Tân, Xã Long Hải, Thành phố Hồ Chí Minh
652	Cửa hàng số 05 Vũng Tàu	Vũng Tàu	08 Ngô Tất Tố phường Tam Thắng, TPHCM
653	Cửa hàng số 09 Vũng Tàu	Vũng Tàu	số 254 QL55, KP Thạnh Sơn, xã Hồ Tràm, Thành phố Hồ Chí Minh
654	Cửa hàng số 01 Bình Dương	Bình Dương	695 đại lộ Bình Dương khu phố 4, phường thủ dầu một, TPHCM
655	Cửa hàng số 02 Bình Dương	Bình Dương	J51 đường số 3, Phường Dĩ An, TP Hồ Chí Minh
656	Cửa hàng số 03 Bình Dương	Bình Dương	Số 54 đường số 2, Khu nhà ở thương mại đường sắt, KP.Thống Nhất 1, P.Dĩ An, TP.HCM.
657	Cửa hàng số 04 Bình Dương	Bình Dương	150 Trần Bình Trọng, Phường Thủ Dầu Một, HCM
658	Cửa hàng số 05 Bình Dương	Bình Dương	Số 150 Lê Hồng Phong, P.Phú Nhuận Lợi, TP. HCM
659	Cửa hàng số 07 Bình Dương	Bình Dương	98 DT743, Khu Phố 2, Phường An Phú, Thành Phố Hồ Chí Minh
660	Cửa hàng số 09 Bình Dương	Bình Dương	số 10 trung tâm hành chính Phường Dĩ An, Thành Phố HCM
661	Cửa hàng số 10 Bình Dương	Bình Dương	Ô 52 Lô DC63, đường NA3, KDC Việt Sing, phường Thuận Giao, TP HCM
662	Cửa hàng số 12 Bình Dương	Bình Dương	Thửa đất số 1262 tờ bản đồ số 20,tổ 1 khu phố tân bình,đường tân hiệp 22,phường tân hiệp,thành phố hồ Chí Minh
663	Cửa hàng số 13 Bình Dương	Bình Dương	135 Nguyễn Văn Tiết, Phường Lái Thiêu, TP HCM
664	Cửa hàng số 14 Bình Dương	Bình Dương	9/16 khu phố Bình Phước b, Phường An Phú, TP.HCM
665	Cửa hàng số 15 Bình Dương	Bình Dương	40/5A đường D8, KDC Bình Đáng, Phường Bình Hoà, TP Hồ Chí Minh
666	Cửa hàng số 01 Bình Phước	Bình Phước	số 959, quốc lộ 14, phường Đồng Xoài, tỉnh Đồng Nai
667	Cửa hàng số 02 Bình Phước	Bình Phước	Lô 203-204, Khu 17ha, Khu phố Bàu Ké, X.ĐỒNG PHÚ, T. ĐỒNG NAI
668	Cửa hàng số 01 Tây Ninh	Tây Ninh	Số 122 đường Đất sét - Bến Cùi, ấp 3 xã Lộc Ninh, Tây Ninh.

669	Cửa hàng số 02 Tây Ninh	Tây Ninh	số 23, đường số 6, đường Trường Chinh, Khu phố Ninh Đức, phường Ninh Thạnh, tỉnh Tây Ninh
670	Cửa hàng số 03 Bến Tre	Bến Tre	353/3 khu phố Phước Thạnh, phường Sơn Đông, tỉnh Vĩnh Long
671	Cửa hàng số 01 Long An	Long An	26-28 đường số 8 phường Long An, tỉnh, Tây Ninh
672	Cửa hàng số 02 Long An	Long An	Số 32, đường số 1, KDC Mai Thị Non, Khu Phố 2, xã Bèn Lức, tỉnh Tây Ninh.
673	Cửa hàng số 01 Sóc Trăng	Sóc Trăng	174/13 Trần Hưng Đạo, khóm 2, phường Phú Lợi, TP Cần Thơ
674	Cửa hàng số 02 Sóc Trăng	Sóc Trăng	78 Quốc lộ 1A ấp Tâm Kiên Phường Mỹ Xuyên tỉnh Cần Thơ
675	Cửa hàng số 01 Vĩnh Long	Vĩnh Long	Số 04, đường Cao Thắng, khóm 2, phường Tân Hạnh, tỉnh Vĩnh Long
676	Cửa hàng số 01 Cần Thơ	Cần Thơ	Số nhà B8, đường số 8, Khu dân cư văn hóa Tây Đô phường Cái Răng, Tp. Cần Thơ
677	Cửa hàng số 02 Cần Thơ	Cần Thơ	27 TTTM 622 đường Nguyễn Huệ, Phường Bình Thủy, TP. Cần Thơ
678	Cửa hàng số 03 Cần Thơ	Cần Thơ	Số 12-14A6 KDC Hưng Phú, Thành Phố Cần Thơ
679	Cửa hàng số 04 Cần Thơ	Cần Thơ	36 Đặng Văn Dầy, Phường Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ
680	Cửa hàng số 05 Cần Thơ	Cần Thơ	81 Trần Phú, Phường Cái Khế, Tp Cần Thơ
681	Cửa hàng số 06 Cần Thơ	Cần Thơ	510/19 Đường Võ Văn Kiệt, phường Long Xuyên, TP Cần Thơ
682	Cửa hàng số 08 Cần Thơ	Cần Thơ	Số 78, đường Trần Hoàng Na (KDC 91B), phường Tân An, thành phố Cần Thơ.
683	Cửa hàng số 02 Kiên Giang	Kiên Giang	RE-10, phân khu ROSADA, KĐT MeyHomes Capital Phú Quốc Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang
684	Cửa hàng số 04 Kiên Giang	Kiên Giang	D1/7,8 Châu Văn Liêm, Phường Rạch Giá, Tỉnh An Giang
685	Cửa hàng số 05 Kiên Giang	Kiên Giang	P19/C13 đường 3/2, phường Rạch Giá, Tỉnh An Giang
686	Cửa hàng số 02 Tiền Giang	Tiền Giang	Số 25, đường Nguyễn Văn Lộc, Khu Phố 1, Phường Mỹ Phước Tây, Tỉnh Đồng Tháp
687	Cửa hàng số 03 Tiền Giang	Tiền Giang	số 2 Nguyễn Thị Thập phường Trung An tỉnh Tiền Giang
688	Cửa hàng số 04 Tiền Giang	Tiền Giang	922G Trần Hưng Đạo, phường Đạo Thạnh, tỉnh Đồng Tháp
689	Cửa hàng số 06 Tiền Giang	Tiền Giang	196 Lý Thường Kiệt, KP21, Phường Đạo

	Tiền Giang		Thanh, Tỉnh Đồng Tháp
690	Cửa hàng số 01 Hậu Giang	Hậu Giang	Đường Lê Quý Đôn - kv1 phường Vị Thanh, TP Cần Thơ
691	Cửa hàng số 02 Hậu Giang	Hậu Giang	58 đường Ngô Quốc Tri, phường Vị Tân, tp Cần Thơ
692	Cửa hàng số 01 Đồng Tháp	Đồng Tháp	số 78 Tôn Đức Thắng, Phường Cao Lãnh ,Tỉnh Đồng Tháp
693	Cửa hàng số 01 Bạc Liêu	Bạc Liêu	Khóm 7, phường bạc Liêu, Tỉnh Cà Mau
694	Cửa hàng số 03 Bạc Liêu	Bạc Liêu	168A/1 Cao Văn Lầu, khóm Đầu Lộ, phường Hiệp Thành, tỉnh Cà Mau
695	Cửa hàng số 01 Cà Mau	Cà Mau	163 thái văn lung, phường An xuyên, tỉnh cà mau
696	Cửa hàng số 02 Cà Mau	Cà Mau	22 Trần Văn Bình, phường Tân Thành, tỉnh Cà Mau
697	Cửa hàng số 03 Cà Mau	Cà Mau	Số 147, đường D7, khu đô thị Bạch Đằng, ấp Bà Điều, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau
698	Cửa hàng số 01 An Giang	An Giang	148 Hùng Vương, Phường Long Xuyên, tỉnh An Giang
699	Cửa hàng số 02 An Giang	An Giang	169B7, đường Đinh Công Tráng, phường Bình Đức, Tỉnh An Giang
700	Cửa hàng số 01 Trà Vinh	Trà Vinh	A2-27, đường Hoa Hồng, khu đô thị mới Trà Vinh, ấp Long Bình, phường Long Đức, tỉnh Vĩnh Long
701	Cửa hàng số 106 Hà Nội	Hà Nội	Lô A38, Số 42 KĐT Geleximco đường Lê Trọng Tấn, Phường Tây Mỗ, TP. Hà Nội
702	Cửa hàng số 20 Ninh Bình	Ninh Bình	Số 129, Đường Trần Hưng Đạo, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình
703	Cửa hàng số 60 Phú Thọ	Phú Thọ	Số nhà 407, Đường Trường Chinh, Phường Xuân Hoà, Phú Thọ
704	Cửa hàng số 24 Ninh Bình	Ninh Bình	Số 379 phố Tân Nhất, Xã Nho Quan, Ninh Bình
705	Cửa hàng số 107 Hà Nội	Hà Nội	Số 477, Đường Nguyễn Đức Thuận, Xã Gia Lâm, TP. Hà Nội
706	Cửa hàng số 23 Quảng Ninh	Quảng Ninh	Số 29, Khu Xuân Quang, Phường Mạo Khê, Tỉnh Quảng Ninh
707	Cửa hàng số 29 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 544, đường Quang Trung, Phường Hạc Thành, Tỉnh Thanh Hóa
708	Cửa hàng số 42 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Số 206 Đường Dương Xá, khu phố 1, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa
709	Cửa hàng số 33 Hà Tĩnh	Hà Tĩnh	Số nhà 30, Đường Nguyễn Du, xã Vũ Quang, Tỉnh Hà Tĩnh

710	Cửa hàng số 105 Hà nội	Hà nội	Số nhà 160, Xóm Bài, Xã Yên Bài, Thành phố Hà Nội
711	Cửa hàng số 32 Thanh Hóa	Thanh Hóa	Thôn Nhân Sơn, Xã Nga An, Tỉnh Thanh Hoá
712	Cửa hàng số 52 Nghệ An	Nghệ An	số 16 tổ 1 khối 4 xã Diễn Châu, tỉnh Nghệ An
713	Cửa hàng số 97 Hà Nội	Hà Nội	Số 270 đường Thượng Cát, Phường Thượng Cát, TP. Hà Nội
714	Cửa hàng số 115 Hà Nội	Hà Nội	Số 25, Phố Ba Hàng, Thôn Đồng Du, Xã Quảng Bị, TP. Hà Nội

b. Giới thiệu chung về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: “Cung cấp, lắp đặt hệ thống phần mềm quản lý quan hệ doanh nghiệp với khách hàng pháo hoa cho Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21 (Nhà máy Z121)”

- Nguồn vốn: Vốn sản xuất kinh doanh của Nhà máy
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Thời gian tổ chức lựa chọn LCNT: 30 ngày
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn LCNT: Quý IV, 2025
- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Tùy chọn mua thêm: Không áp dụng

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu chung gói thầu:

- Nhà thầu phải đính kèm Bảng chào kỹ thuật của hàng hóa thiết bị dự thầu theo Biểu mẫu sau:

S T T	Các tiêu chí yêu cầu kỹ thuật trong E-HSMT		Đề xuất của nhà thầu trong E-HSDT					Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ hàng hóa chào	
	Danh mục hàng hóa yêu cầu	Cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật yêu cầu	Cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật của hàng hóa dự thầu	Thông tin hàng hóa					
				Kỹ mã hiệu	Nhãn hiệu	Năm sản xuất	Xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ)	Hãng sản xuất	

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Hàng hóa thứ 1								
2	Hàng hóa thứ 2								
...									
n	Hàng hóa thứ n								...

Ghi chú:

- Các trường thông tin Nhà thầu đề xuất tin tại các cột (2),(4),(5),(6),(7),(8) và (9) thuộc Mẫu này phải đảm bảo tính thống nhất với các trường thông tin mà Nhà thầu kê khai tương ứng tại Mẫu số 10B Chương IV, E-HSMT

- Cột (2), (3): Nhà thầu tự điền tại Mẫu này và đảm bảo đúng với thông tin Danh mục hàng hóa quy định tại Mẫu số 01A. Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc Chương IV, E-HSMT và dẫn chiếu đến nội dung cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật của hàng hóa tương ứng quy định tại Mục 1.2.2 Chương V, E-HSMT.

- Cột (4): Nhà thầu tự điền tại Mẫu này và phải đính kèm các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ hàng hóa chào theo yêu cầu quy định tại Cột (10) thuộc Mẫu này. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể chi tiết tại cột này và đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu quy định tại Cột (3) thuộc Mẫu này hoặc Ví dụ nhà thầu tự điền tại Cột (4) trong Mẫu này: Cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật của hàng hóa dự thầu: “theo đề xuất kỹ thuật” thì E-HSDT của nhà thầu được đánh giá là Không Đạt về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.

- Cột (10): Nhà thầu tự điền tại Mẫu này và phải đính kèm tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ hàng hóa chào là một trong các tài liệu có thể là: “hồ sơ, catalog sản phẩm, datasheet sản phẩm, hình ảnh sản phẩm, giấy tờ, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa” có xác nhận của Nhà sản xuất hoặc Hãng tích hợp hoặc đại lý được ủy quyền hoặc Trường hợp tài liệu không phải do Nhà sản xuất/Hãng tích hợp phát hành thì phải có đầy đủ nội dung chứng minh cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật của hàng hóa dự thầu mà nhà thầu đã đề xuất tại Cột (4) thuộc Mẫu này và kèm theo đường dẫn Website (nếu có) về việc công bố sản phẩm chính thống từ nhà sản xuất hoặc Hãng tích hợp hoặc đại lý được ủy quyền hoặc từ Nhà thầu (không bắt buộc đối với vật tư, phụ kiện lắp đặt kèm theo hàng hóa chính) qua đó chứng minh sự đáp ứng tối thiểu cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật yêu cầu tại Mục 1.2.2 Chương V, E-HSMT và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại Chương V, E-HSMT.

- Cột (5), (6), (7), (8) (9): Nhà thầu tự điền tại Mẫu này. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá và được đánh giá là Không Đạt về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.

Ví dụ: nhà thầu kê khai trong Mẫu này Ký mã hiệu: “theo đề xuất kỹ thuật”; nhãn hiệu: “theo E-HSDT”, xuất xứ: “theo đề xuất kỹ thuật” ... thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

Trường hợp hàng hóa không có ký mã hiệu thì nhà thầu ghi “không có” vào cột số (5). Trường hợp hãng sản xuất có ký mã hiệu nhưng nhà thầu ghi “không có” thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá.

1.2.2. Yêu cầu thông số kỹ thuật hàng hóa:

- Thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các

thông số kỹ thuật tổng quát và các tiêu chuẩn tối thiểu sau đây:

TT	Tính năng, thông số kỹ thuật hàng hóa	
1	Máy chủ cài đặt phần mềm	
1.1	Yêu cầu Thông số kỹ thuật chính	<ul style="list-style-type: none"> - CPU: $\geq 2 \times$ Intel® Xeon® Gold 5416S 2G, 16C/32T, 16GT/s, 30M Cache - RAM: $\geq 2 \times$ 32GB - Raid controller support 1,5,10,50 - Storage: HDD: $\geq 2 \times$ 1.92TB SSD SATA; $\geq 2 \times$ 2.4TB 10K - Interface Network: ≥ 2 Port 1GB - Dual, Hot-plug, Power Supply Redundant (1+1), $\geq 800W$ - Quản trị: Hỗ trợ khả năng quản trị từ xa: cấu hình, update firmware, health monitoring, cài đặt OS; Hệ thống quản trị tập trung cho phép quản lý tối đa 8000 thiết bị thông qua 01 instant - Security: <ul style="list-style-type: none"> • Cryptographically signed firmware • Data at Rest Encryption (SEDs with local or external key mgmt) • Secure Boot • Secure Erase • Secured Component Verification (Hardware integrity check) • Silicon Root of Trust • System Lockdown (requires iDRAC9 Enterprise or Datacenter) • TPM 2.0 FIPS, CC-TCG certified Phụ kiện đi kèm: <ul style="list-style-type: none"> - 06 dây Patch cord, dây điện, ổ điện, aptomat, lạt thít, giấy dán nhãn
2	Phần mềm quản lý bán hàng	
2.1	Yêu cầu thông tin chung về phần mềm	<ul style="list-style-type: none"> - Hình thức: License - Phạm vi: Cấp tài khoản cho nhà máy và trên 700 đơn vị trên cả nước. Số lượng user không giới hạn với mỗi đơn vị - Mô tả chung: Cung cấp phần mềm Quản lý Bán hàng đảm bảo công nghệ có khả năng tùy biến, phù hợp các yêu cầu đặc thù của Nhà máy sản xuất pháo hoa Z121. Mục đích là tối ưu hóa và số hóa toàn bộ quy trình nghiệp vụ, bao gồm quản lý kho, hoạt động bán hàng, theo dõi công nợ và báo cáo thông kê. - Tiêu chuẩn: Đáp ứng và tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, hợp quy theo quy định của pháp luật hiện hành đối với hệ thống thông tin, phần mềm CNTT. Không trang bị sử dụng các phần mềm CNTT có lỗ hổng bảo mật nằm trong danh mục các thiết bị được các đơn vị chuyên ngành khuyến cáo - Phần mềm phải đảm bảo an toàn cấp độ thông tin theo quy định tại Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính Phủ và Thông tư 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/08/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông cũng như của các cơ quan nhà nước công bố như Bộ tư lệnh 86, Bộ Khoa học và công nghệ. - Phần mềm phải có giấy chứng nhận bản quyền (Trường hợp giấy chứng nhận bản quyền sử dụng được cấp dưới dạng điện tử thì phải được gửi trực tiếp đến địa chỉ hòm thư điện tử do Chủ đầu tư chỉ định).
2.2	Yêu cầu chức năng, tính năng tổng quan của phần mềm	1. Chức năng tổng quan Menu Tổng quan là bảng điều khiển (dashboard) trung tâm, cung cấp một cái nhìn toàn diện và tức thời về toàn bộ hoạt động kinh doanh của nhà máy. Tại đây, người dùng có thể dễ dàng nắm bắt

các chỉ số quan trọng như:

- + Tổng quan Bán hàng: Xem doanh thu, số lượng đơn hàng và lượng sản phẩm tồn.
- + Tổng quan Kho hàng: Theo dõi số lượng nhập, xuất và tồn kho.
- + Tổng quan Cửa hàng: Nắm bắt số lượng cửa hàng, sản phẩm và tiêu chuẩn.
- + Công việc cần xử lý: Quản lý các công việc tồn đọng như đơn đặt hàng, lệnh xuất kho, hóa đơn, v.v.
- + Biểu đồ trực quan: Các biểu đồ về doanh số, sản phẩm bán chạy, giúp cấp trên phân tích dữ liệu một cách trực quan và nhanh chóng.

2. Chức năng Quản lý kho

Tính năng này được xây dựng để đảm bảo kiểm soát chặt chẽ hàng hóa từ khi nhập kho đến khi xuất bán.

- + Cung cấp cái nhìn tổng quan về tất cả các kho hiện có, đồng thời theo dõi chi tiết số lượng sản phẩm nhập vào, xuất ra, chuyển kho và tồn kho theo thời gian thực.
- + Quản lý tập trung danh sách lệnh xuất kho, phiếu xuất kho, phiếu chuyển kho, giúp chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ và kiểm soát mọi sự luân chuyển của hàng hóa.

3. Chức năng Quản lý bán hàng

Phân hệ Quản lý Bán hàng của Z121 giúp kiểm soát toàn bộ quy trình từ tiếp nhận đơn hàng, bán hàng đến thanh toán, đảm bảo tính minh bạch và chính xác.

- + Quản lý linh hoạt mức chiết khấu theo từng sản phẩm hoặc từng cửa hàng.
- + Hỗ trợ tạo và xử lý đơn đặt hàng nhanh chóng, dễ dàng theo dõi trạng thái từ lúc đặt hàng đến khi nhận hàng.
- + Dễ dàng thực hiện các thao tác xuất Hóa đơn Điện tử (HDDT) cho giao dịch.
- + Hệ thống đồng thời quản lý chi tiết việc thanh toán công nợ từ cửa hàng về Nhà máy. Tính năng này giúp quá trình đối soát dữ liệu trở nên dễ dàng và chính xác hơn, hỗ trợ kiểm soát dòng tiền và tài chính tập trung.

4. Chức năng Quản lý khách hàng

Tính năng Quản lý Khách hàng được thiết kế để xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu khách hàng tập trung, giúp tối ưu hóa công tác chăm sóc và bán hàng.

- + Phần mềm cung cấp công cụ lưu trữ hiệu quả thông tin chi tiết của khách hàng cùng với lịch sử mua hàng. Điều này giúp việc tra cứu, quản lý khách hàng trở nên dễ dàng.
- + Hệ thống có khả năng liên kết với trang web bán hàng trực tuyến của Nhà máy để đồng bộ danh sách khách hàng từ kênh về cửa hàng quản lý.
- + Việc đồng bộ và quản lý dữ liệu tập trung đảm bảo cửa hàng không bị mất thông tin khách hàng, từ đó cải thiện hiệu quả chăm sóc khách hàng và tăng khả năng bán hàng của cửa

hàng.

5. Chức năng Quản lý cửa hàng

Tính năng này là công cụ tập trung giúp Nhà máy Z121 quản lý toàn bộ hệ thống cửa hàng bán hàng.

- + Quản lý danh sách và thông tin chi tiết của tất cả các cửa hàng thuộc Nhà máy, tạo ra một nguồn dữ liệu duy nhất và thống nhất.
- + Theo dõi chặt chẽ doanh thu và công nợ của từng cửa hàng.
- + Giúp dễ dàng theo dõi danh sách các đơn đặt hàng của từng cửa hàng, đảm bảo quá trình đối soát tài chính giữa Nhà máy và Cửa hàng diễn ra minh bạch và chính xác tuyệt đối.

6. Chức năng Báo cáo và thống kê

Tính năng Báo cáo thống kê cung cấp một cái nhìn toàn diện và chính xác về hoạt động kinh doanh của nhà máy. Hệ thống tự động tổng hợp dữ liệu từ các bộ phận, bao gồm phòng tài chính, phòng kinh doanh, kho và bán hàng, để tạo ra các báo cáo trực quan và chi tiết.

Các loại báo cáo chính gồm:

- + Báo cáo của Phòng Tài chính: Cung cấp thông tin tổng quan về tình hình tài chính của các cửa hàng.
- + Báo cáo của Phòng Kinh doanh: Thống kê chi tiết tình hình tiêu thụ pháo hoa theo tuần và tháng, giúp đánh giá hiệu suất kinh doanh.
- + Báo cáo nghiệp vụ kho: Tổng hợp số liệu nhập, xuất và tồn kho pháo hoa, giúp quản lý hàng hóa hiệu quả.
- + Báo cáo nghiệp vụ bán hàng: Cung cấp báo cáo bán hàng chi tiết và tổng hợp, cùng với báo cáo công nợ phải thu, hỗ trợ kiểm soát dòng tiền.
- + Báo cáo về cửa hàng: Cho phép đối chiếu số liệu doanh thu giữa các cửa hàng, đảm bảo tính minh bạch.

7. Chức năng Ủy quyền

Màn hình Ủy quyền là giúp ban quản lý dễ dàng giao phó công việc cho nhân viên khi bận rộn. Mục đích chính của tính năng này là đảm bảo các công việc quan trọng không bị gián đoạn. Tại đây, người dùng theo dõi chi tiết từng lần ủy quyền: Ai được giao quyền và vai trò gì, Thời gian ủy quyền có hiệu lực, giúp bạn kiểm soát công việc, Lưu lại toàn bộ lịch sử ủy quyền, giúp bạn dễ dàng tra cứu khi cần.

8. Chức năng Quản lý truyền thông nội bộ

Cung cấp công cụ quản lý và đăng tải tin tức, thông báo, hướng dẫn sử dụng... đến các cửa hàng và các phòng ban. Giúp truyền tải thông tin nhanh chóng, minh bạch và đồng bộ trong toàn hệ thống.

9. Bảo mật và phân quyền

Phần mềm QLBH Z121 được xây dựng với hệ thống bảo mật cao, đảm bảo an toàn cho dữ liệu nhạy cảm.

- + Quyền truy cập và thao tác được phân chia rõ ràng theo từng phòng ban như chi nhánh, phòng tài chính, kinh doanh, chủ

		<p>cửa hàng và lãnh đạo, đảm bảo mỗi người dùng chỉ có thể truy cập vào các chức năng cần thiết.</p> <p>+ Mọi hành động của người dùng trên hệ thống đều được lưu lại, đảm bảo tính minh bạch và dễ dàng truy xuất khi cần thiết</p>
2.3	Yêu cầu chức năng, tính năng chi tiết của phần mềm	- Đáp ứng các Yêu cầu tại Phụ lục 2.3.1

Phụ lục 2.3.1. Yêu cầu chức năng, tính năng chi tiết của phần mềm

STT	Phân hệ	Nhóm tính năng	Tên tính năng	Chi tiết tính năng	Mô tả
Phiên bản web					
A	Phân hệ quản trị				
A.1		Tổng quan			
A.1.1			Thống kê Bán hàng		
1				Xem thống kê tiền bán hàng, đơn bán hàng, số lượng bán	Admin hệ thống xem thống kê bán hàng: tiền bán hàng, đơn bán hàng, số lượng bán
A.1.2			Thống kê Cửa hàng		
2				Xem thống kê: Tổng số cửa hàng, Số cửa hàng tiêu chuẩn tốt, Số cửa hàng tiêu chuẩn kém	Admin hệ thống xem thống kê cửa hàng: Tổng số cửa hàng, Số cửa hàng tiêu chuẩn tốt, Số cửa hàng tiêu chuẩn kém
A.1.3			Thống kê Kho hàng		
3				Xem thống kê nhập kho, xuất kho, tồn kho	Admin hệ thống xem thống kê nhập, xuất, tồn trong kho
A.1.4			Thống kê Công việc cần xử lý		
4				Đơn đặt hàng cần phê duyệt	Admin hệ thống xem thống kê các đơn đặt hàng; Admin có thể mở danh sách các đơn đặt hàng để thực hiện phê duyệt
5				Lệnh xuất kho cần duyệt	Admin hệ thống xem các lệnh xuất kho chờ duyệt; Admin có thể mở danh sách các lệnh để thực hiện phê duyệt
6				Phiếu xuất kho cần phê duyệt	Admin hệ thống xem các phiếu xuất kho chờ duyệt; Admin có thể mở danh sách

					các phiếu để thực hiện phê duyệt
7				Yêu cầu xuất hóa đơn điện tử cần phê duyệt	Admin hệ thống xem các yêu cầu xuất hóa đơn điện tử chờ duyệt; Admin có thể mở danh sách các đơn để thực hiện phê duyệt
8				Phiếu thanh toán cần phê duyệt	Admin hệ thống xem các phiếu thanh toán chờ duyệt; Admin có thể mở danh sách các đơn để thực hiện phê duyệt
A.1.5			Thống kê Cửa hàng tồn công nợ		
9				Xem danh sách cửa hàng tồn công nợ	Admin xem tổng hợp công nợ theo cửa hàng
A.1.6			Danh sách Bảng giá chiết khấu		
10				Xem danh sách bảng giá chiết khấu	Admin xem danh sách bảng giá chiết khấu áp dụng cho từng cửa hàng.
A.1.7			Biểu đồ Doanh số		
11				Xem biểu đồ doanh số theo thời gian	Admin theo dõi biểu đồ doanh số bán hàng và tốc độ tăng trưởng theo thời gian
A.1.8			Biểu đồ Sản phẩm bán chạy nhất		
12				Xem biểu đồ sản phẩm bán chạy	Admin xem biểu đồ sản phẩm bán chạy và danh sách các sản phẩm có doanh số cao nhất
A.1.9			Bản đồ cửa hàng		
13				Xem danh sách cửa hàng trên bản đồ	Admin xem danh sách cửa hàng có trên bản đồ

14				Xem chi tiết thông tin cửa hàng trên bản đồ	Admin xem chi tiết thông tin cửa hàng có trên bản đồ
15				Chỉ đường tới cửa hàng được chọn	Hệ thống liên kết Google Map, cho phép Admin xem định vị và đường đến cửa hàng được chọn.
A.2		Truyền thông nội bộ			
A.2.1			Tin tức		
16				Xem danh sách tin tức	Admin xem danh sách các tin tức có trên hệ thống
17				Xem chi tiết tin tức	Admin chọn tin tức cần xem. Hệ thống mở màn hình nội dung chi tiết của bản ghi được chọn
18				Lọc theo khoảng thời gian/danh mục	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/danh mục; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
19				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
20				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.2.2			Thiết lập thông tin truyền thông nội bộ		
21				Xem danh sách truyền thông nội bộ	Admin xem danh sách bản ghi truyền thông nội bộ đã tạo
22				Thêm mới truyền thông nội bộ	Admin thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.

23			Sửa truyền thông nội bộ	Admin chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
24			Xóa truyền thông nội bộ	Admin chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
25			Xem chi tiết	Admin chọn bản ghi cần xem. Hệ thống mở màn hình thông tin chi tiết của bản ghi được chọn
26			Lọc theo danh mục/trạng thái	Admin thực hiện lọc theo danh mục/trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
27			Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
28			Sắp xếp danh sách bản ghi truyền thông nội bộ	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
29			Sao chép truyền thông nội bộ	Admin chọn bản ghi cần sao chép. Hệ thống nhân bản thành một bản ghi mới dựa trên thông tin của bản ghi đã sao chép
30			Ẩn bài viết	Admin chọn bản ghi cần ẩn. Hệ thống thực hiện ẩn bài viết đã tạo
31			Đặt là tin nổi bật	Admin chọn bản ghi và thực hiện đặt là tin nổi bật
32			Đặt là tin tiêu điểm	Admin chọn bản ghi và thực hiện đặt là tin tiêu điểm
33			Thống kê người xem	Admin chọn bản ghi và thực hiện xem

					thống kê danh sách người dùng đã xem bài viết
34				Gửi thông báo	Admin chọn bản ghi và thực hiện gửi thông báo tới người dùng
35				Gỡ tin tức	Admin chọn bản ghi và thực hiện gỡ tin tức
A.3		Ủy quyền			
A.3.1			Ủy quyền		
36				Xem danh sách ủy quyền	Admin xem danh sách ủy quyền đã tạo
37				Xem chi tiết	Admin chọn bản ghi cần xem. Hệ thống mở màn hình thông tin chi tiết của bản ghi được chọn
38				Thêm mới ủy quyền	Admin thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
39				Sửa ủy quyền	Admin chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
40				Xóa ủy quyền	Admin chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
41				Dừng ủy quyền	Admin chọn bản ghi cần dừng ủy quyền. Hệ thống ghi nhận và chuyển bản ghi sang trạng thái "Kết thúc"
42				Lọc theo nhân viên/thời gian áp dụng	Admin thực hiện lọc theo nhân viên/thời gian áp dụng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
43				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp

					với điều kiện tìm kiếm.
44				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.4		Quản lý khách hàng			
A.4.1			Khách hàng		
45				Xem danh sách khách hàng	Admin xem danh sách khách hàng. Hệ thống hiển thị danh sách tất cả khách hàng
46				Xem chi tiết	Admin chọn 1 khách hàng. Hệ thống hiển thị trang chi tiết khách hàng
47				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
48				Lọc theo loại khách hàng	Admin thực hiện lọc theo loại khách hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
49				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.5		Quản lý tài khoản			
A.5.1			Tài khoản		
50				Xem danh sách tài khoản	Admin hệ thống xem toàn bộ danh sách tài khoản người dùng. Hệ thống hiển thị danh sách
51				Xem chi tiết tài khoản	Admin xem chi tiết tài khoản; hệ thống

					hiển thị trang chi tiết thông tin người dùng
52				Thêm mới tài khoản	Admin thêm mới tài khoản người dùng. Hệ thống mở màn hình thêm mới tài khoản
53				Chỉnh sửa thông tin tài khoản	Admin chỉnh sửa tài khoản người dùng. Hệ thống mở màn hình chỉnh sửa tài khoản
54				Xóa tài khoản	Admin chọn xóa 1 hoặc nhiều tài khoản; hệ thống hiển thị popup xác nhận trước khi thực hiện.
55				Khóa/Mở khóa tài khoản	Admin chọn tài khoản để khóa/mở khóa; hệ thống thay đổi trạng thái và hiển thị thông báo thành công.
56				Đổi mật khẩu tài khoản	Admin chọn đổi mật khẩu; hệ thống hiển thị form nhập mật khẩu mới và xác nhận.
57				Sắp xếp danh sách tài khoản	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách tài khoản theo thứ tự thời gian tạo.
58				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị kết quả tài khoản khớp với điều kiện tìm kiếm.
59				Lọc theo trạng thái/vai trò/phường xã/tỉnh thành	Admin thực hiện lọc theo các tiêu chí: trạng thái/ vai trò/ phường xã/ tỉnh thành; hệ thống hiển thị kết quả tài khoản khớp với điều kiện lọc.
60				Nhập excel	Admin tải file Excel lên; hệ thống đọc và thêm mới danh sách tài khoản từ file.

61				Xuất excel	Admin thực hiện xuất excel; hệ thống tạo và tải về file danh sách tài khoản hiện có.
A.5.2			Lịch sử đăng nhập		
62				Xem danh sách đăng nhập	Admin xem danh sách lịch sử đăng nhập của người dùng
63				Tìm kiếm lịch sử đăng nhập	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
64				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách tài khoản theo thứ tự thời gian tạo.
A.5.3			Nhóm quyền		
65				Xem danh sách nhóm quyền	Admin xem danh sách nhóm quyền
66				Thêm mới nhóm quyền	Admin chọn “Thêm mới”; hệ thống hiển thị form thêm mới nhóm quyền
67				Chỉnh sửa nhóm quyền	Admin chọn nhóm quyền cần sửa; hệ thống hiển thị form chỉnh sửa nhóm quyền
68				Xóa nhóm quyền	Admin chọn xóa nhóm quyền; hệ thống hiển thị popup xác nhận trước khi xóa.
69				Sao chép nhóm quyền	Admin chọn nhóm quyền và nhấn hành động “Sao chép”; hệ thống tạo bản sao nhóm quyền
70				Thêm nhóm quyền con	Admin chọn nhóm quyền và nhấn hành động “Thêm nhóm quyền con”; hệ thống hiển thị form thêm mới nhóm quyền con
71				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm

					kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
A.5.4			Phân quyền		
72				Xem danh sách tài khoản được phân quyền	Admin xem danh sách quyền của từng tài khoản; hệ thống hiển thị danh sách tài khoản được phân quyền
73				Thêm mới phân quyền tài khoản	Admin chọn “Thêm mới”; hệ thống hiển thị form gán quyền cho tài khoản cụ thể.
74				Sửa phân quyền tài khoản	Admin chọn bản ghi cần chỉnh sửa; hệ thống hiển thị form cập nhật quyền chi tiết.
75				Xóa phân quyền tài khoản	Admin chọn bản ghi cần xóa quyền; hệ thống hiển thị popup xác nhận và xóa quyền được chọn.
76				Xem chi tiết	Admin chọn bản ghi cần xem; hệ thống hiển thị màn hình xem chi tiết phân quyền.
77				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
78				Lọc theo vai trò/nhóm quyền	Admin thực hiện lọc theo các tiêu chí: vai trò/nhóm quyền; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
79				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
80				Xuất excel	Admin thực hiện xuất excel; hệ thống tạo và tải về file danh sách phân quyền

					hiện có.
A.6		Quản lý kho			
A.6.1			Kho hàng		
81				Xem danh sách kho hàng	Admin xem danh sách các kho hàng hiện có.
82				Thêm mới	Admin thực hiện thêm mới kho hàng. Hệ thống sinh form tạo mới.
83				Sửa thông tin	Admin chọn một kho hàng và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form cập nhật kho hàng để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
84				Xóa	Admin chọn kho hàng cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
85				Lọc theo trạng thái	Admin thực hiện lọc theo trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
86				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
87				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.6.2			Nhập/Xuất hàng vào kho		
88				Xem danh sách phiếu nhập/xuất hàng	Admin xem danh sách các bản ghi nhập/xuất hàng đã được tạo
89				Tạo phiếu xuất hàng	Admin thực hiện thêm mới phiếu xuất hàng. Hệ thống sinh form tạo mới.

90				Tạo phiếu nhập hàng	Admin thực hiện thêm mới phiếu nhập hàng. Hệ thống sinh form tạo mới.
91				Xem chi tiết phiếu nhập hàng	Admin chọn một bản ghi cần xem chi tiết. Hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết của phiếu
92				Xem chi tiết phiếu xuất hàng	Admin chọn một bản ghi cần xem chi tiết. Hệ thống hiển thị màn hình thông tin chi tiết của phiếu
93				In phiếu nhập/xuất hàng	Admin có thể in phiếu nhập/xuất hàng
94				Lọc theo kho hàng/loại phiếu	Admin thực hiện lọc theo các tiêu chí: kho hàng/loại phiếu; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
95				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
96				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
97				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
A.6.3			Danh sách sản phẩm trong kho		
98				Xem danh sách sản phẩm trong từng kho/cửa hàng	Admin xem danh sách các sản phẩm có trong kho/cửa hàng
99				Lọc theo kho	Admin thực hiện lọc theo kho; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.

100				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
101				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.6.4			Lệnh xuất kho		
102				Xem danh sách lệnh xuất kho	Admin xem danh sách các lệnh xuất kho đã được tạo
103				Xem chi tiết lệnh xuất kho	Admin chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của lệnh xuất kho được chọn
104				Thêm mới lệnh xuất kho từ đơn đặt hàng	Admin thực hiện thêm mới lệnh xuất kho. Hệ thống sinh form tạo mới.
105				Chỉnh sửa thông tin lệnh xuất kho	Admin chọn một lệnh xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
106				Gửi mã lệnh	Admin chọn một lệnh xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động gửi mã lệnh. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh xuất kho thành "Chờ duyệt"
107				Duyệt/Từ chối mã lệnh xuất kho	Admin có quyền duyệt hoặc từ chối mã lệnh xuất kho. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh sang "Đã duyệt" hoặc "Không duyệt"
108				Xóa lệnh xuất kho	Admin chọn lệnh xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi

					được đồng ý.
109				Lọc theo trạng thái	Admin thực hiện lọc theo trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
110				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
111				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
112				Nhập excel	Admin chọn tệp chứa danh sách lệnh xuất kho để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu vào danh sách.
113				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
A.6.5				Phiếu xuất kho	
114				Xem danh sách phiếu xuất kho	Admin xem danh sách các phiếu xuất kho đã được tạo
115				Tạo mới phiếu xuất kho từ lệnh xuất kho	Admin thực hiện thêm mới phiếu xuất kho. Hệ thống sinh form tạo mới.
116				Xem chi tiết phiếu xuất kho	Admin chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu xuất kho được chọn
117				In phiếu xuất kho	Admin chọn phiếu cần in và thực hiện in phiếu
118				Chỉnh sửa thông tin phiếu xuất kho	Admin chọn một phiếu xuất kho ở trạng

				thái "Dự thảo" và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
119			Xóa phiếu	Admin chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
120			Duyệt phiếu xuất kho	Admin chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động duyệt. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh xuất kho thành "Đã duyệt"
121			Giao hàng	Admin chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Đã duyệt" và thực hiện hành động giao hàng. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh xuất kho thành "Đang giao"
122			Lọc theo cửa hàng/ngày lập phiếu/trạng thái	Admin thực hiện lọc theo cửa hàng/ngày lập phiếu/trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
123			Tìm kiếm phiếu xuất kho	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
124			Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
125			Nhập excel	Admin chọn tệp chứa danh sách phiếu xuất kho để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu vào danh sách.

126				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
A.6.6			Phiếu chuyển kho		
127				Xem danh sách phiếu chuyển kho	Admin xem danh sách các phiếu chuyển kho đã được tạo
128				Xem chi tiết phiếu chuyển kho	Admin chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu chuyển kho được chọn
129				Thêm mới	Admin thực hiện thêm mới phiếu chuyển kho. Hệ thống sinh form thêm mới.
130				Chỉnh sửa thông tin phiếu	Admin chọn một phiếu chuyển kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
131				Gửi phiếu chuyển kho tới cửa hàng	Admin chọn phiếu chuyển kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động gửi phiếu tới cửa hàng nhận. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh xuất kho thành "Chờ xác nhận"
132				Xóa phiếu chuyển kho	Admin chọn phiếu chuyển kho ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
133				Lọc theo kho hàng nhận/kho hàng xuất/ngày lập/trạng thái	Admin thực hiện lọc theo kho hàng nhận/kho hàng xuất/ngày lập/trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.

134				Tìm kiếm phiếu chuyển kho	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
135				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
136				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
A.7		Quản lý bán hàng			
A.7.1			Bảng giá chiết khấu		
137				Xem danh sách bảng giá chiết khấu	Admin xem danh sách các bảng giá chiết khấu đã được tạo
138				Thêm mới bảng giá chiết khấu	Admin chọn “Thêm mới”. Hệ thống sinh form thêm mới bảng giá chiết khấu
139				Chỉnh sửa bảng giá chiết khấu	Admin chọn bảng giá và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị form cập nhật thông tin
140				Xem chi tiết bảng giá chiết khấu	Admin chọn một bảng giá cụ thể. Hệ thống hiển thị chi tiết thông tin bảng chiết khấu
141				Xóa bảng giá chiết khấu	Admin chọn bảng giá chiết khấu ở trạng thái "Không áp dụng" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và thực hiện xóa sau khi được đồng ý.
142				Tạm dừng chiết khấu	Admin chọn bảng giá "Đang áp dụng" cần ngưng hoạt động. Hệ thống cập nhật trạng thái bảng giá sang “Không áp

				dụng”.
143			Lọc theo cửa hàng/thời gian áp dụng/sản phẩm	Admin thực hiện lọc theo cửa hàng/thời gian áp dụng/sản phẩm; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
144			Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
145			Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.7.2			Hóa đơn bán hàng	
146			Xem danh sách hóa đơn bán hàng	Admin mở màn hình danh sách hóa đơn. Hệ thống hiển thị danh sách hóa đơn bán hàng được tạo
147			Xem chi tiết hóa đơn bán hàng	Admin chọn 1 hóa đơn để xem chi tiết. Hệ thống hiển thị đầy đủ thông tin hóa đơn
148			In hóa đơn bán hàng	Admin chọn 1 hóa đơn để in và thực hiện hành động in hóa đơn bán hàng
149			Gửi yêu cầu xác nhận thanh toán	Admin chọn hóa đơn có trạng thái "Dự thảo" và thực hiện gửi xác nhận thanh toán cho hóa đơn. Hệ thống tiến hành chuyển đổi sang trạng thái "Chờ xác nhận thanh toán"
150			Xác nhận hoàn thành	Admin chọn hóa đơn cần xác nhận hoàn thành và thực hiện xác nhận hoàn thành cho hóa đơn. Hệ thống tiến hành chuyển đổi sang trạng thái "Hoàn thành"

151				Gửi yêu cầu xuất hóa đơn điện tử từ hóa đơn bán hàng	Admin chọn hóa đơn và thực hiện gửi yêu cầu xuất HĐĐT.
152				Duyệt/Không duyệt yêu cầu hóa đơn điện tử	Admin có quyền duyệt hoặc từ chối yêu cầu xuất HĐĐT. Hệ thống ghi nhận kết quả và chuyển đổi trạng thái tương ứng.
153				Xác nhận thanh toán	Admin chọn hóa đơn có trạng thái "Chờ xác nhận thanh toán" và thực hiện xác nhận thanh toán cho hóa đơn. Hệ thống tiến hành chuyển đổi sang trạng thái tương ứng
154				Tạo hợp đồng	Admin chọn hóa đơn cần tạo hợp đồng và thực hiện hành động tạo hợp đồng. Hệ thống mở form tạo hợp đồng, admin nhập đầy đủ thông tin
155				Xem hợp đồng	Admin chọn hóa đơn và xem được thông tin hợp đồng ứng với hóa đơn đó
156				Xác nhận hợp đồng hợp lệ	Admin chọn bản ghi đã tạo hợp đồng và thực hiện hành động xác nhận hợp đồng hợp lệ. Hệ thống ghi nhận và chuyển trạng thái bản ghi
157				Lập đề nghị xuất HDDT	Admin chọn hóa đơn cần lập đề nghị xuất HDDT và thực hiện hành động lập đề nghị. Hệ thống tiến hành lập đề nghị dựa trên các thông tin có sẵn trên đơn hàng
158				Xem chi tiết đề nghị xuất HDDT	Admin chọn hóa đơn và xem được thông tin chi tiết đề nghị xuất HDDT ứng với hóa đơn đó
159				Duyệt/Không duyệt đề nghị xuất	Admin chọn hóa đơn cần duyệt đề nghị

				HDDT	xuất HDDT và thực hiện hành động duyệt/không duyệt. Hệ thống ghi nhận và chuyển sang trạng thái tương ứng
160				Tạo hóa đơn điện tử	Admin chọn hóa đơn cần xuất HDDT và thực hiện tạo HDDT cho hóa đơn đó
161				Tìm kiếm hóa đơn bán hàng	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
162				Lọc hóa đơn bán hàng theo ngày tạo/trạng thái/cửa hàng/hình thức thanh toán	Admin thực hiện lọc theo ngày tạo/trạng thái/cửa hàng/hình thức thanh toán; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
163				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
164				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.7.3				Đơn đặt hàng	
165				Xem danh sách đơn đặt hàng	Admin xem danh sách đơn đặt hàng. Hệ thống hiển thị tất cả đơn đặt hàng được tạo
166				Xem chi tiết đơn đặt hàng	Admin chọn một đơn đặt hàng cụ thể. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về đơn đặt hàng đó.
167				In đơn đặt hàng	Admin có thể in đơn đặt hàng đã tạo thành công
168				Chỉnh sửa đơn đặt hàng	Admin chọn đơn hàng có trạng thái “Dự thảo” để chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị

					form chỉnh sửa và lưu lại thông tin mới sau khi cập nhật.
169				Xóa đơn đặt hàng	Admin chọn đơn đặt hàng có trạng thái “Dự thảo” cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa đơn khi đồng ý.
170				Gửi duyệt đơn đặt hàng	Admin chọn đơn hàng có trạng thái “Dự thảo” và thực hiện hành động “Gửi duyệt”. Hệ thống thay đổi trạng thái đơn sang “Chờ duyệt” và gửi thông báo đến người có quyền phê duyệt.
171				Duyệt/Không duyệt đơn đặt hàng	Admin có quyền duyệt hoặc từ chối đơn đặt hàng. Hệ thống cập nhật trạng thái đơn sang “Đã duyệt” hoặc “Không duyệt”
172				Đề xuất số lượng đơn đặt hàng	Admin có thể thực hiện đề xuất số lượng mới cho đơn đặt hàng được chọn
173				Xác nhận/Không xác nhận đặt cọc	Admin chọn đơn hàng có trạng thái “Chờ xác nhận đặt cọc” và thực hiện hành động Xác nhận/Không xác nhận. Hệ thống chuyển sang trạng thái đơn tương ứng
174				Xem lịch sử	Admin có thể xem lịch sử các hành động thực hiện trên đơn đặt hàng
175				Tìm kiếm đơn đặt hàng	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
176				Lọc cửa hàng/người tạo/khoảng thời gian/trạng thái	Admin thực hiện lọc theo cửa hàng/người tạo/khoảng thời gian/trạng

					thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
177				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
178				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
A.7.4			Sản phẩm		
179				Xem danh sách sản phẩm	Admin xem danh sách sản phẩm hiện có. Hệ thống hiển thị toàn bộ sản phẩm đang có trong hệ thống và các con số thống kê liên quan tới danh sách sản phẩm
180				Thêm mới sản phẩm	Admin nhấn nút “Thêm mới”. Hệ thống sinh form tạo mới sản phẩm
181				Xem chi tiết sản phẩm	Admin chọn một sản phẩm cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết sản phẩm
182				Sửa thông tin sản phẩm	Admin chọn một sản phẩm và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form cập nhật sản phẩm để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
183				Xóa sản phẩm	Admin chọn một hoặc nhiều sản phẩm cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
184				Lọc theo ngày tạo/loại sản phẩm	Admin thực hiện lọc theo ngày tạo/loại sản phẩm; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
185				Tìm kiếm sản phẩm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm

					kiểm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
186				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.7.5			Thanh toán		
187				Xem danh sách phiếu thanh toán	Admin xem các bản ghi thanh toán được tạo
188				Xem chi tiết thanh toán	Admin chọn một phiếu thanh toán cụ thể. Hệ thống hiển thị form chi tiết phiếu thanh toán
189				Gửi yêu cầu phê duyệt phiếu thanh toán	Admin chọn phiếu thanh toán và thực hiện hành động gửi duyệt. Hệ thống cập nhật trạng thái phiếu sang "Chờ duyệt"
190				Duyệt/Không duyệt phiếu thanh toán	Admin có quyền duyệt mở phiếu ở trạng thái "Chờ duyệt" và thực hiện Duyệt hoặc Không duyệt. Hệ thống ghi nhận kết quả và chuyển bản ghi sang trạng thái phù hợp
191				Tìm kiếm phiếu thanh toán	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
192				Lọc phiếu thanh toán theo cửa hàng/khoảng thời gian/hình thức thanh toán	Admin thực hiện lọc theo cửa hàng/khoảng thời gian/hình thức thanh toán; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
193				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.

A.8		Quản lý cửa hàng			
A.8.1			Danh sách cửa hàng		
194				Xem danh sách cửa hàng	Admin xem danh sách toàn bộ cửa hàng có trong hệ thống và các con số thống kê liên quan tới các cửa hàng
195				Thêm mới cửa hàng	Admin nhấn “Thêm mới” để tạo cửa hàng mới. Hệ thống hiển thị form thêm mới
196				Xem chi tiết	Admin chọn 1 cửa hàng để xem chi tiết. Hệ thống hiển thị toàn bộ thông tin chi tiết của cửa hàng
197				Chỉnh sửa cửa hàng	Admin chọn 1 cửa hàng để chỉnh sửa thông tin. Hệ thống hiển thị form chi tiết cửa hàng cho phép cập nhật và lưu lại thay đổi.
198				Nhập Excel	Admin chọn tệp Excel chứa danh sách cửa hàng để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu cửa hàng vào danh sách.
199				Xuất Excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống sinh file Excel chứa toàn bộ danh sách cửa hàng hiện có để tải về.
200				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
201				Lọc theo điều kiện an toàn/trạng thái/tiêu chuẩn đánh giá/năm khai trương	Admin thực hiện lọc theo điều kiện an toàn/trạng thái/tiêu chuẩn đánh giá/năm khai trương; hệ thống hiển thị danh sách

					bản ghi khớp với điều kiện lọc.
202				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.9		Cấu hình hệ thống			
A.9.1			Cấu hình thông báo		
203				Thêm mới cấu hình	Admin chọn thiết lập, hệ thống hiển thị form để admin thiết lập thông báo.
204				Cập nhật cấu hình gửi thông báo	Admin chọn thiết lập, hệ thống hiển thị form để admin cập nhật cấu hình thông báo.
A.9.2			Cấu hình nâng cao		
205				Thiết lập cấu hình hệ thống	Admin xem và thiết lập các thông tin: Tiêu đề website, Logo, Logo khác, Favicon, Ảnh nền trang đăng nhập
206				Thiết lập cấu hình SEO&MXH	Admin xem toàn bộ các thông số cấu hình SEO&MXH; hệ thống hiển thị thông tin thiết lập và cho phép admin cập nhật thông tin.
207				Thiết lập cấu hình thương mại điện tử	Admin xem toàn bộ các thông số cấu hình thương mại điện tử; hệ thống hiển thị thông tin thiết lập và cho phép admin cập nhật thông tin.
208				Thiết lập cấu hình giao diện	Admin xem toàn bộ các thông số cấu hình giao diện; hệ thống hiển thị thông tin thiết lập và cho phép admin cập nhật thông tin.

A.9.3			Email Log		
209				Xem danh sách email log	Admin xem danh sách log email được gửi từ hệ thống
210				Sắp xếp Email log	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
211				Gửi Email log	Admin chọn email log và thao tác “Gửi”; hệ thống tiến hành gửi email log
212				Tìm kiếm Email log	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
213				Lọc	Admin thực hiện lọc theo trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
A.9.4			Quản lý mẫu văn bản		
214				Xem danh sách mẫu	Admin xem danh sách mẫu văn bản hệ thống
215				Chỉnh sửa mẫu văn bản	Admin chọn mẫu cần sửa; hệ thống hiển thị form chỉnh sửa
216				Sắp xếp danh sách mẫu văn bản	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
217				Lọc theo loại file	Admin thực hiện lọc theo loại file; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
218				Tìm kiếm mẫu văn bản	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.

A.9.5			Sao lưu giao diện		
219				Xem danh sách sao lưu giao diện	Admin xem danh sách các bản sao lưu giao diện
220				Thêm mới sao lưu giao diện	Admin chọn “Thêm mới”; hệ thống hiển thị form thêm mới
221				Chỉnh sửa	Admin chọn bản ghi cần sửa; hệ thống hiển thị form chỉnh sửa
222				Khôi phục giao diện sao lưu	Admin chọn bản sao lưu để khôi phục; hệ thống hiển thị popup xác nhận.
223				Xóa bản ghi	Admin chọn bản sao lưu và thao tác xóa; hệ thống hiển thị popup xác nhận trước khi xóa.
224				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
225				Sắp xếp	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.9.6			Quản lý Log		
226				Xem danh sách log	Admin xem danh sách log hệ thống
227				Xem chi tiết log	Admin chọn 1 bản ghi log; hệ thống hiển thị chi tiết nội dung
228				Xuất excel	Admin chọn “Xuất Excel”; hệ thống tạo file danh sách log để tải xuống.
229				Lọc theo phân loại	Admin thực hiện lọc theo phân loại; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
230				Tìm kiếm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm

					kiểm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
A.10		Quản lý khai báo			
A.10.1			Cấu hình hóa đơn điện tử		
231				Thiết lập cấu hình hóa đơn điện tử	Admin có thể thực hiện thiết lập cấu hình cho hóa đơn điện tử
A.10.2			Tài khoản ngân hàng		
232				Xem danh sách tài khoản ngân hàng	Admin xem danh sách tài khoản ngân hàng đã tạo
233				Thêm mới	Admin thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
234				Sửa	Admin chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
235				Xóa	Admin chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
A.10.3			Phòng ban		
236				Xem danh sách phòng ban	Admin xem danh sách phòng ban đã tạo
237				Thêm mới	Admin thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
238				Sửa	Admin chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
239				Xóa	Admin chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.

A.10.4			Danh mục sản phẩm		
240				Xem danh sách danh mục sản phẩm	Admin xem danh sách danh mục sản phẩm đã tạo
241				Thêm mới danh mục sản phẩm	Admin thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
242				Sửa danh mục sản phẩm	Admin chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
243				Xóa danh mục sản phẩm	Admin chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
244				Lọc danh mục sản phẩm	Admin thực hiện lọc theo các tiêu chí; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
245				Tìm kiếm danh mục sản phẩm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
246				Sắp xếp danh mục sản phẩm	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
247				Xem danh sách đơn vị tính	Admin xem danh sách đơn vị tính đã tạo
248				Thêm mới đơn vị tính	Admin thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
249				Sửa đơn vị tính	Admin chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
250				Xóa đơn vị tính	Admin chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ

					liệu khi được đồng ý.
251				Tìm kiếm đơn vị tính	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
252				Sắp xếp đơn vị tính	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
253				Xem danh sách hãng sản xuất	Admin xem danh sách hãng sản xuất đã tạo
254				Thêm mới hãng sản xuất	Admin thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
255				Sửa hãng sản xuất	Admin chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
256				Xóa hãng sản xuất	Admin chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
257				Tìm kiếm hãng sản xuất	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
258				Sắp xếp hãng sản xuất	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
259				Xem danh sách loại sản phẩm	Admin xem danh sách loại sản phẩm đã tạo
260				Thêm mới loại sản phẩm	Admin thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
261				Sửa loại sản phẩm	Admin chọn bản ghi và thực hiện hành

					động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
262				Xóa loại sản phẩm	Admin chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
263				Lọc loại sản phẩm	Admin thực hiện lọc theo các tiêu chí; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
264				Tìm kiếm loại sản phẩm	Admin nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
265				Sắp xếp loại sản phẩm	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
A.11		Báo cáo thống kê			
A.11.1			Báo cáo tình hình tài chính cửa hàng		
266				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết báo cáo tình hình tài chính cửa hàng
267				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
268				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
A.11.2			Báo cáo thống kê tiêu thụ pháo hoa theo tháng		
269				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết báo cáo thống kê

					tiêu thụ pháo hoa theo tháng của từng chi nhánh
270				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
271				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
A.11.3			Báo cáo thống kê tiêu thụ pháo hoa theo tuần		
272				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết báo cáo thống kê tiêu thụ pháo hoa theo tuần của chi nhánh và công nhà máy
273				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/chi nhánh	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/chi nhánh; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
274				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
A.11.4			Tổng hợp nhập - xuất - tồn pháo hoa		
275				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết báo cáo tổng hợp xuất - nhập - tồn của từng cửa hàng
276				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
277				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
278				Sắp xếp theo số lượng nhập/số lượng xuất/số lượng tồn kho	Admin chọn tiêu chí sắp xếp theo số lượng nhập/số lượng xuất/số lượng tồn

					kho; hệ thống hiển thị báo cáo phù hợp với tiêu chí được chọn
A.11.5			Tổng hợp nhập pháo hoa		
279				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết báo cáo tổng hợp nhập pháo hoa của từng cửa hàng
280				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
281				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
A.11.6			Tổng hợp xuất pháo hoa		
282				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết báo cáo tổng hợp xuất pháo hoa của từng cửa hàng
283				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
284				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
A.11.7			Báo cáo bán hàng chi tiết		
285				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết báo cáo bán hàng của từng cửa hàng
286				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
287				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
288				Sắp xếp theo thời gian	Admin chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị báo cáo phù hợp với tiêu chí

					được chọn
A.11.8			Báo cáo bán hàng tổng hợp		
289				Xem chi tiết	Admin xem thống kê doanh thu bán hàng theo thời gian; chi tiết doanh thu bán hàng của từng cửa hàng
290				Lọc theo khoảng thời gian/cửa hàng	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
291				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
A.11.9			Báo cáo tổng hợp công nợ phải thu		
292				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết công nợ phải thu của từng cửa hàng
293				Lọc theo khoảng thời gian	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
294				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
295				Sắp xếp theo công nợ đầu kỳ/công nợ cuối kỳ/công nợ trong kỳ/thu tiền trong kỳ	Admin chọn tiêu chí sắp xếp theo công nợ đầu kỳ/công nợ cuối kỳ/công nợ trong kỳ/thu tiền trong kỳ; hệ thống hiển thị báo cáo phù hợp với tiêu chí được chọn
A.11.10			Đối chiếu số liệu doanh thu cửa hàng		
296				Xem chi tiết	Admin xem chi tiết số liệu doanh thu cửa hàng theo từng sản phẩm

297				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Admin thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
298				Xuất excel	Admin chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
B Phân hệ cho Nhà máy					
B.1		Tổng quan			
B.1.1			Thống kê Bán hàng		
299				Xem thống kê tiền bán hàng, đơn bán hàng, số lượng bán	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên tài chính, Quản lý/Nhân viên kinh doanh xem thống kê bán hàng
B.1.2			Thống kê Cửa hàng		
300				Xem thống kê: Tổng số cửa hàng, Số cửa hàng tiêu chuẩn tốt, Số cửa hàng tiêu chuẩn kém	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh xem thống kê cửa hàng
B.1.3			Thống kê Kho hàng		
301				Xem thống kê nhập kho, xuất kho, tồn kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem thống kê nhập, xuất, tồn trong kho
B.1.4			Thống kê Công việc cần xử lý		
302				Đơn đặt hàng cần phê duyệt	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh xem thống kê các đơn đặt hàng cần phê duyệt; Người dùng có thể mở danh sách các đơn đặt hàng để thực hiện phê duyệt
303				Lệnh xuất kho cần duyệt	Quản lý kinh doanh xem các lệnh xuất kho chờ duyệt; Người dùng có thể mở

					danhsách các lệnh để thực hiện phê duyệt
304				Phiếu xuất kho cần phê duyệt	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh, Quản lý phòng vật tư xem các phiếu xuất kho chờ duyệt; Người dùng có thể mở danhsách các phiếu để thực hiện phê duyệt
305				Yêu cầu xuất hóa đơn điện tử cần phê duyệt	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh xem các yêu cầu xuất hóa đơn điện tử chờ duyệt; Người dùng có thể mở danhsách các đơn để thực hiện phê duyệt
306				Phiếu thanh toán cần phê duyệt	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem các phiếu thanh toán chờ duyệt; Người dùng có thể mở danhsách các đơn để thực hiện phê duyệt
B.1.5			Thống kê Cửa hàng tồn công nợ		
307				Xem danhsách cửa hàng tồn công nợ	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem danhsách tổng hợp công nợ theo cửa hàng
B.1.6			Danh sách Bảng giá chiết khấu		
308				Xem danhsách bảng giá chiết khấu	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh xem danhsách bảng giá chiết khấu áp dụng cho từng cửa hàng.
B.1.7			Biểu đồ Doanh số		

309				Xem biểu đồ doanh số theo thời gian	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính theo dõi biểu đồ doanh số bán hàng và tốc độ tăng trưởng theo thời gian
B.1.8			Biểu đồ Sản phẩm bán chạy nhất		
310				Xem biểu đồ sản phẩm bán chạy	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem thống kê các sản phẩm có doanh số cao nhất trong kỳ
B.1.9			Bản đồ cửa hàng		
311				Xem danh sách cửa hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh xem danh sách cửa hàng
312				Xem chi tiết thông tin cửa hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh xem chi tiết thông tin cửa hàng
313				Chỉ đường tới cửa hàng được chọn	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh thực hiện hành động xem đường đi từ vị trí được chọn tới cửa hàng. Hệ thống liên kết Google Map, cho phép người dùng định vị và chỉ đường đến cửa hàng.
B.2		Truyền thông nội bộ			
B.2.1			Tin tức		
314				Xem danh sách tin tức	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân

					viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư có thể xem danh sách tin tức
315				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn tin tức và mở xem chi tiết tin tức đó
316				Lọc theo khoảng thời gian/danh mục	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư thực hiện lọc theo khoảng thời gian/danh mục; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
317				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
318				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.2.2				Thiết lập thông tin truyền thông nội bộ	
319				Xem danh sách thiết lập tin truyền	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản

				thông nội bộ	lý/Nhân viên kinh doanh xem danh sách bản ghi truyền thông nội bộ đã tạo
320				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi cần xem. Hệ thống mở màn hình thông tin chi tiết của bản ghi được chọn
321				Thêm mới truyền thông nội bộ	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
322				Sửa truyền thông nội bộ	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
323				Xóa truyền thông nội bộ	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
324				Lọc theo danh mục/trạng thái	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh thực hiện lọc theo danh mục/trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
325				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
326				Sắp xếp danh sách bản ghi truyền thông nội bộ	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản

					ghi theo thứ tự thời gian tạo.
327				Sao chép truyền thông nội bộ	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi cần sao chép. Hệ thống nhân bản thành một bản ghi mới dựa trên thông tin của bản ghi đã sao chép
328				Ấn bài viết	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi cần ấn. Hệ thống thực hiện ấn bài viết đã tạo
329				Đặt là tin nổi bật	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi và thực hiện đặt là tin nổi bật
330				Đặt là tin tiêu điểm	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi và thực hiện đặt là tin tiêu điểm
331				Thống kê người xem	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi và thực hiện xem thống kê danh sách người dùng đã xem bài viết
332				Gửi thông báo	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi và thực hiện gửi thông báo tới người dùng
333				Gỡ tin tức	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên kinh doanh chọn bản ghi và thực hiện gỡ tin tức
B.3		Ủy quyền			
B.3.1			Ủy quyền		

334				Xem danh sách ủy quyền	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh xem danh sách ủy quyền đã tạo
335				Thêm mới ủy quyền	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh thực hiện thêm mới. Hệ thống sinh form thêm mới.
336				Sửa ủy quyền	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh chọn bản ghi và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
337				Xóa ủy quyền	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh chọn bản ghi cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
338				Xem chi tiết	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh chọn bản ghi cần xem. Hệ thống mở màn hình thông tin chi tiết của bản ghi được chọn
339				Dừng ủy quyền	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh chọn bản ghi cần dừng ủy quyền. Hệ thống ghi nhận và chuyển bản ghi sang trạng thái "Kết thúc"
340				Lọc theo nhân viên được ủy quyền/thời gian áp dụng	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh thực hiện lọc theo nhân viên được ủy quyền/thời gian áp dụng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
341				Tìm kiếm	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.

342				Sắp xếp	Quản lý chi nhánh, Quản lý kinh doanh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.4		Quản lý kho			
B.4.1			Kho hàng		
343				Xem danh sách kho hàng	Quản lý kinh doanh, Quản lý phòng vật tư xem danh sách các kho hàng hiện có.
344				Thêm mới	Quản lý phòng vật tư thực hiện thêm mới kho hàng. Hệ thống sinh form tạo mới.
345				Sửa thông tin	Quản lý phòng vật tư chọn một kho hàng và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form cập nhật kho hàng để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
346				Xóa	Quản lý phòng vật tư chọn kho hàng cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
347				Lọc theo trạng thái	Quản lý kinh doanh, Quản lý phòng vật tư thực hiện lọc theo trạng thái của kho hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
348				Tìm kiếm	Quản lý kinh doanh, Quản lý phòng vật tư nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
349				Sắp xếp	Quản lý kinh doanh, Quản lý phòng vật tư chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời

					gian tạo.
B.4.2			Nhập/Xuất hàng vào kho		
350			Xem danh sách phiếu nhập/xuất hàng		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư xem danh sách các bản ghi nhập/xuất hàng đã được tạo
351			Xem chi tiết phiếu nhập hàng		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn một bản ghi cần xem chi tiết. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu
352			Xem chi tiết phiếu xuất hàng		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn một bản ghi cần xem chi tiết. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu
353			Tạo phiếu xuất hàng		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư thực hiện thêm mới phiếu xuất hàng. Hệ thống sinh form tạo mới.
354			Tạo phiếu nhập hàng		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư thực hiện thêm mới phiếu nhập hàng. Hệ thống sinh form tạo mới.
355			In phiếu		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư có thể in phiếu nhập/xuất hàng
356			Lọc theo kho hàng/loại phiếu		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư thực hiện lọc theo kho hàng/loại phiếu; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
357			Tìm kiếm		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
358			Sắp xếp		Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh

					sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
359				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
B.4.3			Danh sách sản phẩm trong kho		
360				Xem danh sách sản phẩm trong kho	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách các sản phẩm có trong kho/cửa hàng
361				Lọc theo kho hàng	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo kho hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
362				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
363				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.4.4			Lệnh xuất kho		
364				Xem danh sách lệnh xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh

					sách các lệnh xuất kho đã được tạo
365				Xem chi tiết lệnh xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của lệnh xuất kho được chọn
366				Thêm mới lệnh xuất kho từ đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện thêm mới lệnh xuất kho. Hệ thống sinh form tạo mới.
367				Chỉnh sửa thông tin lệnh xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một lệnh xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
368				Gửi mã lệnh	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một lệnh xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động gửi mã lệnh. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh xuất kho thành "Chờ duyệt"
369				Duyệt/Từ chối mã lệnh xuất kho	Quản lý phòng kinh doanh, Quản lý chi nhánh có quyền duyệt hoặc từ chối mã lệnh xuất kho. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh sang "Đã duyệt" hoặc "Không duyệt"
370				Xóa lệnh xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn lệnh xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa.

					Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
371				Lọc theo trạng thái	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
372				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
373				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
374				Nhập excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tệp chứa danh sách dữ liệu để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu lệnh xuất kho.
375				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
B.4.5				Phiếu xuất kho	
376				Xem danh sách phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư xem danh

					sách các phiếu xuất kho đã được tạo
377				Xem chi tiết phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu xuất kho được chọn
378				In phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn phiếu cần in và thực hiện in phiếu
379				Tạo mới phiếu xuất kho từ lệnh xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư thực hiện thêm mới phiếu xuất kho. Hệ thống sinh form tạo mới.
380				Chỉnh sửa thông tin phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn một phiếu xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
381				Xóa phiếu	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
382				Duyệt phiếu xuất kho	Quản lý phòng kinh doanh, Quản lý chi nhánh, Quản lý phòng vật tư chọn phiếu

					xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động duyệt. Hệ thống cập nhật trạng thái phiếu xuất kho thành "Đã duyệt"
383				Xác nhận giao hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Đã duyệt" và thực hiện hành động giao hàng. Hệ thống cập nhật trạng thái phiếu xuất kho thành "Đang giao"
384				Lọc theo cửa hàng/thời gian/trạng thái	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư thực hiện lọc theo cửa hàng/thời gian/trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
385				Tìm kiếm phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
386				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
387				Nhập excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn tệp chứa

					danhsách phiếu xuất kho để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu vào danhsách.
388				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danhsách bản ghi hiện có.
B.4.6			Phiếu chuyển kho		
389				Xem danhsách phiếu chuyển kho	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danhsách các phiếu chuyển kho đã được tạo
390				Xem chi tiết phiếu chuyển kho	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu chuyển kho được chọn
391				Thêm mới	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện thêm mới phiếu chuyển kho. Hệ thống sinh form thêm mới.
392				Chỉnh sửa thông tin phiếu	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một phiếu chuyển kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ

					thống mở form để chỉnh sửa thông tin và lưu lại.
393				Gửi phiếu chuyển kho tới cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn phiếu chuyển kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động gửi phiếu tới cửa hàng nhận. Hệ thống cập nhật trạng thái phiếu chuyển kho thành "Chờ xác nhận"
394				Xóa phiếu chuyển kho	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn phiếu chuyển kho ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
395				Lọc theo kho hàng nhận/kho hàng xuất	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo kho hàng nhận/kho hàng xuất; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
396				Tìm kiếm phiếu chuyển kho	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
397				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi

					theo thứ tự thời gian tạo.
398				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
B.5		Quản lý bán hàng			
B.5.1			Bảng giá chiết khấu		
399				Xem danh sách bảng giá chiết khấu	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách các bảng giá chiết khấu đã được tạo
400				Xem chi tiết bảng giá chiết khấu	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một bảng giá cụ thể. Hệ thống hiển thị chi tiết thông tin bảng chiết khấu
401				Tạo mới bảng giá chiết khấu	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh chọn “Thêm mới”. Hệ thống sinh form thêm mới bảng giá chiết khấu
402				Chỉnh sửa bảng giá chiết khấu	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh chọn bảng giá và thực hiện hành động chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị form cập nhật thông tin
403				Xóa bảng giá chiết khấu	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh chọn bảng giá chiết khấu ở trạng thái "Không áp dụng" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và thực hiện xóa sau khi được đồng ý.

404				Tạm dừng chiết khấu	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh chọn bảng giá "Đang áp dụng" cần ngừng hoạt động. Hệ thống cập nhật trạng thái bảng giá sang "Không áp dụng".
405				Lọc theo khoảng thời gian/cửa hàng/sản phẩm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo khoảng thời gian/cửa hàng/sản phẩm; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
406				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
407				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.5.2				Hóa đơn bán hàng	
408				Xem danh sách hóa đơn bán hàng	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh mở màn hình danh sách hóa đơn. Hệ thống hiển thị danh sách hóa đơn bán hàng được tạo
409				Xem chi tiết hóa đơn bán hàng	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn 1 hóa đơn để xem chi tiết. Hệ thống hiển thị đầy đủ thông tin hóa đơn

410				In hóa đơn bán hàng	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn hóa đơn cần in và thực hiện hành động in hóa đơn bán hàng
411				Duyệt/Không duyệt yêu cầu xuất hóa đơn điện tử	Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh có quyền duyệt hoặc từ chối yêu cầu xuất HĐĐT từ cửa hàng. Hệ thống ghi nhận kết quả và chuyển đổi trạng thái tương ứng.
412				Xác nhận hoàn thành	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn hóa đơn cần xác nhận hoàn thành và thực hiện xác nhận hoàn thành cho hóa đơn. Hệ thống tiến hành chuyển đổi sang trạng thái "Hoàn thành"
413				Xác nhận thanh toán	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn hóa đơn cần xác nhận thanh toán và thực hiện xác nhận thanh toán cho hóa đơn. Hệ thống tiến hành chuyển đổi sang trạng thái tương ứng
414				Tạo hợp đồng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn hóa đơn cần tạo hợp đồng và thực hiện hành động tạo hợp đồng. Hệ thống mở form tạo hợp đồng, admin nhập đầy đủ thông tin
415				Xem hợp đồng	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn hóa đơn và xem được thông tin hợp đồng

					ứng với hóa đơn đó
416				Xác nhận hợp đồng hợp lệ	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn bản ghi đã tạo hợp đồng và thực hiện hành động xác nhận hợp đồng hợp lệ. Hệ thống ghi nhận và chuyển trạng thái bản ghi
417				Lập đề nghị xuất HDDT	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn hóa đơn cần lập đề nghị xuất HDDT và thực hiện hành động lập đề nghị. Hệ thống tiến hành lập đề nghị dựa trên các thông tin có sẵn trên đơn hàng
418				Xem chi tiết đề nghị xuất HDDT	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh Admin chọn hóa đơn và xem được thông tin chi tiết đề nghị xuất HDDT ứng với hóa đơn đó
419				Duyệt/Không duyệt đề nghị xuất HDDT	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn hóa đơn cần duyệt đề nghị xuất HDDT và thực hiện hành động duyệt/không duyệt. Hệ thống ghi nhận và chuyển sang trạng thái tương ứng
420				Tạo hóa đơn điện tử	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn hóa đơn cần xuất HDDT và thực hiện tạo HDDT cho hóa đơn đó
421				Tìm kiếm hóa đơn bán hàng	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm

					kiểm.
422				Lọc hóa đơn bán hàng	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo các tiêu chí; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
423				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
424				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính, Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.5.3				Đơn đặt hàng	
425				Xem danh sách đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách đơn đặt hàng. Hệ thống hiển thị tất cả đơn đặt hàng được tạo
426				Xem chi tiết đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một đơn đặt hàng cụ thể. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về đơn đặt hàng đó.
427				In đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính có thể in

					các đơn đặt hàng
428				Chỉnh sửa đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn đơn hàng có trạng thái “Dự thảo” để chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị form chỉnh sửa và lưu lại thông tin mới sau khi cập nhật.
429				Xóa đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn đơn đặt hàng có trạng thái “Dự thảo” cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa đơn khi đồng ý.
430				Gửi duyệt đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn đơn hàng có trạng thái “Dự thảo” và thực hiện hành động “Gửi duyệt”. Hệ thống thay đổi trạng thái đơn sang “Chờ duyệt” và gửi thông báo đến người có quyền phê duyệt.
431				Duyệt/Không duyệt đơn đặt hàng	Quản lý phòng kinh doanh, Quản lý chi nhánh có quyền duyệt hoặc từ chối đơn đặt hàng. Hệ thống cập nhật trạng thái đơn sang “Đã duyệt” hoặc “Không duyệt”
432				Xác nhận/Không xác nhận đặt cọc	Quản lý phòng tài chính chọn đơn hàng có trạng thái “Chờ xác nhận đặt cọc” và thực hiện hành động Xác nhận/Không xác nhận. Hệ thống chuyển sang trạng thái đơn tương ứng
433				Đề xuất số lượng đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh có thể thực

					hiện đề xuất số lượng mới cho đơn đặt hàng được chọn
434				Xem lịch sử	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh có thể xem lịch sử các hành động thực hiện trên đơn đặt hàng
435				Tìm kiếm đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
436				Lọc theo cửa hàng/người tạo/khoảng thời gian/trạng thái	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo cửa hàng/người tạo/khoảng thời gian/trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
437				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
438				Nhập excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tệp chứa danh sách đơn đặt hàng để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu cửa hàng vào danh sách.
439				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.

B.5.4			Danh sách sản phẩm		
440				Xem danh sách sản phẩm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách sản phẩm hiện có. Hệ thống hiển thị toàn bộ sản phẩm đang có trong hệ thống và các con số thống kê liên quan tới danh sách sản phẩm
441				Xem chi tiết sản phẩm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một sản phẩm cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết sản phẩm
442				Lọc theo ngày tạo/loại sản phẩm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo ngày tạo/loại sản phẩm; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
443				Tìm kiếm sản phẩm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
444				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.5.5			Thanh toán		
445				Xem danh sách phiếu thanh toán	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem các bản ghi thanh toán được tạo

446				Xem chi tiết thanh toán	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn một phiếu thanh toán cụ thể. Hệ thống hiển thị form chi tiết phiếu thanh toán
447				Duyệt/Không duyệt phiếu thanh toán	Quản lý/Nhân viên phòng tài chính có quyền duyệt mở phiếu ở trạng thái “Chờ duyệt” và thực hiện Duyệt hoặc Không duyệt. Hệ thống ghi nhận kết quả duyệt
448				Tìm kiếm phiếu thanh toán	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
449				Lọc phiếu thanh toán theo cửa hàng/khoảng thời gian/hình thức thanh toán	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo cửa hàng/khoảng thời gian/hình thức thanh toán; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
450				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.6		Quản lý cửa hàng			
B.6.1			Danh sách cửa hàng		
451				Xem danh sách cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh,

					Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách toàn bộ cửa hàng có trong hệ thống và các con số thống kê liên quan
452				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn 1 cửa hàng để xem chi tiết. Hệ thống hiển thị toàn bộ thông tin chi tiết của cửa hàng
453				Thêm mới cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhấn “Thêm mới” để tạo cửa hàng mới. Hệ thống hiển thị form thêm mới
454				Chỉnh sửa cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn 1 cửa hàng để chỉnh sửa thông tin. Hệ thống hiển thị form chi tiết cửa hàng cho phép cập nhật và lưu lại thay đổi.
455				Nhập Excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tệp Excel chứa danh sách cửa hàng để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu cửa hàng vào danh sách.
456				Xuất Excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống sinh file Excel chứa toàn bộ danh sách cửa hàng hiện có để tải về.
457				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm

					kiểm.
458				Lọc theo điều kiện an toàn/trạng thái/ tiêu chuẩn đánh giá/năm khai trương	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo điều kiện an toàn/trạng thái/ tiêu chuẩn đánh giá/năm khai trương; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
459				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.7		Quản lý khách hàng			
B.7.1			Khách hàng		
460				Xem danh sách khách hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh xem danh sách khách hàng. Hệ thống hiển thị danh sách tất cả khách hàng
461				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh chọn 1 khách hàng. Hệ thống hiển thị trang chi tiết khách hàng
462				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
463				Lọc theo loại khách hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh thực hiện lọc theo loại khách hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
464				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh

					chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
B.8		Báo cáo thống kê			
B.8.1			Báo cáo tình hình tài chính cửa hàng		
465				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem chi tiết báo cáo tình hình tài chính cửa hàng
466				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
467				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
B.8.2			Báo cáo thống kê tiêu thụ pháo hoa theo tháng		
468				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem chi tiết báo cáo thống kê tiêu thụ pháo hoa theo tháng của từng chi nhánh

469				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
470				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
B.8.3			Báo cáo thống kê tiêu thụ pháo hoa theo tuần		
471				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem chi tiết báo cáo thống kê tiêu thụ pháo hoa theo tuần của chi nhánh và công nhà máy
472				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/chi nhánh	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/chi nhánh; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
473				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo

B.8.4			Tổng hợp nhập - xuất - tồn pháo hoa		
474				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem chi tiết báo cáo tổng hợp xuất - nhập - tồn của từng cửa hàng
475				Lọc khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
476				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
477				Sắp xếp theo số lượng nhập/số lượng xuất/số lượng tồn kho	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn tiêu chí sắp xếp theo số lượng nhập/số lượng xuất/số lượng tồn kho; hệ thống hiển thị báo cáo phù hợp với tiêu chí được chọn
B.8.5			Tổng hợp nhập pháo hoa		
478				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh,

					Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem chi tiết báo cáo tổng hợp nhập pháo hoa của từng cửa hàng
479				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
480				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
B.8.6			Tổng hợp xuất pháo hoa		
481				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư xem chi tiết báo cáo tổng hợp xuất pháo hoa của từng cửa hàng
482				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.

483				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng vật tư chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
B.8.7			Báo cáo bán hàng chi tiết		
484				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem chi tiết báo cáo bán hàng của từng cửa hàng
485				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
486				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
487				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị báo cáo phù hợp với tiêu chí được chọn
B.8.8			Báo cáo bán hàng tổng hợp		
488				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem tổng

					kế doanh thu bán hàng theo thời gian; chi tiết doanh thu bán hàng của từng cửa hàng
489				Lọc theo khoảng thời gian/cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
490				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
B.8.9			Báo cáo tổng hợp công nợ phải thu		
491				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem chi tiết công nợ phải thu của từng cửa hàng
492				Lọc theo khoảng thời gian	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
493				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo

494				Sắp xếp theo công nợ đầu kỳ/công nợ cuối kỳ/công nợ trong kỳ/thu tiền trong kỳ	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn tiêu chí sắp xếp theo công nợ đầu kỳ/công nợ cuối kỳ/công nợ trong kỳ/thu tiền trong kỳ; hệ thống hiển thị báo cáo phù hợp với tiêu chí được chọn
B.8.10			Đối chiếu số liệu doanh thu cửa hàng		
495				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính xem chi tiết số liệu doanh thu cửa hàng theo từng sản phẩm
496				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/cửa hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
497				Xuất excel	Quản lý/Nhân viên phòng kinh doanh, Quản lý/Nhân viên chi nhánh, Quản lý/Nhân viên phòng tài chính chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
C	Phân hệ cho Cửa hàng				
C.1		Tổng quan			
C.1.1			Thống kê Bán hàng		
498				Xem thống kê tiền bán hàng, đơn bán	Cửa hàng xem thống kê liên quan tới

				hàng, số lượng bán, hóa đơn điện tử đã được xuất thành công	việc bán hàng.
499				Tạo đơn bán hàng	Cửa hàng có thể tạo đơn bán hàng. Hệ thống mở form tạo mới
C.1.2			Thống kê Tiền kho		
500				Xem thống kê tiền kho của cửa hàng	Cửa hàng xem thống kê tiền kho của cửa hàng
C.1.3			Đơn đặt hàng		
501				Tạo đơn đặt hàng	Cửa hàng có thể tạo đơn đặt hàng. Hệ thống mở form tạo mới
C.1.4			Thông tin tài khoản ngân hàng		
502				Xem danh sách tài khoản ngân hàng của nhà máy	Cửa hàng có thể xem danh sách tài khoản ngân hàng của nhà máy, và thông tin chi nhánh mà cửa hàng thuộc về
C.1.5			Thông tin nội bộ		
503				Xem danh sách thông tin nội bộ	Cửa hàng có thể xem danh sách thông tin nội bộ
504				Xem chi tiết tin	Cửa hàng chọn tin muốn xem, hệ thống mở màn hình xem chi tiết thông tin nội bộ
C.1.6			Thống kê Công việc cần xử lý		
505				Xác nhận nhận hàng	Cửa hàng xem thống kê các đơn xuất kho cần xác nhận nhận hàng; hệ thống mở ra màn hình phiếu xuất kho cho cửa hàng thực hiện hành động xác nhận
506				Xác nhận điều chuyển hàng	Cửa hàng xem thống kê các phiếu chuyển kho cần xác nhận nhận hàng; hệ

					thống mở ra màn hình phiếu chuyển kho cho cửa hàng thực hiện hành động xác nhận
507				Xem công nợ	Cửa hàng xem giá trị công nợ của cửa hàng; hệ thống mở ra màn hình các lần thanh toán công nợ của cửa hàng
C.2		Truyền thông nội bộ			
C.2.1			Tin tức		
508				Xem danh sách tin tức	Cửa hàng chọn xem danh sách các tin tức
509				Xem chi tiết tin tức	Cửa hàng chọn tin tức cần xem. Hệ thống mở màn hình nội dung chi tiết của bản ghi được chọn
510				Lọc theo khoảng thời gian/danh mục	Cửa hàng thực hiện lọc theo khoảng thời gian/danh mục; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
511				Tìm kiếm	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
512				Sắp xếp	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
C.3		Quản lý khách hàng			
C.3.1			Danh sách khách hàng của cửa hàng		
513				Xem danh sách khách hàng	Cửa hàng xem danh sách khách hàng.

					Hệ thống hiển thị danh sách tất cả khách hàng
514				Xem chi tiết	Cửa hàng chọn 1 khách hàng. Hệ thống hiển thị trang chi tiết khách hàng
515				Thêm mới	Cửa hàng nhấn thêm mới khách hàng, hệ thống hiển thị màn hình thêm mới
516				Nhập excel	Cửa hàng chọn tệp Excel chứa danh sách khách hàng để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu vào danh sách.
517				Chỉnh sửa	Cửa hàng chọn khách hàng cần chỉnh sửa. Hệ thống mở form cập nhật thông tin khách hàng
518				Xóa	Cửa hàng chọn khách hàng cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và thực hiện xóa khỏi danh sách khi đồng ý.
519				Tìm kiếm	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
520				Lọc theo loại khách hàng	Cửa hàng thực hiện lọc theo loại khách hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
521				Sắp xếp	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
C.4		Quản lý kho			
C.4.1			Sản phẩm trong cửa hàng		

522				Xem danh sách sản phẩm trong cửa hàng	Cửa hàng xem danh sách các sản phẩm có trong cửa hàng
523				Lọc theo khoảng thời gian	Cửa hàng thực hiện lọc theo khoảng thời gian; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
524				Tìm kiếm	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
525				Sắp xếp	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
C.4.2			Phiếu xuất kho		
526				Xem danh sách phiếu xuất kho	Cửa hàng xem danh sách các phiếu xuất kho đã được tạo
527				Xem chi tiết phiếu xuất kho	Cửa hàng chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu xuất kho được chọn
528				In phiếu xuất kho	Cửa hàng chọn phiếu cần in và thực hiện in phiếu
529				Xác nhận nhận hàng	Cửa hàng chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Đang giao" và thực hiện hành động xác nhận hàng. Hệ thống hiển thị form xác nhận nhận hàng, Cửa hàng điền thông tin và lưu hệ thống cập nhật trạng thái phiếu xuất kho thành "Đã nhận hàng"
530				Lọc theo ngày lập phiếu/trạng thái của phiếu	Cửa hàng thực hiện lọc theo ngày lập phiếu/trạng thái của phiếu; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện

					lọc.
531				Tìm kiếm phiếu xuất kho	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
532				Sắp xếp	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
533				Xuất excel	Cửa hàng chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
C.4.3			Phiếu chuyển kho		
534				Xem danh sách phiếu chuyển kho	Cửa hàng xem danh sách các phiếu chuyển kho đã được tạo liên quan tới cửa hàng
535				Xem chi tiết phiếu chuyển kho	Cửa hàng chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu chuyển kho được chọn
536				Xác nhận nhận hàng	Cửa hàng chọn bản ghi ở trạng thái "Chờ xác nhận" để thực hiện hàng động nhận hàng
537				Lọc theo kho xuất hàng/kho nhận hàng/thời gian tạo	Cửa hàng thực hiện lọc theo kho xuất hàng/kho nhận hàng/thời gian tạo; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
538				Tìm kiếm phiếu chuyển kho	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
539				Sắp xếp	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo

					thứ tự thời gian tạo.
540				Xuất excel	Cửa hàng chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
C.5		Quản lý bán hàng			
C.5.1			Hóa đơn bán hàng		
541				Xem danh sách hóa đơn bán hàng	Cửa hàng mở màn hình danh sách hóa đơn. Hệ thống hiển thị danh sách hóa đơn bán hàng được tạo
542				Xem chi tiết hóa đơn bán hàng	Cửa hàng chọn 1 hóa đơn để xem chi tiết. Hệ thống hiển thị đầy đủ thông tin hóa đơn
543				In hóa đơn bán hàng	Cửa hàng có thể in các hóa đơn bán hàng
544				Thêm mới	Cửa hàng nhấn thêm mới hóa đơn, hệ thống mở màn hình thêm mới
545				Sửa	Cửa hàng chọn hóa đơn ở trạng thái "Dự thảo" cần chỉnh sửa, hệ thống mở màn hình chỉnh sửa thông tin hóa đơn
546				Xóa	Cửa hàng chọn hóa đơn ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
547				Xác nhận hoàn thành hóa đơn bán hàng	Cửa hàng chọn hóa đơn ở trạng thái "Dự thảo" cần xác nhận hoàn thành. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và chuyển bản ghi sang trạng thái "Hoàn thành" khi được đồng ý.

548				Gửi yêu cầu xác nhận thanh toán	Cửa hàng chọn hóa đơn ở trạng thái "Dự thảo" cần gửi xác nhận thanh toán. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và chuyển bản ghi sang trạng thái "Chờ xác nhận thanh toán" khi được đồng ý.
549				Gửi yêu cầu xuất hóa đơn điện tử từ hóa đơn bán hàng	Cửa hàng chọn hóa đơn và thực hiện gửi yêu cầu xuất HĐĐT.
550				Tìm kiếm hóa đơn bán hàng	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
551				Lọc hóa đơn bán hàng theo ngày tạo/trạng thái/nhân viên bán hàng/hình thức bán hàng	Cửa hàng thực hiện lọc theo ngày tạo/trạng thái/nhân viên bán hàng/hình thức bán hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
552				Xuất excel	Cửa hàng chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
553				Nhập excel	Cửa hàng chọn tệp chứa danh sách hóa đơn bán hàng để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu lên hệ thống.
554				Sắp xếp	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
C.5.2			Đơn đặt hàng		
555				Xem danh sách đơn đặt hàng	Cửa hàng xem danh sách đơn đặt hàng. Hệ thống hiển thị tất cả đơn đặt hàng được tạo
556				Xem chi tiết đơn đặt hàng	Cửa hàng chọn một đơn đặt hàng cụ thể. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về

					đơn đặt hàng đó.
557				In đơn đặt hàng	Cửa hàng có thể in các đơn đặt hàng
558				Thêm mới đơn đặt hàng	Cửa hàng nhấn thêm mới đơn đặt hàng, hệ thống mở màn hình thêm mới
559				Chỉnh sửa đơn đặt hàng	Cửa hàng chọn đơn hàng có trạng thái “Dự thảo” để chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị form chỉnh sửa và lưu lại thông tin mới sau khi cập nhật.
560				Xóa đơn đặt hàng	Cửa hàng chọn đơn đặt hàng có trạng thái “Dự thảo” cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa đơn khi đồng ý.
561				Gửi duyệt đơn đặt hàng	Cửa hàng chọn đơn hàng có trạng thái “Dự thảo” và thực hiện hành động “Gửi duyệt”. Hệ thống thay đổi trạng thái đơn sang “Chờ duyệt” và gửi thông báo đến người có quyền phê duyệt.
562				Xem lịch sử	Cửa hàng có thể xem lịch sử các hành động thực hiện trên đơn đặt hàng
563				Tìm kiếm đơn đặt hàng	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
564				Lọc đơn đặt hàng theo người tạo/trạng thái/thời gian đặt hàng	Cửa hàng thực hiện lọc theo người tạo/trạng thái/thời gian đặt hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
565				Sắp xếp	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.

566				Nhập excel	Cửa hàng chọn tệp chứa danh sách đơn đặt hàng để tải lên. Hệ thống đọc và thêm mới hàng loạt dữ liệu cửa hàng vào danh sách.
567				Xuất excel	Cửa hàng chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
C.5.3			Thanh toán		
568				Xem danh sách phiếu thanh toán	Cửa hàng xem các bản ghi thanh toán được tạo
569				Xem chi tiết thanh toán	Cửa hàng chọn một phiếu thanh toán cụ thể. Hệ thống hiển thị form chi tiết phiếu thanh toán
570				Thêm mới	Cửa hàng nhấn thêm mới thanh toán, hệ thống mở màn hình thêm mới
571				Chỉnh sửa	Cửa hàng chọn bản ghi thanh toán có trạng thái “Dự thảo” để chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị form chỉnh sửa và lưu lại thông tin mới sau khi cập nhật.
572				Xóa	Cửa hàng chọn bản ghi thanh toán có trạng thái “Dự thảo” cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa đơn khi đồng ý.
573				Gửi yêu cầu phê duyệt phiếu thanh toán	Cửa hàng chọn phiếu thanh toán và thực hiện hành động gửi duyệt. Hệ thống cập nhật trạng thái phiếu sang "Chờ duyệt"
574				Tìm kiếm phiếu thanh toán	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.

575				Lọc phiếu thanh toán theo ngày thanh toán/hình thức thanh toán	Cửa hàng thực hiện lọc theo ngày thanh toán/hình thức thanh toán; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
576				Sắp xếp danh sách phiếu thanh toán	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
577				Tra cứu công nợ	Cửa hàng có thể tra cứu công nợ và các lần thanh toán tới nhà máy
578				Xem danh sách tổng hợp các bản ghi công nợ	Cửa hàng xem danh sách các bản ghi liên quan tới công nợ đã trả/công nợ phải trả
579				Lọc theo ngày đặt hàng các bản ghi tổng hợp công nợ	Cửa hàng thực hiện lọc theo ngày đặt hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
580				Xuất excel các bản ghi tổng hợp công nợ	Cửa hàng chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file Excel chứa toàn bộ danh sách bản ghi hiện có.
581				Sắp xếp các bản ghi tổng hợp công nợ	Cửa hàng chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
582				Tìm kiếm các bản ghi tổng hợp công nợ	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
C.6		Báo cáo thống kê			
C.6.1			Báo cáo bán hàng chi tiết		
583				Xem chi tiết	Cửa hàng xem chi tiết báo cáo bán hàng chi tiết

584				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/nhân viên bán hàng	Cửa hàng thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm/nhân viên bán hàng; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
585				Xuất excel	Cửa hàng chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
C.6.2			Đối chiếu số liệu doanh thu cửa hàng		
586				Xem chi tiết	Cửa hàng xem chi tiết số liệu doanh thu cửa hàng theo từng sản phẩm
587				Lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm	Cửa hàng thực hiện lọc theo khoảng thời gian/sản phẩm; hệ thống hiển thị báo cáo khớp với điều kiện lọc.
588				Xuất excel	Cửa hàng chọn chức năng xuất Excel. Hệ thống tải xuống file báo cáo
D	Tính năng dùng chung của phiên bản Web				
D.1		Đăng nhập			
D.1.1			Đăng nhập		
589				Đăng nhập vào hệ thống	
D.2		Quản lý tài khoản của tôi			
D.2.1			Tổng quan		
590				Xem hồ sơ của tôi	Người dùng đăng nhập xem thông tin hồ sơ của tôi
591				Cập nhật hồ sơ của tôi	Người dùng đăng nhập cập nhật thông tin hồ sơ của tôi
D.2.2			Cấu hình đăng nhập		

592				Cập nhật số điện thoại	Người dùng xem và cập nhật số điện thoại
593				Cập nhật email	Người dùng xem và cập nhật email
D.2.3			Đổi mật khẩu		
594				Đổi mật khẩu	Người dùng đổi mật khẩu tài khoản
D.2.4			Thông tin tài khoản		
595				Xem hồ sơ của tôi	Người dùng đăng nhập xem thông tin hồ sơ của tôi
596				Cập nhật hồ sơ của tôi	Người dùng đăng nhập cập nhật thông tin hồ sơ của tôi
D.2.5			Lịch sử đăng nhập		
597				Xem lịch sử đăng nhập	Người dùng xem lịch sử đăng nhập
598				Lọc lịch sử đăng nhập	Người dùng lọc lịch sử đăng nhập theo ngày đăng nhập
599				Tìm kiếm	Người dùng tìm kiếm lịch sử đăng nhập theo IP đăng nhập
600				Sắp xếp lịch sử đăng nhập	Người dùng sắp xếp lịch sử đăng nhập theo tiêu chí cụ thể, hệ thống hiển thị danh sách tương ứng
601				Xem thiết bị đang sử dụng	Người dùng xem danh sách các thiết bị đang sử dụng
602				Lọc theo hệ điều hành/theo loại thiết bị	Người dùng lọc thiết bị theo hệ điều hành/theo loại thiết bị
603				Sắp xếp thiết bị đang sử dụng	Người dùng sắp xếp danh sách theo tiêu chí cụ thể, hệ thống hiển thị danh sách tương ứng

Phiên bản App

E Phân hệ cho Chi nhánh					
E.1		Tổng quan			
E.1.1			Thống kê Bán hàng		
604				Xem thống kê tiền bán hàng, đơn bán hàng, số lượng bán	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem thống kê bán hàng
E.1.2			Thống kê Cửa hàng		
605				Xem thống kê: Tổng số cửa hàng thuộc chi nhánh	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem thống kê cửa hàng thuộc chi nhánh
E.1.3			Thống kê Sản phẩm bán		
606				Xem thống kê số lượng sản phẩm đã bán	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem thống kê số lượng sản phẩm đã bán
E.1.4			Thống kê Kho hàng		
607				Xem thống kê nhập kho, xuất kho, tồn kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem thống kê nhập, xuất, tồn trong kho
E.1.5			Thống kê Công việc cần xử lý		
608				Đơn đặt hàng cần phê duyệt	Quản lý chi nhánh/Nhân viên chi nhánh xem thống kê các đơn đặt hàng cần phê duyệt; Người dùng có thể mở danh sách các đơn đặt hàng để thực hiện phê duyệt
609				Lệnh xuất kho cần duyệt	Quản lý chi nhánh/Nhân viên chi nhánh xem các lệnh xuất kho chờ duyệt; Admin có thể mở danh sách các lệnh để thực hiện phê duyệt
610				Phiếu xuất kho cần phê duyệt	Quản lý chi nhánh/Nhân viên chi nhánh xem các phiếu xuất kho chờ duyệt; Người dùng có thể mở danh sách các phiếu để thực hiện phê duyệt

611				Yêu cầu xuất hóa đơn điện tử cần phê duyệt	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem các yêu cầu xuất hóa đơn điện tử chờ duyệt; Người dùng có thể mở danh sách các đơn để thực hiện phê duyệt
E.1.6			Thống kê Cửa hàng tồn công nợ		
612				Xem danh sách cửa hàng tồn công nợ	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách tổng hợp công nợ theo cửa hàng
E.2		Truyền thông nội bộ			
E.2.1			Tin tức		
613				Xem danh sách tin tức	Quản lý/Nhân viên chi nhánh có thể xem danh sách tin tức
614				Xem chi tiết	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tin tức và mở xem chi tiết tin tức đó
615				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
616				Sắp xếp	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn tiêu chí sắp xếp; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi theo thứ tự thời gian tạo.
E.3		Quản lý kho			
E.3.1			Lệnh xuất kho		
617				Xem danh sách lệnh xuất kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách các lệnh xuất kho đã được tạo
618				Xem chi tiết lệnh xuất kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form

					thông tin chi tiết của lệnh xuất kho được chọn
619				Gửi mã lệnh	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một lệnh xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động gửi mã lệnh. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh xuất kho thành "Chờ duyệt"
620				Duyệt/Từ chối mã lệnh xuất kho	Quản lý chi nhánh có quyền duyệt hoặc từ chối mã lệnh xuất kho. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh sang "Đã duyệt" hoặc "Không duyệt"
621				Xóa lệnh xuất kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn lệnh xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
622				Lọc theo trạng thái	Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
623				Tìm kiếm	Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
E.3.2				Phiếu xuất kho	
624				Xem danh sách phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách các phiếu xuất kho đã được tạo
625				Xem chi tiết phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu xuất kho

					được chọn
626				Duyệt phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Dự thảo" và thực hiện hành động duyệt. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh xuất kho thành "Đã duyệt"
627				Giao hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Đã duyệt" và thực hiện hành động giao hàng. Hệ thống cập nhật trạng thái lệnh xuất kho thành "Đang giao"
628				Xác nhận nhận hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Đang giao" và thực hiện hành động xác nhận hàng. Hệ thống hiển thị form xác nhận nhận hàng, admin điền thông tin và lưu hệ thống cập nhật trạng thái phiếu xuất kho thành "Đã nhận hàng"
629				Lọc theo trạng thái	Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
630				Tìm kiếm phiếu xuất kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
E.3.3				Phiếu chuyển kho	
631				Xem danh sách phiếu chuyển kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách các phiếu chuyển kho đã được tạo

632				Xem chi tiết phiếu chuyển kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu chuyển kho được chọn
633				Xóa phiếu chuyển kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn phiếu chuyển kho ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.
634				Lọc theo kho hàng nhận/kho hàng xuất/ngày lập phiếu/trạng thái	Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo kho hàng nhận/kho hàng xuất/ngày lập phiếu/trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
635				Tìm kiếm phiếu chuyển kho	Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
E.4		Quản lý bán hàng			
E.4.1			Hóa đơn bán hàng		
636				Xem danh sách hóa đơn bán hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh mở màn hình danh sách hóa đơn. Hệ thống hiển thị danh sách hóa đơn bán hàng được tạo
637				Xem chi tiết hóa đơn bán hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn 1 hóa đơn để xem chi tiết. Hệ thống hiển thị đầy đủ thông tin hóa đơn
638				Duyệt/Không duyệt yêu cầu xuất hóa đơn điện tử	Quản lý/Nhân viên chi nhánh có quyền duyệt hoặc từ chối yêu cầu xuất HĐĐT từ cửa hàng. Hệ thống ghi nhận kết quả

					và chuyển đổi trạng thái tương ứng.
639				Tìm kiếm hóa đơn bán hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
640				Lọc hóa đơn bán hàng theo ngày tạo/phương thức thanh toán/cửa hàng/nhân viên bán hàng/trạng thái/sản phẩm	Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo ngày tạo/phương thức thanh toán/cửa hàng/nhân viên bán hàng/trạng thái/sản phẩm; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
E.4.2			Đơn đặt hàng		
641				Xem danh sách đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem danh sách đơn đặt hàng. Hệ thống hiển thị tất cả đơn đặt hàng được tạo
642				Xem chi tiết đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một đơn đặt hàng cụ thể. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về đơn đặt hàng đó.
643				Duyệt/Không duyệt đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh có quyền duyệt hoặc từ chối đơn đặt hàng. Hệ thống cập nhật trạng thái đơn sang “Đã duyệt” hoặc “Không duyệt”
644				Xem lịch sử	Quản lý/Nhân viên chi nhánh có thể xem lịch sử các hành động thực hiện trên đơn đặt hàng
645				Tìm kiếm đơn đặt hàng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
646				Lọc theo cửa hàng/người tạo/khoảng	Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện

				thời gian/trạng thái	lọc theo cửa hàng/người tạo/khoảng thời gian/trạng thái; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
E.4.3			Thanh toán		
647				Xem danh sách phiếu thanh toán	Quản lý/Nhân viên chi nhánh xem các bản ghi hanh toán được tạo
648				Xem chi tiết thanh toán	Quản lý/Nhân viên chi nhánh chọn một phiếu thanh toán cụ thể. Hệ thống hiển thị form chi tiết phiếu thanh toán
649				Tìm kiếm phiếu thanh toán	Quản lý/Nhân viên chi nhánh nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
650				Lọc phiếu thanh toán theo cửa hàng/khoảng thời gian/hình thức thanh toán	Quản lý/Nhân viên chi nhánh thực hiện lọc theo cửa hàng/khoảng thời gian/hình thức thanh toán; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
F	Phân hệ cho Cửa hàng				
F.1		Tổng quan			
F.1.1			Thống kê Bán hàng		
651				Xem thống kê tiền bán hàng, đơn bán hàng, số lượng bán, hóa đơn điện tử đã được xuất	Cửa hàng xem thống kê liên quan tới việc bán hàng.
652				Tạo đơn bán hàng	Cửa hàng có thể tạo đơn bán hàng. Hệ thống mở form tạo mới
F.1.2			Đơn đặt hàng		
653				Tạo đơn đặt hàng	Cửa hàng có thể tạo đơn đặt hàng. Hệ thống mở form tạo mới

F.1.3			Thông tin nội bộ		
654				Xem danh sách thông tin nội bộ	Cửa hàng có thể xem danh sách thông tin nội bộ
655				Xem chi tiết	Cửa hàng chọn tin muốn xem, hệ thống mở màn hình xem chi tiết thông tin nội bộ
656				Tìm kiếm	Cửa hàng có thể tìm kiếm tin nội bộ
657				Sắp xếp	Cửa hàng có thể sắp xếp các tin theo thời gian tạo
F.1.4			Thống kê Tiền kho		
658				Xem thống kê tiền kho của cửa hàng	Cửa hàng xem thống kê tiền kho của cửa hàng
F.1.5			Thống kê Công việc cần xử lý		
659				Xác nhận nhận hàng	Cửa hàng xem thống kê các đơn xuất kho cần xác nhận nhận hàng; hệ thống mở ra màn hình phiếu xuất kho cho cửa hàng thực hiện hành động xác nhận
660				Xác nhận điều chuyển hàng	Cửa hàng xem thống kê các phiếu chuyển kho cần xác nhận nhận hàng; hệ thống mở ra màn hình phiếu chuyển kho cho cửa hàng thực hiện hành động xác nhận
661				Xem thống kê tổng công nợ phải trả	Cửa hàng xem giá trị công nợ của cửa hàng
F.1.6			Thông tin tài khoản ngân hàng		
662				Xem danh sách tài khoản ngân hàng của nhà máy	Cửa hàng có thể xem danh sách tài khoản ngân hàng của nhà máy, và thông

					tin chi nhánh mà cửa hàng thuộc về
F.2		Quản lý khách hàng			
F.2.1			Danh sách Khách hàng		
663				Xem danh sách khách hàng	Cửa hàng xem danh sách khách hàng. Hệ thống hiển thị danh sách tất cả khách hàng
664				Xem chi tiết	Cửa hàng chọn 1 khách hàng. Hệ thống hiển thị trang chi tiết khách hàng
665				Thêm mới	Cửa hàng nhấn thêm mới khách hàng, hệ thống hiển thị màn hình thêm mới
666				Chỉnh sửa	Cửa hàng chọn khách hàng cần chỉnh sửa. Hệ thống mở form cập nhật thông tin khách hàng
667				Xóa	Cửa hàng chọn khách hàng cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và thực hiện xóa khỏi danh sách khi đồng ý.
668				Tìm kiếm	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
F.3		Quản lý kho			
F.3.1			Sản phẩm trong cửa hàng		
669				Xem danh sách sản phẩm trong cửa hàng	Cửa hàng xem danh sách các sản phẩm có trong cửa hàng
670				Lọc theo khoảng thời gian	Cửa hàng thực hiện lọc theo khoảng thời gian; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.

671				Tìm kiếm	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
F.3.2			Phiếu xuất kho		
672				Xem danh sách phiếu xuất kho	Cửa hàng xem danh sách các phiếu xuất kho đã được tạo
673				Xem chi tiết phiếu xuất kho	Cửa hàng chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của phiếu xuất kho được chọn
674				Xác nhận nhận hàng	Cửa hàng chọn phiếu xuất kho ở trạng thái "Đang giao" và thực hiện hành động xác nhận hàng. Hệ thống hiển thị form xác nhận nhận hàng, Cửa hàng điền thông tin và lưu hệ thống cập nhật trạng thái phiếu xuất kho thành "Đã nhận hàng"
675				Lọc theo ngày lập phiếu/trạng thái của phiếu	Cửa hàng thực hiện lọc theo ngày lập phiếu/trạng thái của phiếu; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
676				Tìm kiếm phiếu xuất kho	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
F.3.3			Phiếu chuyển kho		
677				Xem danh sách phiếu chuyển kho	Cửa hàng xem danh sách các phiếu chuyển kho đã được tạo liên quan tới cửa hàng
678				Xem chi tiết phiếu chuyển kho	Cửa hàng chọn một bản ghi cụ thể. Hệ thống hiển thị form thông tin chi tiết của

					phiếu chuyển kho được chọn
679				Xác nhận nhận hàng	Cửa hàng chọn bản ghi ở trạng thái "Chờ xác nhận" để thực hiện hàng động nhận hàng
680				Lọc theo kho xuất hàng/kho nhận hàng/thời gian tạo	Cửa hàng thực hiện lọc theo kho xuất hàng/kho nhận hàng/thời gian tạo; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
681				Tìm kiếm phiếu chuyển kho	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
F.4		Quản lý bán hàng			
F.4.1			Hóa đơn bán hàng		
682				Xem danh sách hóa đơn bán hàng	Cửa hàng mở màn hình danh sách hóa đơn. Hệ thống hiển thị danh sách hóa đơn bán hàng được tạo
683				Xem chi tiết hóa đơn bán hàng	Cửa hàng chọn 1 hóa đơn để xem chi tiết. Hệ thống hiển thị đầy đủ thông tin hóa đơn
684				Thêm mới	Cửa hàng nhấn thêm mới hóa đơn, hệ thống mở màn hình thêm mới
685				Sửa	Cửa hàng chọn hóa đơn ở trạng thái "Dự thảo" cần chỉnh sửa, hệ thống mở màn hình chỉnh sửa thông tin hóa đơn
686				Xóa	Cửa hàng chọn hóa đơn ở trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa dữ liệu khi được đồng ý.

687				Xác nhận hoàn thành hóa đơn bán hàng	Cửa hàng chọn hóa đơn ở trạng thái "Dự thảo" cần xác nhận hoàn thành. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và chuyển bản ghi sang trạng thái "Hoàn thành" khi được đồng ý.
688				Gửi yêu cầu xuất hóa đơn điện tử từ hóa đơn bán hàng	Cửa hàng chọn hóa đơn và thực hiện gửi yêu cầu xuất HĐĐT.
689				Tìm kiếm hóa đơn bán hàng	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
690				Lọc hóa đơn bán hàng theo ngày tạo/trạng thái/nhân viên bán hàng/hình thức bán hàng	Cửa hàng thực hiện lọc theo ngày tạo/trạng thái/nhân viên bán hàng/hình thức bán hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
F.4.2			Đơn đặt hàng		
691				Xem danh sách đơn đặt hàng	Cửa hàng xem danh sách đơn đặt hàng. Hệ thống hiển thị tất cả đơn đặt hàng được tạo
692				Xem chi tiết đơn đặt hàng	Cửa hàng chọn một đơn đặt hàng cụ thể. Hệ thống hiển thị thông tin chi tiết về đơn đặt hàng đó.
693				Thêm mới đơn đặt hàng	Cửa hàng nhấn thêm mới đơn đặt hàng, hệ thống mở màn hình thêm mới
694				Chỉnh sửa đơn đặt hàng	Cửa hàng chọn đơn hàng có trạng thái "Dự thảo" để chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị form chỉnh sửa và lưu lại thông tin mới sau khi cập nhật.
695				Xóa đơn đặt hàng	Cửa hàng chọn đơn đặt hàng có trạng thái "Dự thảo" cần xóa. Hệ thống hiển

					thị thông báo xác nhận và xóa đơn khi đồng ý.
696				Gửi duyệt đơn đặt hàng	Cửa hàng chọn đơn hàng có trạng thái “Dự thảo” và thực hiện hành động “Gửi duyệt”. Hệ thống thay đổi trạng thái đơn sang “Chờ duyệt” và gửi thông báo đến người có quyền phê duyệt.
697				Xem lịch sử	Cửa hàng có thể xem lịch sử các hành động thực hiện trên đơn đặt hàng
698				Tìm kiếm đơn đặt hàng	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
699				Lọc đơn đặt hàng theo người tạo/trạng thái/thời gian đặt hàng	Cửa hàng thực hiện lọc theo người tạo/trạng thái/thời gian đặt hàng; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
F.4.3			Thanh toán		
700				Xem danh sách phiếu thanh toán	Cửa hàng xem các bản ghi thanh toán được tạo
701				Xem chi tiết thanh toán	Cửa hàng chọn một phiếu thanh toán cụ thể. Hệ thống hiển thị form chi tiết phiếu thanh toán
702				Thêm mới	Cửa hàng nhấn thêm mới thanh toán, hệ thống mở màn hình thêm mới
703				Chỉnh sửa	Cửa hàng chọn bản ghi thanh toán có trạng thái “Dự thảo” để chỉnh sửa. Hệ thống hiển thị form chỉnh sửa và lưu lại thông tin mới sau khi cập nhật.
704				Xóa	Cửa hàng chọn bản ghi thanh toán có

					trạng thái “Dự thảo” cần xóa. Hệ thống hiển thị thông báo xác nhận và xóa đơn khi đồng ý.
705				Gửi yêu cầu phê duyệt phiếu thanh toán	Cửa hàng chọn phiếu thanh toán và thực hiện hành động gửi duyệt. Hệ thống cập nhật trạng thái phiếu sang "Chờ duyệt"
706				Tìm kiếm phiếu thanh toán	Cửa hàng nhập từ khóa vào thanh tìm kiếm; hệ thống hiển thị các bản ghi khớp với điều kiện tìm kiếm.
707				Lọc phiếu thanh toán theo ngày thanh toán/hình thức thanh toán	Cửa hàng thực hiện lọc theo ngày thanh toán/hình thức thanh toán; hệ thống hiển thị danh sách bản ghi khớp với điều kiện lọc.
G	Tính năng dùng chung của phiên bản App				
G.1		Đăng nhập			
G.1.1			Đăng nhập		
708				Đăng nhập vào hệ thống	
G.2		Quản lý tài khoản của tôi			
G.2.1			Thông tin tài khoản		
709				Xem tài khoản	Người dùng đăng nhập xem thông tin tài khoản của tôi
710				Cập nhật thông tin tài khoản của tôi	Người dùng đăng nhập cập nhật thông tin tài khoản của tôi
G.2.2			Đổi mật khẩu		
711				Đổi mật khẩu	Người dùng đổi mật khẩu tài khoản

Ghi chú:

Các dấu chấm (.) và dấu phẩy (,) của thông số kỹ thuật trong phạm vi bảng này được hiểu theo thông lệ quốc tế. Trong trường hợp bất kỳ yêu cầu kỹ thuật nào có chỉ dẫn liên quan đến nhãn hiệu hoặc series/part number hoặc ký hiệu/quy định riêng khác (nếu có) kèm theo thì chỉ mang tính chất tham khảo, thực tế có thể lựa chọn các loại hình sản phẩm, giải pháp kỹ thuật có tính năng tương đương hoặc tốt hơn nhưng phải đảm bảo tuân thủ các thông số kỹ thuật tổng quát và các tiêu chuẩn tối thiểu cũng như các quy cách hàng hóa chi tiết đã được Chủ đầu tư phê duyệt.

Trong trường hợp Nhà thầu cần khảo sát hiện trường để có cơ sở chuẩn bị Hồ sơ dự thầu, Nhà thầu cần đề xuất đến Bên mời thầu bằng văn bản trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 03 ngày làm việc. Toàn bộ chi phí khảo sát hiện trường do nhà thầu tự chi trả. Bên mời thầu sẽ cho phép nhà thầu và các bên liên quan của nhà thầu tiếp cận hiện trường để phục vụ mục đích khảo sát hiện trường với điều kiện nhà thầu và các bên liên quan của nhà thầu cam kết rằng Bên mời thầu và các bên liên quan của Bên mời thầu không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với nhà thầu và các bên liên quan của nhà thầu liên quan đến việc khảo sát hiện trường này. Nhà thầu và các bên liên quan của nhà thầu sẽ tự chịu trách nhiệm cho những rủi ro của mình như tai nạn, mất mát hoặc thiệt hại về tài sản và bất kỳ các mất mát, thiệt hại và chi phí nào khác phát sinh từ việc khảo sát hiện trường.

1.2.3. Yêu cầu về Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ:

- Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và nhà thầu cam kết đầy đủ các nội dung về hàng hóa đề xuất chào trong E-HSDT đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ sau:

+ Cam kết hàng hóa chào phải có xuất xứ rõ ràng, sản xuất từ năm 2024 trở lại đây, bao gồm: “Tên hãng sản xuất, Tên nước sản xuất, Tên và mã hiệu (nếu có), năm sản xuất...” và hàng hóa phải đủ điều kiện chứng tỏ rằng: Tất cả hàng hóa cung cấp đều mới 100%. (Lưu ý: Mới 100% là những hàng hóa được sản xuất mới, chế tạo mới, chưa qua sử dụng (còn nguyên chai/thùng/hộp/đóng gói/dán tem (nêm phong) của nhà sản xuất)) và cung cấp đầy đủ các giấy tờ chứng minh xuất xứ và chất lượng sản phẩm (CO, CQ...) theo quy định hiện hành (không bắt buộc đối với vật tư, phụ kiện lắp đặt kèm theo máy chính và sẽ được chủ đầu tư quy định cụ thể trong hợp đồng)

+ Đối với hàng hóa là phần mềm: Cam kết phải đảm bảo về bản quyền, quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến phần mềm đề xuất đó. Chủ đầu tư sử dụng dịch vụ toàn quyền sở hữu trí tuệ vô điều kiện đối với sản phẩm, dịch vụ, tài liệu hình thành. Phần mềm phải được đảm bảo cập nhật thường xuyên, tương thích với phần cứng sử dụng và đảm bảo hệ thống mới phải được kiểm tra, kiểm thử vận hành thử nghiệm tích hợp đồng bộ với toàn bộ hệ thống trước khi nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

+ Nhà cung cấp hàng hóa/dịch vụ sẵn sàng phối hợp kiểm tra đánh giá ATTT định kỳ, đột suất theo quy định mà chủ đầu tư yêu cầu và cam kết bảo đảm

an toàn, bảo mật và tính riêng tư về thông tin, dữ liệu của cơ quan nhà nước; tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn thông tin, an toàn cấp độ, an ninh thông tin, cơ yếu và Pháp lệnh bảo vệ bí mật nhà nước;

- Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT, nhà thầu phải kê khai và đính kèm các tài liệu cùng E-HSDT cũng như đảm bảo tính thống nhất việc kê khai và đề xuất giữa các trường thông tin thuộc các Mẫu/ Biểu Mẫu (đính kèm) được quy định trong E-HSMT cụ thể “*Mẫu số 10B Chương IV và Biểu Mẫu quy định tại Khoản 1.2.1, Mục 1.2, Chương V, E-HSMT*” để chứng minh về Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của toàn bộ hàng hóa mà nhà thầu chào bằng một trong các cách sau đây:

(1). Đối với những hàng hóa mà Nhà thầu đề xuất chào trong gói thầu mà có “ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất” không tồn tại trên thị trường:

- Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật tại **Mẫu số 10B Chương IV, E-HSMT** và đính kèm cùng E-HSDT **Biểu Mẫu quy định tại Khoản 1.2.1, Mục 1.2, Chương V, E-HSMT** cũng như các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ hàng hóa chào là một trong các tài liệu có thể là: *“hồ sơ, catalog sản phẩm, datasheet sản phẩm, hình ảnh sản phẩm, giấy tờ, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa”* có xác nhận của Nhà sản xuất hoặc Hãng tích hợp hoặc đại lý được ủy quyền hoặc Trường hợp tài liệu không phải do Nhà sản xuất/Hãng tích hợp phát hành thì phải có đầy đủ nội dung chứng minh cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật của hàng hóa dự thầu mà nhà thầu đã đề xuất tại **Cột (8) thuộc Mẫu số 10B Chương IV** và kèm theo đường dẫn Website (nếu có) về việc công bố sản phẩm chính thống từ nhà sản xuất hoặc Hãng tích hợp hoặc đại lý được ủy quyền hoặc từ Nhà thầu (*không bắt buộc đối với vật tư, phụ kiện lắp đặt kèm theo hàng hóa chính*) qua đó chứng minh sự đáp ứng tối thiểu cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật yêu cầu tại **Khoản 1.2.2, Mục 1.2, Chương V, E-HSMT** và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại **Chương V, E-HSMT**. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá và được kết luận là Không Đạt về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ. Trường hợp có sự sai khác giữa thông tin kê khai trong **Mẫu số 10B Chương IV** so với **Biểu Mẫu được quy định tại Khoản 1.2.1, Mục 1.2, Chương V, E-HSMT** cũng như các tài liệu khác đính kèm cùng E-HSDT thì thông tin trong **Biểu Mẫu được quy định tại Khoản 1.2.1, Mục 1.2, Chương V, E-HSMT** là cơ sở để xem xét, đánh giá.

(2). Đối với những hàng hóa mà Nhà thầu đề xuất chào trong gói thầu

mà có “ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, hãng sản xuất” tồn tại trên thị trường:

- Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật tại **Mẫu số 10B Chương IV, E-HSMT** và đính kèm các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ hàng hóa chào là một trong các tài liệu có thể là: “*hồ sơ, catalog sản phẩm, datasheet sản phẩm, hình ảnh sản phẩm, giấy tờ, bản vẽ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa*” có xác nhận của Nhà sản xuất hoặc Hãng tích hợp hoặc đại lý được ủy quyền hoặc Trường hợp tài liệu không phải do Nhà sản xuất/Hãng tích hợp phát hành thì phải có đầy đủ nội dung chứng minh cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật của hàng hóa dự thầu mà nhà thầu đã đề xuất tại **Cột (8) thuộc Mẫu số 10B Chương IV** và kèm theo đường dẫn Website (nếu có) về việc công bố sản phẩm chính thống từ nhà sản xuất hoặc Hãng tích hợp hoặc đại lý được ủy quyền hoặc từ Nhà thầu (*không bắt buộc đối với vật tư, phụ kiện lắp đặt kèm theo hàng hóa chính*) qua đó chứng minh sự đáp ứng tối thiểu cấu hình, thông số, tính năng kỹ thuật yêu cầu tại **Khoản 1.2.2, Mục 1.2, Chương V, E-HSMT** và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có) so với quy định tại **Chương V, E-HSMT**. Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất, cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản thì E-HSDT của nhà thầu không được xem xét, đánh giá (*nhà thầu không được tham chiếu tới các nội dung khác trong E-HSDT mà phải đề xuất cụ thể tại Mẫu số 10B Chương IV*) và được kết luận là Không Đạt về đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ. Trường hợp có sự sai khác giữa thông tin kê khai trong **Mẫu số 10B, Chương IV** so với các tài liệu khác đính kèm cùng E-HSDT thì thông tin trong **Mẫu số 10B, Chương IV, E-HSMT** là cơ sở để xem xét, đánh giá.

1.2.4. Yêu cầu tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, tiến độ, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa/dịch vụ:

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và nhà thầu cam kết đáp ứng và đề xuất về tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, tiến độ, giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa/dịch vụ để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT cụ thể:

a) Về kế hoạch tổng quan công tác thực hiện gói thầu:

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và nhà thầu chuẩn bị đề xuất Kế hoạch công tác tổng quát thực hiện gói thầu theo các nội dung quy định tại Chương này, Kế hoạch công việc bao gồm tất cả nhiệm vụ để thực hiện gói thầu. Mỗi một nhiệm vụ cụ thể phải được phân tích, mô tả một cách hoàn chỉnh, phù hợp và rõ ràng bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- + Mục tiêu, phạm vi, quy mô gói thầu;
- + Kế hoạch thực hiện gói thầu;
- + Tiến độ thực hiện gói thầu;

- + *Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa;*
- + *Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.*

b) Về tiến độ thực hiện gói thầu:

- **Về Địa điểm bàn giao hàng hóa/dịch vụ:** Hàng hóa/dịch vụ được bàn giao tại Công ty TNHH một thành viên hóa chất 21- Địa chỉ: Khu 11, Phường Phong Châu, Tỉnh Phú Thọ

- **Về Thời gian thực hiện gói thầu:** Nhà thầu nghiêm cứu kỹ hồ sơ, nhà thầu phải có Bảng đề xuất về thời gian thực hiện gói thầu (*dưới dạng sơ đồ và thuyết minh*), trong đó phải đáp ứng đầy đủ các nội dung yêu cầu sau:

+ Phải thể hiện rõ các mốc thời gian, các nội dung công việc chính cần thực hiện cho gói thầu từ lúc bắt đầu – kết thúc, tuy nhiên tổng thời gian thực hiện không vượt quá thời gian ngày giao hàng muộn nhất quy định tại **Mẫu số 01A Chương IV, E-HSMT** kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

(Lưu ý: Thời gian thực hiện gói thầu được tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày nghiệm thu hoàn thành công trình, hàng hóa (bao gồm cả dịch vụ liên quan, nếu có), dịch vụ phi tư vấn, tư vấn. Thời gian thực hiện gói thầu được tính theo số ngày, số tuần, số tháng hoặc số năm, không bao gồm thời gian hoàn thành nghĩa vụ bảo hành, thời gian giám sát tác giả đối với gói thầu tư vấn (nếu có))

+ Tiến độ/Thời gian giao hàng và lịch hoàn thành các dịch vụ liên quan (nếu có): Hàng hóa được bàn giao theo kế hoạch, tiến độ cấp vốn, giải ngân vốn của Chủ đầu tư do đó Tiến độ/thời gian cho việc giao hàng theo hình thức toàn bộ hàng hóa hoặc từng đợt bàn giao hàng hóa (nếu có) sẽ được đàm phán cụ thể tại thời điểm phát sinh cũng như trong giai đoạn ký kết hợp đồng tuy nhiên Tiến độ/thời gian giao hàng và lịch hoàn thành các dịch vụ liên quan (nếu có) phải được thực hiện theo quy định tại **Mẫu số 01A, Chương IV, E-HSMT** và các hướng dẫn quy định tại **Mẫu số 10A, Chương IV, E-HSMT** và kèm theo cam kết đáp ứng tiến độ thực hiện gói thầu.

c) Về Giải pháp, Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ/hàng hóa:

- Nhà thầu nghiêm cứu kỹ E-HSMT, nhà thầu phải đề xuất Giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ/hàng hóa và phương án chỉ đạo của Ban lãnh đạo nhà thầu đối với các nhân sự huy động (*người thực hiện, người phối hợp (nếu có)*) cũng như máy móc/thiết bị huy động tham gia thực hiện gói thầu (*nếu thấy cần thiết*) trong sơ đồ tổ chức (*dưới dạng sơ đồ và thuyết minh*), phải thể hiện rõ các mốc thời gian từ lúc bắt đầu – kết thúc phù hợp với thời gian mà nhà thầu đã đề xuất về tiến độ thực hiện theo yêu cầu tại **điểm b Mục 1.2.4 Chương V, E-HSMT** nêu trên và đảm bảo các nội dung công việc chính cần thực hiện bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

- + *Công tác chuẩn bị dịch vụ/hàng hóa;*
- + *Công tác triển khai, thực hiện dịch vụ/hàng hóa;*

- + Công tác bàn giao, nghiệm thu dịch vụ/hàng hóa;
- + Công tác bảo hành dịch vụ/hàng hóa.
- + Công tác kết thúc dịch vụ/hàng hóa;

- Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và **Nhà thầu phải tự đề xuất nhân sự huy động** để bảo đảm đáp ứng yêu cầu về giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ/hàng hóa của E-HSMT cũng như việc đề xuất nhân sự huy động phải đảm bảo phù hợp về trình độ, về số lượng tối thiểu nhân sự khi tham gia thực hiện các nội dung công việc của gói thầu và phải có Bảng đề xuất cụ thể và được giới thiệu đính kèm trong E-HSDT các tài liệu để chứng minh việc đề xuất đó cụ thể là: Nhà thầu phải kê khai thông tin chi tiết về các nhân sự huy động được đề xuất theo các Mẫu số 06A, Mẫu số 06B và Mẫu số 06C dưới đây hoặc Mẫu tương tự do Nhà thầu đề xuất tuy nhiên phải phù hợp với các trường dữ liệu được Mẫu 06A, Mẫu 06B, Mẫu 06C quy định để chứng minh rằng đơn vị có đầy đủ nhân sự huy động cho các vị trí công việc đề xuất đáp ứng tiến độ thực hiện gói thầu:

(Mẫu số 06A - Nhà thầu đính kèm cùng E-HSDT)

BẢNG ĐỀ XUẤT NHÂN SỰ HUY ĐỘNG

Nhà thầu phải kê khai những nhân sự huy động để thực hiện các công việc theo đề xuất giải pháp, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ/hàng hóa của E-HSMT. Nhân sự huy động có thể thuộc biên chế của nhà thầu hoặc do nhà thầu huy động và phải chứng minh khả năng sẵn sàng huy động các nhân sự huy động này để tham gia thực hiện gói thầu. Trường hợp trong quá trình thực hiện gói thầu Chủ đầu tư nghi ngờ về các nhân sự mà Nhà thầu đề xuất, kê khai, giới thiệu trong E-HSDT, Chủ đầu tư có quyền tạm dừng hợp đồng và tiến hành xác minh thông tin theo quy định hiện hành. Nhà thầu phải phối hợp và cung cấp các tài liệu liên quan đến việc xác minh đó. Nếu nhà thầu có sự không trung thực cho việc đề xuất trước đó thì Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng và không thanh toán bất kỳ các khoản nào cũng như được phép thu hồi toàn bộ các khoản đã thanh toán trước đó, Nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP cũng như phải chịu toàn trách nhiệm trước pháp luật cũng như bồi thường toàn bộ tổn thất liên quan tới các điều khoản hợp đồng đã ký và các yêu cầu khác từ phía Chủ đầu tư;

STT	Họ và Tên	Vị trí công việc
1	<i>[Nhà thầu giới thiệu và chọn nhân sự huy động từ cơ sở dữ liệu của mình trong HSNL nhà thầu]</i>	<i>[ghi cụ thể vị trí công việc đảm nhận trong gói thầu]</i>
....		

(Mẫu số 06B - Nhà thầu đính kèm cùng E-HSDT)

BẢNG LÝ LỊCH CHUYÊN MÔN CỦA NHÂN SỰ HUY ĐỘNG⁽¹⁾

Thông tin nhân sự						Công việc hiện tại					
Stt	Tên	Căn cước công dân/Hộ chiếu	Vị trí	Ngày, tháng, năm sinh	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn	Tên người sử dụng lao động	Địa chỉ của người sử dụng lao động	Chức danh	Số năm làm việc cho người sử dụng lao động hiện tại	Người liên lạc (trưởng phòng/cán bộ phụ trách nhân)	Điện thoại/Fax/Email

cuối, nhà thầu phải thực hiện các thử nghiệm (nếu có), kiểm tra tại hiện trường theo đúng yêu cầu quy định trong các yêu cầu kỹ thuật cho từng hạng mục hàng hóa (nếu có).

- Sau khi kiểm tra hồ sơ nghiệm thu và thực tế hàng hóa cung cấp, nếu thấy hàng hóa cung cấp phù hợp với các yêu cầu kỹ thuật và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành thì hai Bên lập và ký biên bản nghiệm thu.

- Nếu Chủ đầu tư nghiệm thu phát hiện thấy một số khiếm khuyết thì yêu cầu Nhà thầu tiến hành khắc phục, hoàn chỉnh và hẹn ngày nghiệm thu lại. Nhà thầu phải nghiêm chỉnh thực hiện công việc khắc phục các khiếm khuyết trên đúng thời hạn mà chủ đầu tư yêu cầu, mọi chi phí phát sinh nhà thầu tự chi trả.

- Trong trường hợp có những hư hỏng xảy ra, không đảm bảo việc sử dụng theo quy định, Chủ đầu tư có quyền không chấp nhận hàng hóa đó, được giữ lại tiền thanh toán với giá trị tương ứng theo hợp đồng, đến khi hoàn thành khắc phục đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

1.2.5. Yêu cầu về mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành:

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và đề xuất về yêu cầu mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT cụ thể:

- Có cam kết về hạn sử dụng của hàng hóa theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng tối thiểu tại bảng dưới đây:

TT	Hàng hóa/dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Thời gian yêu cầu bảo hành hàng hóa/dịch vụ
1	Máy chủ cài đặt phần mềm	Cái	02	12 tháng
2	Phần mềm quản lý bán hàng	Gói	01	12 tháng

- Có cam kết luôn sẵn sàng bảo trì hàng hóa khi chủ đầu tư có nhu cầu trong các giai đoạn tiếp theo, thời gian bảo trì tối thiểu 12 tháng.

- Có cam kết trong quá trình sử dụng dịch vụ (*trong thời hạn bảo hành*) mà Chủ đầu tư phát hiện hàng hóa bị giảm chất lượng mà trong quá trình nghiệm thu, bàn giao chưa phát hiện xác định không do lỗi của Chủ đầu tư thì Nhà thầu phải khắc phục toàn bộ khối lượng cho Chủ đầu tư bằng lượng dịch vụ hàng hóa mới 100% đạt chất lượng theo E-HSMT. Khi Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu (*qua điện thoại, email*) về việc dịch vụ hàng hóa không đảm bảo chất lượng theo E-HSMT đã chào và Hợp đồng thì trong vòng 24 giờ đồng hồ, Nhà thầu phải bố trí nhân viên có mặt tại hiện trường để xác nhận và thực hiện bảo hành dịch vụ hàng hóa. Trong vòng 24 giờ tiếp theo từ khi hai bên xác nhận tình trạng hàng hóa do lỗi bên cung cấp, Nhà thầu phải cấp đổi đủ số lượng theo biên bản xác nhận hai bên. Nếu Nhà thầu không cử nhân viên có mặt theo thời gian quy định như trên để xác nhận tình trạng dịch vụ hoặc không thực hiện thay đổi theo đúng quy định trên thì Chủ đầu tư có quyền đơn

phương chấm dứt hợp đồng với Nhà thầu và Nhà thầu phải bồi thường và chịu trách nhiệm về pháp luật cũng như về kinh phí trước các yêu cầu của chủ đầu tư đưa ra dù có bất lợi với nhà thầu.

1.2.6. Yêu cầu về mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và đề xuất về mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT cụ thể:

- Có cam kết luôn sẵn sàng dự phòng hàng hóa, vật tư linh kiện (mới 100%) và cung cấp, thay thế hàng hóa, vật tư linh kiện nếu hàng hóa có phát sinh lỗi hư hỏng, giảm chất lượng... trong quá trình chủ đầu tư sử dụng trong vòng 24 giờ.

- Giá vật tư, linh kiện thay thế sẽ được hai bên thương lượng tại thời điểm phát sinh nhu cầu và đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

1.2.7. Yêu cầu về Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường:

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và đề xuất về khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT cụ thể:

- Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý với điều kiện khí hậu Việt Nam

- Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng đến môi trường và nếu có ảnh hưởng đến môi trường thì phải đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.

1.2.8. Yêu cầu về Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và đề xuất về các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT cụ thể:

- Có cam kết thương thảo, ký kết hợp đồng trực tiếp với chủ đầu tư;

- Và cam kết sẽ tiến hành thực hiện hợp đồng ngay sau khi ký kết

- Và cam kết sẽ chấp thuận hoàn toàn các điều kiện thương mại đã được quy định tại **E-ĐKC 22 Chương VII, E-HSMT**

- Và có cam kết giá dự thầu là giá đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí giao hàng tại địa điểm yêu cầu.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1. Yêu cầu năng lực, kinh nghiệm về thực hiện hợp đồng tương tự, năng lực

sản xuất hàng hóa

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và đề xuất các hợp đồng tương tự để bảo đảm đáp ứng yêu cầu của E-HSMT cụ thể :

- Yêu cầu về tính chất tương tự: là hàng hóa thuộc cùng lĩnh vực tổng quát cũng như hàng hóa có cùng mã Chương, mã Nhóm (trùng ứng với 4 số đầu tiên của bộ mã) trong Hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa (HS – Harmonized Commodity Description and Coding System) căn cứ theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính (được Tổng Cục Hải quan đăng tải trên trang thông tin điện tử: <https://www.customs.gov.vn>) được quy định theo bảng sau:

STT	Hàng hóa/Dịch vụ	Hàng hóa có cùng mã Chương, mã Nhóm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 6 năm 2022	Hàng hóa thuộc lĩnh vực tổng quát
		Mã HS	Lĩnh vực CNTT
1	Máy chủ cài đặt phần mềm	8471.xxxx	
2	Phần mềm quản lý bán hàng		Hợp đồng cung cấp, triển khai hoặc cho thuê hạng mục phần mềm nội bộ hoặc phần mềm thương mại.

- Yêu cầu về quy mô tương tự:

+ Hợp đồng hoàn thành cung cấp đầy đủ các loại hàng hóa tương tự được quy định tại bảng trên có giá trị đáp ứng tối thiểu: **2.354.017.000 VND Hoặc**

+ Có các hạng mục hàng hóa tương tự được quy định tại bảng trên đã thực hiện trong các hợp đồng khác nhau (hợp đồng có thể đã hoàn thành hoặc đang thực hiện, chưa nghiệm thu, thanh lý) nhưng bảo đảm giá trị của từng hạng mục hàng hóa tương tự đã thực hiện đáp ứng tối thiểu như sau:

- Giá trị tối thiểu cho hạng mục mã HS 8471.xxxx : 461.640.000 VND
- Giá trị tối thiểu cho hạng mục thuộc lĩnh vực CNTT : 1.892.377.000 VND

- Trường hợp Nhà thầu không phải là nhà sản xuất, nhà thầu phải đính kèm các tài liệu cùng E-HSDT để chứng minh việc kê khai kinh nghiệm thực hiện hợp đồng cung cấp hàng hóa tương tự theo yêu cầu tại **Bảng số 01, Khoản 2.1 Mục 2, Chương III của E-HSMT** bằng một trong các cách sau đây:

+ Đối hợp đồng tương tự mà nhà thầu đã hoàn thành các tài liệu đính kèm cùng E-HSDT gồm: *Hợp đồng/phụ lục hợp đồng (nếu có), Biên bản nghiệm thu hoặc thanh lý, Bảng khối lượng công việc kèm theo hợp đồng đã ký kết (nếu có) và*

Thông tin về hóa đơn theo quy định của pháp luật kèm theo bảng sao kê giấy báo của ngân hàng về việc thanh toán theo giá trị hóa đơn;

+ Đối với hợp đồng tương tự mà nhà thầu chưa hoàn thành (hợp đồng có thể đã hoàn thành hoặc đang thực hiện, chưa nghiệm thu, thanh lý) các tài liệu đính kèm cùng E-HSDT gồm: *Hợp đồng/phụ lục hợp đồng (nếu có), Biên bản nghiệm thu công việc đã hoàn thành hoặc Biên bản xác nhận của chủ đầu tư về khối lượng hoàn thành và Thông tin về hóa đơn theo quy định của pháp luật kèm theo bảng sao kê giấy báo của ngân hàng về việc thanh toán theo giá trị hóa đơn;*

- Trường hợp Nhà thầu là nhà sản xuất, nhà thầu cung cấp tài liệu đáp ứng theo yêu cầu tại **Bảng số 02, Khoản 2.1 Mục 2, Chương III của E-HSMT** và nhà thầu phải đính kèm các tài liệu cùng E-HSDT để chứng minh việc kê khai năng lực sản xuất hàng hóa thuộc gói thầu: *Phiếu xuất kho và Hóa đơn bán hàng (GTGT) kèm theo bảng sao kê giấy báo của ngân hàng về việc thanh toán theo giá trị hóa đơn đối với hàng hóa tương tự với hàng hóa gói thầu đang xét và phải cung cấp tài liệu chứng minh việc tương tự đó như : “mã HS.xxxx hoặc các tài liệu có pháp lý khác theo chuyên ngành quy định”.*

1.3.2. Yêu cầu khác

Nhà thầu nghiên cứu kỹ E-HSMT và Cam kết đáp ứng đầy đủ các nội dung sau cũng như sàng sàng chuẩn hóa chi tiết cụ thể trong giai đoạn tiếp theo nếu chủ đầu tư có yêu cầu:

- Yêu cầu về đào tạo:

+ Mục đích đào tạo, hướng dẫn sử dụng cung cấp cho người sử dụng kỹ năng về tri thức cần thiết đảm bảo các cán bộ vận hành của Chủ đầu tư có thể vận hành, quản lý hệ thống.

+ Nội dung đào tạo:

- Giới thiệu quy trình, quy tắc vận hành hệ thống;
- Giới thiệu những lỗi người sử dụng thường gặp trong quá trình vận hành, khai thác hệ thống...;
- Cài đặt, cấu hình hệ thống:
 - Thiết lập các thông số (thời gian kết nối, mức độ an ninh, mức độ truy cập, mức độ thực hiện, nhật ký (Logging));
 - Cấu hình nội dung Log-file (xác định các Log-file, ghi lại các lỗi) (nếu có);
 - Các thông báo lỗi của ứng dụng;
 - Bảo vệ file bằng mật khẩu;
 -
- Hướng dẫn xử lý các thông báo lỗi của hệ thống (các lỗi đơn giải có thể xảy ra trong quá trình vận hành);

+ Nội dung về tài liệu đào tạo và địa điểm đào tạo:

- Tài liệu kế hoạch đào tạo và nội dung tạo phải được chủ đầu tư thông qua và phê duyệt (nếu có);
- Các tài liệu đào tạo được thiết kế và biên tập bằng ngôn ngữ tiếng Việt bao gồm:
 - Tài liệu hướng dẫn cấu hình phần cứng (nếu có)
 - Tài liệu hướng dẫn cài đặt và sử dụng phần mềm (nếu có)
 - Các tài liệu, bài giảng phục vụ đào tạo được xây dựng và thiết kế dưới nhiều phương thức định dạng khác nhau nhằm đáp ứng tối đa hiệu quả đào tạo tùy theo kiến thức cần truyền tải cho học viên, bao gồm các thể loại bài giảng chính sau: Tài liệu Word, PDF, bản điện tử, tài liệu bài giảng, hướng dẫn dưới dạng trình bày slide, PowerPoint...

- Yêu cầu dịch vụ triển khai, đào tạo, chuyển giao đưa vào vận hành:

+ Chủ đầu tư luôn đảm bảo môi trường đào tạo (máy chủ cài đặt ứng dụng phục vụ đào tạo, máy trạm thực hành dành cho học viên, hệ thống mạng....) phù hợp với mục đích đào tạo và số lượng học viên tham dự.

+ Nhà thầu đảm bảo và chịu trách nhiệm:

- Trước khi hệ thống được triển khai, nhà cung cấp cung cấp quy trình triển khai, kịch bản kiểm tra/vận hành thử nghiệm và công cụ để kiểm tra hệ thống. Đảm bảo đầy đủ các thủ tục pháp lý liên quan đến việc thi công cung cấp hàng hóa/dịch vụ; và luôn cung cấp phương án thi công, thiết kế chi tiết kèm theo danh mục vật tư, thiết bị được sử dụng để cung cấp dịch vụ làm cơ sở phục vụ công tác giám sát.
- Sau khi hệ thống được hoàn thành lắp đặt, đơn vị cung cấp hàng hóa/dịch vụ cung cấp các thông số đo kiểm (nếu có), cùng các thông tin khác theo yêu cầu;
- Cán bộ đào tạo là những chuyên gia lâu năm giàu kinh nghiệm trong việc đào tạo và chuyển giao công nghệ, có kỹ năng thuyết trình, và triển khai dự án. Số lượng mỗi lớp gồm: 01 Cán bộ chính, 01 trợ giảng (dự phòng) là cán bộ hỗ trợ kỹ thuật (trực tiếp hoặc gián tiếp từ xa). Đảm bảo cung cấp tài liệu đào tạo, văn phòng phẩm cần thiết cho học viên trong suốt quá trình đào tạo;
- Phải có trách nhiệm hỗ trợ vận hành hệ thống; bố trí cán bộ có đủ tiêu chuẩn làm nhiệm vụ hỗ trợ vận hành hệ thống bảo đảm cho hệ thống hoạt động thông suốt, liên tục; Thiết bị của hệ thống được lắp đặt tại bên chủ đầu tư phải được bảo đảm hoạt động liên tục và ổn định khi có sự cố xảy ra phải có thiết bị dự phòng thay thế trong lúc chờ bảo

hành thiết bị.

- Phải có trách nhiệm xử lý kịp thời các sự cố ngay khi tiếp nhận báo cáo, việc tiếp nhận báo cáo phải đảm bảo qua nhiều hình thức như “Thư điện tử, Điện thoại và trực tiếp...”
- Nhà thầu cam kết bảo mật và đảm bảo an toàn thông tin và an toàn dữ liệu của đơn vị khi chuyển đổi dữ liệu.
- Thực hiện bàn giao, lắp đặt, cài đặt, cấu hình các hệ thống trước khi vận hành thử nghiệm gồm:
 - Bàn giao hàng hóa thiết bị cho Trung tâm và các đơn vị thuộc nhà máy Z21
 - Lắp đặt, cấu hình hệ thống mạng, máy tính vận hành như: "Quy hoạch, chốt phương án triển khai, Triển khai lắp đặt đi hạ tầng điện, mạng cho thiết bị, Cấu hình Ảo hóa, Raid, OS theo yêu cầu, Cấu hình tích hợp thiết bị tường lửa, cân bằng tải ứng dụng, hệ thống lưu trữ theo yêu cầu..."
 - Cài đặt phần mềm ứng dụng.....
 - Thực hiện kiểm tra, kiểm thử và nghiệm thu các hệ thống sau khi cấu hình
 - Chỉnh sửa lại các tham số hệ thống sau kiểm tra

- Quy định về đảm bảo an ninh, an toàn trong quá trình triển khai:

+ Nhà thầu phải tự trang bị các phương tiện bảo hộ cho người lao động để tạo ra điều kiện thuận tiện cho cán bộ của mình, thích ứng với môi trường xung quanh và đảm bảo điều kiện lao động tốt nhất;

+ Nhà thầu cần lập phương án an toàn lao động để đảm bảo an toàn lao động và thiết bị trong suốt quá trình thi công, khi thi công trong phòng có thiết bị thông tin đang khai thác cần có các phương án đảm bảo tuyệt đối không làm ảnh hưởng đến sự cố cho hệ thống thông tin.

+ Các nhân sự được huy động để thực hiện các công việc cho gói thầu đến làm việc với chủ đầu tư phải có hợp đồng lao động hoặc thuê khoán với Công ty, (nếu có) phải tuân thủ nghiêm ngặt các nội quy, quy định về an ninh an toàn khi vào cơ quan của Chủ đầu tư để giao dịch và cung cấp dịch vụ/hàng hóa.

+ Máy móc thiết bị (nếu có) được huy động trong quá trình triển khai hợp đồng Nhà thầu phải đảm bảo các tài liệu chứng minh cho việc huy động đó khi Chủ đầu tư yêu cầu (nếu có). Nếu nhà thầu có sự không trung thực cho việc kê khai cũng như việc đề xuất máy móc thiết bị huy động thi công thì Chủ đầu tư có quyền chấm dứt hợp đồng và không thanh toán bất kỳ các khoản nào cũng như được phép thu hồi toàn bộ các khoản đã thanh toán trước đó, Nhà thầu phải chịu toàn trách nhiệm trước pháp luật cũng như bồi thường toàn bộ tổn thất liên quan tới các điều khoản hợp

đồng đã ký và các yêu cầu khác từ phía Chủ đầu tư.

+ Các thiết bị điện di động, máy điện thoại cầm tay và đèn điện xách tay khi nối vào lưới điện phải qua ổ cắm, phích cắm hoặc cầu dao điện. Việc đấu, nối phải thỏa mãn các yêu cầu về kỹ thuật an toàn điện.

Mục 2. Bản vẽ

- Không yêu cầu

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Đại diện Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn giám sát (nếu có) có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa theo quy trình để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT và hồ sơ thiết kế (nếu có) kèm theo.

- Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm:

+ Thời gian, địa điểm: Do Đại diện Chủ đầu tư quyết định;

+ Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra về số lượng, chủng loại hàng hóa;
- Thông số thiết bị;
- Ký mã hiệu, nhãn mác;
- Xuất xứ;
- Tình trạng hàng hóa;
- Phụ kiện kèm theo thiết bị (nếu có);
- Các yêu cầu khác (nếu có);
- Thử nghiệm: Theo quy định hiện hành;
- Chi phí kiểm tra, thử nghiệm: Do nhà thầu tự chi trả.

Ngoài ra Sẽ được quy định chi tiết hơn nữa trong giai đoạn tiếp theo và đảm bảo các quy định hiện hành về quy định, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm.

- Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của HSMT và bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Khi nghiệm thu, trường hợp hàng không đảm bảo các yêu cầu trên thì Hội đồng nghiệm thu sẽ lập biên bản trả hàng hóa đó lại cho Nhà thầu và nhà thầu phải chịu mọi chi phí phát sinh. Việc cung cấp hàng hoá không đảm bảo theo yêu cầu hợp đồng quá 02 (hai) lần thì chủ đầu tư sẽ huỷ hợp đồng và thanh lý hợp đồng, nhà thầu sẽ chịu toàn bộ trách nhiệm đền bù thiệt hại hợp đồng.

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không

đúng theo E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.